

Bài Học Giáo Lý
Lớp Tráng Niên

MỘT QUAN ĐIỂM BI THƯƠNG



Ecclesiastes

Tháng Một, Tháng Hai, Tháng Ba , 2007

BÀI HỌC GIÁO LÝ

MỘT QUAN ĐIỂM²
BI THƯỜNG

(Ecclesiastes)

In tại nhà in Tiếng Nói Hy Vọng © 2007
El Monte, California, USA

Mục Lục

Lời Mở Đầu: Một Quan Điểm Bi Thương	3
1. Sự Khởi Nghiệp Và Sự Sụp Đổ Của Nhà Sa-lô-môn	5
2. Trên Thế Gian Chẳng Có Điều Chi Là Mới Mẻ Cả?	12
3. Bất Cứ Điều Gì Mất Mình Ao Ước	19
4. Một Thời, Một Đời	26
5. Sống Nhiều Hơn Nửa Trên Thế Gian	33
6. Người Giàu, Người Nghèo	40
7. Theo Luồng Gió Thổi	47
8. Đức Chúa Trời Dựng Nên Người Là Thánh Khiết? Vậy Điều Gì Đã Xảy Ra?	54
9. Xem Qua Cái Gương Cách Mập Mờ	61
10. Bất Cứ Công Việc Nào, Cũng Hãy Làm Hết Lòng	68
11. Ruồi Chết Và Thầy Phù Chú: Nhiều Năm Trên Đất	75
12. Đường Của Gió Đi	82
13. Lời Khuyên Cuối Cùng Của Sa-lô-môn	89

Tác giả: Mục sư James W. Zackrison

Dịch giả: Mục sư và bà Phạm Trường Thanh

Hiệu đính: Mục sư Nguyễn Khắc Vinh, Bà Trần Bích Hồng,
Nguyễn Thị Ngọc-Liên, Hàn Ly Hương

Trình bày: Lê Anh William

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Tiếng Nói Hy Vọng

P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 454-1304

LỜI MỞ ĐẦU:

MỘT QUAN ĐIỂM BI THƯƠNG

Sách Truyền Đạo khác hơn các sách khác của Kinh Thánh. Các sách khác thường mở đầu bằng một lời ngợi khen Thượng đế. Sách Truyền Đạo mở đầu bằng lời than về sự vô nghĩa của cuộc đời. “Vô nghĩa, hư không, trống rỗng. Mọi sự là vô nghĩa!” Những lời than trách này thật giống như lời van của một người thế gian hơn là lời của một tiên tri của Thượng Đế. Nhưng đối với người Cơ Đốc Phục Lâm, chúng ta tin rằng sách Truyền Đạo được đặt vào Kinh Thánh vì Thượng Đế có một sứ điệp cho chúng ta.

Sách Truyền Đạo cũng không tránh được có những câu hỏi về chính nó. Chẳng hạn, có một số học giả Kinh Thánh cho rằng tác giả sách này không phải là Vua Sa-lô-môn. Thường thì các người này cũng là những người cho rằng Đa-ni-ên được viết vào thế kỷ thứ hai trước Công Nguyên, hoặc rằng Môi se không bao giờ viết Sáng Thế Ký. Là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm, chúng ta tin rằng sách Truyền Đạo là do vua Sa-lô-môn viết. Sự tin tưởng này dựa theo lịch sử của Cơ-đốc giáo của người Do-thái và cũng dựa theo những chứng cứ rằng vua Sa-lô-môn là tác giả sách Truyền Đạo. Bà Ellen White cũng cho biết rằng “sách Truyền Đạo được viết bởi Sa-lô-môn lúc về già, sau khi vua đã khám phá ra rằng mọi vui thú của thế gian cũng không bao giờ làm cho người ta thỏa lòng. Sa-lô-môn cho thấy rằng rất khó làm người giàu thỏa lòng. Ông cũng cho thấy rằng người khôn ngoan là kẻ biết vui hưởng những phước hạnh Chúa ban bằng một tâm lòng biết ơn và làm điều phải. Bởi vì tất cả việc làm của chúng ta đều sẽ bị trưng bày ra ánh sáng trong ngày đoán xét.” – phỏng theo lời bình luận của bà Ellen G. White, *Sách Bình Luận Thánh Kinh của Cơ Đốc Phục Lâm*, trang 1164.

Nhưng bất cứ ai đã nghiên cứu sách Truyền Đạo đều biết rằng đây là một quyển sách khó hiểu. Có những câu rất khó hiểu. Đôi khi trong những câu chúng ta tưởng mình hiểu nhưng kỳ thực không phải vậy. Nên chúng tôi muốn nêu ra một vài điểm quan trọng cần biết khi nghiên cứu sách Truyền Đạo.

I. Sa-lô-môn viết sách Truyền Đạo vào giai đoạn cuối đời ông. Ông bức tức và chua chát với bản thân mình vì chính ông đã phạm tội và càng xa Chúa hơn. Sách Truyền Đạo đặc biệt ở chỗ có những câu Sa-lô-môn đã viết với quan điểm của một người đã quá xa cách Đức Chúa Trời. Giống như những tác giả của thời hiện đại, Sa-lô-môn cho

chúng ta đọc được những tư tưởng đang chiếm ngự trí tưởng ông. Chúng ta nhìn thấy thế gian như cách Sa-lô-môn đã nhìn thế gian. Những lời trong sách Bình Luận Kinh Thánh của Cơ Đốc Phục Lâm đã nói, “Đây là những câu cổ gắng bào chữa về giai đoạn tuột dốc của cuộc đời Sa-lô-môn. Chúng ta không nên xem những câu này là tâm tư và ý tưởng của Đức Thánh Linh. Nhưng những lời này được ghi lại dưới ảnh hưởng của Đức Thánh Linh để cho chúng ta thấy Sa-lô-môn thật sự nghĩ gì trong giai đoạn này. Những ghi nhận này cho chúng ta học được sự cảnh cáo nghiêm khắc đối với những tư tưởng và hành động không phải lẽ . . . Những câu này không nên chỉ học qua chính những câu ấy mà thôi mà phải học luôn cả khung cảnh và môi trường của chúng nữa. Đừng dùng những câu này để dạy những “chân lý” hư ảo, là những “chân lý” không phải từ ý Đức Chúa Trời.

II. Nhưng làm sao chúng ta biết những câu nào là những câu nói trên? Câu hỏi này đưa chúng ta đến tư tưởng chính yếu khi nghiên cứu sách Truyền Đạo là chúng ta phải đọc sách Truyền Đạo cùng toàn bộ Kinh Thánh. Sứ điệp căn bản của Kinh Thánh về sự sống, sự chết, và mục đích của mình trong đời. Khi một câu nào của sách này có vẻ như là không hợp với chủ đích chính của Kinh Thánh, thì chúng ta có thể cam đoan đó là tư tưởng của một Sa-lô-môn đã xa cách Đức Chúa Trời. Chúng ta không nên nghĩ những lời này là lời dạy dỗ của Chúa. Nhưng phải xem chúng là những lời cảnh cáo cho chúng ta thấy hậu quả nào đến với cuộc sống con người khi họ quên Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa và là Đấng Cứu Chuộc của mình. Sách Truyền Đạo dạy chúng ta thấy cuộc đời là cay đắng và vô nghĩa khi chúng ta không có Chúa. Hy vọng đó là điều mọi người học được khi nghiên cứu sách Truyền Đạo.

Mục sư James W. Zackrison đã giám đốc Phân Bộ Trường Sa-bát của Toàn Cầu Tổng Hội Cơ Đốc Phục Lâm khi ông soạn những bài học này.

Bài Học 1

SỰ KHỞI NGHIỆP VÀ SỰ SỤP ĐỔ CỦA NHÀ SA-LÔ-MÔN

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: 2 Sứ Ký 6:1-; 2 Sứ Ký 7:1- 4; 1 Các Vua 3:16- 28; 1 Các Vua 11:1- 43.

CÂU GỐC: “Vì ai đã được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều; và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn.” (Lu-ca 12:48).

RICHARD CORY LÀ TỰA ĐỀ MỘT BÀI THƠ VIẾT VỀ MỘT NGƯỜI GIÀU CÓ qua cái nhìn của một người nghèo. Người nghèo này than trách là bất cứ thứ gì Richard có đều làm cho mọi người “ao ước giá gì mình được là Richard.” Nhưng bài thơ ấy chấm dứt ở đoạn, một đêm kia, Richard Cory “về nhà và dùng súng bắn vào đầu mình để tự vận.” Sa-lô-môn không tự giết thể chất mình. Nhưng ông đã “tự sát” đời sống tâm linh của mình. Kinh Thánh nói, Sa-lô-môn làm cho nước mình được vững vàng. Đức Chúa Trời đã ở cùng người. Ngài làm cho người trở nên hùng mạnh (2 Sứ Ký 1:1). Nhưng điều gì đã xảy ra? Câu trả lời rất rõ ràng. Ngày nào chúng ta không còn đầu phục Chúa (Lu-ca 9:23), ngày ấy chúng ta đang gặp sự hiểm nguy bởi bản chất dễ bị cám dỗ đang hủy hoại chúng ta. Tuần này, trước khi nghiên cứu sách Truyền Đạo, chúng ta hãy nhìn xem cuộc đời của Sa-lô-môn như thế nào. Biết được cuộc đời của ông chúng ta sẽ hiểu vì sao ông viết sách Truyền Đạo.

I. SỰ KHÔN NGOAN CỦA SA-LÔ-MÔN (1 Các Vua 4:29- 34)

Những câu Kinh Thánh sau đây cho chúng ta biết gì về sự khôn ngoan của Sa-lô-môn trong những năm đầu khi ông mới lên ngôi? 1 Các Vua 4:29- 34; 1 Các Vua 3:28; 1 Các Vua 10:23; Ma-thi-ơ 12:42.

Sa-lô-môn là một người rất thông minh. Nhưng thông minh và khôn ngoan là hai điều khác nhau. Thế gian có những kẻ rất gian ác, và họ là những người rất thông minh. Họ thiếu sự khôn ngoan. Theo Kinh Thánh, ít nhất có hai sự khôn ngoan: (1) sự khôn ngoan theo thế gian (1 Cô-rinh-tô 3:19), và (2) và sự khôn ngoan đến từ Đức Chúa Trời (Gióp 28:28; Thi Thiên 111:10).

Hai sự khôn ngoan này khác nhau như thế nào?

Sa-lô-môn rõ ràng là một người có sự khôn ngoan của thế gian. Nhưng ông cũng có sự khôn ngoan đến từ Đức Chúa Trời. “Kính sợ Đức Chúa Trời là khởi đầu sự khôn ngoan” (Châm-ngôn 9:10). Mọi sự khôn ngoan và hiểu biết đến từ sự “kính sợ” ấy. Sự kính sợ này ý thức rằng Đức Chúa Trời là oai quyền và toàn thiện. Sự kính sợ này ý thức được rằng Đức Chúa Trời là khởi đầu của mọi sự khôn ngoan thật. Bất cứ “chân lý” nào mà thiếu điều căn bản ấy thì chỉ là sự tri thức. Nhưng không phải là sự khôn ngoan.

Sa-lô-môn là một người học cao và hiểu rộng. Nhiều người đương thời nhìn nhận ông là một người rất thông minh. Nhưng khi Đức Chúa Trời nói với Sa-lô-môn rằng ông là một kẻ có tội, ông trả lời rằng, “Tội gì? Tôi không là một kẻ có tội.” Cho biết tại sao đây là một thí dụ về sự tri thức mà không có sự khôn ngoan. Bạn có thí dụ nào khác không? Những thí dụ này dạy cho chúng ta thấy sự khác biệt giữa sự tri thức của thế gian và sự khôn ngoan của thiên đàng.

II. SA-LÔ-MÔN ĐỒNG ĐI VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI (1 Các Vua 3:16- 28)

1 Các Vua 3:16- 28 cho chúng ta biết gì về “sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời”?

Sự khôn ngoan của Sa-lô-môn và cách cai trị khôn ngoan của ông là ân phước Đức Chúa Trời ban cho. Nhưng Đức Chúa Trời không ban cho Sa-lô-môn những điều này mà không có lý do. Sa-lô-môn là một người trung tín với Đức Chúa Trời và ông giao trọn lòng mình cho Chúa trong đức tin và sự vâng phục. Nhờ sự đầu phục hoàn toàn như vậy mà Đức Chúa Trời đã ban cho Sa-lô-môn sự khôn ngoan cần thiết để ông cai quản đất nước.

Những điều quan trọng nào trong lời của Sa-lô-môn cho chúng ta thấy thái độ tích cực đối với Đức Chúa Trời? 1 Các Vua 3:3- 14.

Sa-lô-môn xin được có sự khôn ngoan để làm một vị vua tốt. Thái độ của ông cho thấy rằng ông cần Đức Chúa Trời. Sa-lô-môn, vua của Y-sơ-ra-ên, đến với Đức Chúa Trời với tâm lòng khiêm nhường và sự hạ mình của một kẻ tội tở. Sa-lô-môn cũng vâng lời Đức Chúa Trời nữa (1 Các Vua 3:14). Đây là một thí dụ tỏ tường cho thấy đức tin và việc làm đi đôi với nhau. Đức Chúa Trời có thể dùng Sa-lô-môn khi ông bày tỏ đức tin và sự vâng phục.

Việc làm của bạn có bày tỏ đức tin của bạn không? Bạn có cần phải thay đổi, và thay đổi như thế nào?

III. SA-LÔ-MÔN TRONG ĐỀN THỜ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI (2 Sử Ký 6:12- 42)

Có lẽ vinh dự lớn nhất của cuộc đời Sa-lô-môn là ông đã xây được cho Đức Chúa: Đền Thờ tại thành Giê-ru-sa-lem. Thành Giê-ru-sa-lem là nơi Đức Chúa Trời đã chọn (2 Sử Ký 6:6). Vua Đa-vít, cha của Sa-lô-môn đã ao ước được xây Đền Thờ cho Đức Chúa Trời biết bao. Nhưng Đức Chúa Trời đã dành vinh dự ấy cho Sa-lô-môn.

2 Sử Ký 6:12- 42 là lời cầu nguyện trong lễ dâng hiến Đền Thờ. Bạn thấy những nguyên tắc nào trong lời cầu nguyện này mà bạn có thể áp dụng cho đời sống mỗi ngày của bạn đối với Đức Chúa Trời?

Lời cầu nguyện của Sa-lô-môn cho thấy ông hiểu rằng dân sự cần phải giữ sự vâng phục của họ đối với Chúa. Tất cả những ân phước dân sự được Chúa ban cho ấy là vì họ đã vâng phục Ngài. Nhưng có lẽ điểm quan trọng nhất trong toàn bài cầu nguyện này là lời hứa về sự tha thứ. Nếu Y-sơ-ra-ên có phạm tội, và bị đoán phạt vì các tội ấy, thì xin Đức Chúa Trời từ thiên đàng nghe lời họ ăn năn mà tha thứ cho. Để ý chúng ta sẽ thấy rằng sự tha thứ luôn đi chung với sự xưng tội và ăn năn.

Câu Kinh Thánh của 2 Sử Ký 6:36 cho bạn thấy đây là căn bản của Tin Mừng như thế nào? Sa-lô-môn nói những lời này trong dịp nào?

Lời cầu nguyện của Sa-lô-môn cho thấy sự khác nhau giữa sự yếu đuối của con người và sự tha thứ của một Đức Chúa Trời yêu thương. 2 Sử Ký 7:1- 3 cho thấy Đức Chúa Trời đã nhận của lễ dâng của Sa-lô-môn, cùng với lời cầu nguyện này.

Tại sao niềm hy vọng về sự sống vĩnh cửu của chúng ta chỉ có thể trông cậy nơi Đức Chúa Giê-su mà thôi?

IV. SỰ SA NGÃ CỦA SA-LÔ-MÔN (1 Cô-rinh-tô 10:12)

Đức Chúa Trời ban phước cho Sa-lô-môn rất nhiều. Nhưng rồi Sa-lô-môn bắt đầu lạc lối. “Sự tuột dốc của Sa-lô-môn xảy ra từ từ nên ông không ý thức rằng mình đang tuột dốc. Khi ông ý thức được thì ông đã quá xa cách Chúa rồi. Do đó, Sa-lô-môn đã thôi trông cậy nơi sự hướng dẫn và ơn phước của Đức Chúa Trời, mà chỉ trông cậy vào sức riêng và sự khôn ngoan riêng mình hơn. Sa-lô-môn để cho sự cám dỗ của danh vọng, sự thành công và địa vị cao sang của mình chế ngự. Ông quên mất rằng những điều ông có được ấy là do Đức Chúa Trời ban cho.” – Phỏng thích theo Ellen G. White, *Các Vua và Các Tiên Tri*, tr. 55.

Kinh Thánh ghi lại lý do nào đã làm cho sự sa ngã thuộc linh của Sa-lô-môn? 1 Các Vua 11:1- 4. Hành động của Sa-lô-môn đã phạm điều răn nào của Đức Chúa Trời? Phục Truyền 17:17.

Lấy nhiều vợ là điều không tốt, nhất là lấy vợ người ngoại bang là những người không biết Chúa. Những người đàn bà này dần dần đưa Sa-lô-môn xa cách Đức Chúa Trời khi ông đã già 1 Các Vua 11:4

Sự tuột dốc đã khiến Sa-lô-môn làm những gì? 1 Các Vua 11:4- 9.

Thật đáng tiếc! Từ một địa vị cao trọng, được Chúa yêu, đi đến chỗ thờ lạy các tà thần. Nếu điều ấy đã xảy đến với Sa-lô-môn, thì cũng có thể xảy đến với bất cứ ai.

V. NHỮNG NGÀY CUỐI ĐỜI CỦA SA-LÔ-MÔN (1 Các Vua 11:11- 13)

Đức Chúa Trời không ngồi làm thinh nhìn Sa-lô-môn sa ngã, tuột dốc. Ngài cố gắng làm việc với kẻ tội lỗi một thời đã trung thành với Ngài. Đức Chúa Trời “rất nhẫn nại với anh em. Ngài không muốn cho ai bị hủy diệt. Ngài muốn tất cả mọi người đều được cứu khỏi tội mình” (2 Phi-e-rơ 3:9).

Tội lỗi mang đến hậu quả nào cho cuộc đời Sa-lô-môn? 1 Các Vua 11:14- 43.

Cuối cùng Sa-lô-môn thấy được sự ngu muội của mình và ăn năn. “Trong những năm cuối của đời mình, vua viết lời khuyên cho những thế hệ sau về những năm hoang phí của mình để cảnh cáo hậu thế.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Các Tiên Tri và Các Vua*, trang 79. Giai đoạn này của vua Sa-lô-môn là những lời ghi lại trong sách Truyền Đạo.

Cách nào Truyền Đạo 1:1, 16 và Truyền Đạo 2:4- 10 cho chúng ta biết chính Sa-lô-môn là tác giả của sách này?

Rất nhiều bài học chúng ta học được qua câu chuyện buồn của cuộc đời vua Sa-lô-môn. Thứ nhất, bất kể chúng ta là ai, cao sang đến đâu chẳng nữa, không ai hoàn toàn tránh khỏi sự ngu dại khi phạm tội. Thứ hai, sự sa ngã của Sa-lô-môn không chỉ mang buồn đau đến với mình ông thôi mà còn làm cho người khác cũng nhận lãnh hậu quả ấy nữa. Và cuối cùng, khi chúng ta nghiên cứu sách Truyền Đạo, chúng ta thấy được hậu quả buồn thảm Sa-lô-môn phải gánh chịu vì sự chọn lựa ngu muội của mình.

Sa-lô-môn rơi xuống vực sâu. Nhưng Đức Chúa Trời không hề bỏ cuộc, Ngài vẫn cố tìm cách cứu vớt người. Qua câu chuyện của cuộc đời Sa-lô-môn, bạn tìm thấy niềm an ủi nào?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Qua nhiều năm, Sa-lô-môn đã bày tỏ sự tín trung của mình với Đức Chúa Trời. Ông vâng giữ mọi sự dạy dỗ và thi hành theo các điều răn và mạng lệnh của Ngài. Sự khôn ngoan, giàu có, những cung điện đền đài nguy nga, và sự khôn ngoan trong cách trị dân của người trong những năm đầu trên ngai đã làm cho dân chúng kính nể và vua các nước lân bang phải trọng vọng.” – Phỏng trích theo Ellen G. White, *Các Tiên Tri và Các Vua*, trang 32.

“Nhưng rồi Sa-lô-môn bắt đầu quên Đức Chúa Trời về quyền năng cũng như sự vinh hiển của Ngài. Sa-lô-môn bắt đầu ham thích những điều thuộc về thế gian. Và vua cố gắng đạt những mục tiêu của Đức Chúa Trời theo ý riêng mình. Vua nghĩ rằng kết thân về chính trị và thương mại với các nước láng giềng sẽ giúp cho họ biết về Đức Chúa Trời hơn. Vì vậy Sa-lô-môn ký những hiệp ước với các nước lân bang. Thường những hiệp ước này được hoàn tất bởi sự cầu hôn với các nàng công chúa ngoại đạo, là những kẻ không kính sợ Đức Chúa Trời. Luật pháp của Chúa đã bị lu mờ vì các phong tục tập quán của các nước láng giềng.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Các Tiên Tri và Các Vua*, trang 54.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Kể những nhà lãnh đạo vĩ đại nào đã phạm những lỗi lầm tương tự. Lỗi lầm của họ giống như lỗi lầm của Sa-lô-môn như thế nào? Chúng ta học được gì qua những lỗi lầm này?
2. Chúng ta cũng có thể đối diện với sự nguy hiểm khi từ từ tuột dốc trong sự trung tín với Đức Chúa Trời như cách nào?
3. Bạn có quen ai là người đã sa ngã từ từ khỏi Đức Chúa Trời. Những bước đầu nào bạn cần phải làm để cho người này thấy rằng Đức Chúa Trời vẫn còn yêu họ?

Bài Học 2

TRÊN THẾ GIAN CHẲNG CÓ ĐIỀU CHI LÀ MỚİ MẸ CẢ?

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 1.

CÂU GỐC: “Điều chi đã có, ấy là điều sẽ có; điều gì đã làm, ấy là điều sẽ làm nữa; chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời.” (Truyền Đạo 1:9).

CÓ MỘT CÂU CHUYỆN KỂ VỀ TRIẾT GIA DIOGENES CỦA HY-LẠP LÀ NGƯỜI ĐI KHẮP CÁC ĐƯỜNG PHỐ CỦA THÀNH ATHENS, TAY CẦM MỘT CHIẾC LÔNG ĐÈN. Chủ đích của triết gia Diogenes là đi tìm cho bằng được một người trung trực. Có người kể thêm rằng, Diogenes tưởng đã tìm được con người ngay thẳng ấy. Nhưng ông đã sai lầm. Người “ngay thẳng” kia lại là một kẻ bất lương, cướp lấy chiếc đèn của ông. Vì quá nghèo, Diogenese phải tìm đường về nhà trong bóng tối.

Không biết chuyện ấy có thật hay không, nhưng câu chuyện này chỉ làm chúng ta thêm bi quan về cuộc đời. Nhưng người ta có bi quan thì cũng có phần đúng. Thế gian này có thể làm nhiều người thấy chán nản và thất vọng. Hãy thử hỏi Sa-lô-môn. Ông nhìn thiên nhiên cũng thấy thất vọng và buồn thảm. Ông nhìn vào sự khôn ngoan và thấy đó chỉ làm ông thêm chán chường. Ông nhìn đời và thấy toàn cuộc đời chỉ là vô nghĩa. Có lẽ vì vậy mà những người giàu có hay bị chán nản? Hay có lẽ vì vậy mà tại Hoa-kỳ, người ta bỏ ra hàng triệu triệu đô-la để mua thuốc an-thần và kềm chế sự buồn nản.

Truyền Đạo 1 dẫn nhập vào sách. Lời dẫn nhập này bắt đầu bằng cái nhìn vào sự vô nghĩa của cuộc đời khi cuộc đời không có sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời.

I. NGƯỜI TRUYỀN ĐẠO NƠI THÀNH GIÊ-RU-SA-LEM (Truyền Đạo 1:1)

Trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, người viết sách này tự gọi mình là *kohélet*, hay là người “giảng đạo” hay người “thầy dạy”. Động từ chính của chữ này có nghĩa là “tụ tập” hay “nhóm lại”. Nhiều người đã bàn cãi tại sao sách này lại được gọi là Truyền Đạo, có phải là Sa-lô-môn tụ tập mọi người lại để truyền giảng về sự khôn ngoan của ông? Hay ông là người thu thập các sự khôn ngoan (Truyền Đạo 1:13, 16, 17). Chúng ta, không ai biết chắc được câu trả lời nào là chính xác.

Hãy viết xuống tóm tắt ý Sa-lô-môn muốn nói gì trong Truyền Đạo 1. Đừng quá lưu tâm bạn có hiểu từng câu một không. Nhưng hãy định tâm vào toàn sứ điệp này. Chúng ta phải luôn ghi nhớ ai viết những lời này, và tại sao.

Chúng ta thấy dường như đây là những lời than van của một người cay đắng và chán chường. Sa-lô-môn nhìn đâu cũng chỉ thấy sự thất vọng và vô nghĩa của cuộc đời. Lời ông không khác chi lời than vãn của những triết gia vô thần thời nay, cũng phàn nàn về sự vô ích của cuộc sống. Đây không phải là con người thật của Sa-lô-môn. Chúng ta cần nhìn cuốn sách này dựa trên căn bản của toàn Kinh Thánh. Sa-lô-môn đã hoang phí phần lớn cuộc sống mình trong sự xa cách với Đức Chúa Trời. Điều ấy đã làm ông cay đắng. Ông sống trong sự xa hoa và chạy theo thú vui của thế gian thay vì phụng sự Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta nhìn vào bức tranh lớn của Thượng Đế qua chương trình cứu chuộc thế gian, thì những lời cay đắng của Sa-lô-môn là một phần để làm sáng tỏ chủ đề của Kinh Thánh.

Bạn thấy đời mình có những điều đáng cay không? Lý do vì đâu? Có cách gì để những điều này được tẩy sạch để chúng không làm nhiễm độc cuộc sống tâm linh của bạn không?

II. HƯ KHÔNG CỦA MỌI SỰ HƯ KHÔNG (Truyền Đạo 1:2)

Đọc Truyền Đạo 1:2. Phần lớn các bản dịch Kinh Thánh dùng chữ *hư không*. Trong tiếng Hê-bơ-rơ, chữ này là *hebel*, có nghĩa là “bay hơi”, hay là “hơi thở”. Nhưng nó cũng mang ý nghĩa là trống rỗng, vô nghĩa và vô ích. Chữ *hư không* được lặp đi lặp lại nhiều lần trong sách Truyền Đạo.

Khi bạn nghĩ đến chữ “bay hơi” hay “hơi thở”, bạn nghĩ gì? Tại sao Sa-lô-môn lại dùng thí dụ này để nói về ý nghĩa cuộc đời? Xin cũng đọc Thi Thiên 144:3, 4.

Hãy ngẫm lại bối cảnh khi Sa-lô-môn viết sách này. Ông đã hoang phí bao nhiêu năm của cuộc đời mình cho những điều không tồn tại dài lâu. Giả sử cuộc đời của chúng ta cũng chỉ là những hơi nước bốc hơi, thì đến cuối cuộc đời ấy bạn nghĩ mình sẽ còn gì? Ấy bởi vì cuộc đời trôi qua quá nhanh nên những gì trong cuộc đời ấy bỗng chốc trở thành vô nghĩa.

Những câu sau đây cho chúng ta thấy gì về cái tư tưởng rằng cuộc đời như hơi nước bay đi?

Ê-sai 52:3 _____

Ma-thi-ơ 6:19, 20 _____

Mác 8:36 _____

Gia-cơ 4:14 _____

Những lời của Sa-lô-môn thật mãnh liệt, bởi vì ông là người đã có được tất cả những gì tốt đẹp nhất của cuộc đời. Ông có được mọi thú vui thế gian. Như chính ông đã nói, ông có bất cứ thứ gì ông muốn (Truyền Đạo 2:10). Nhưng cuối cùng, Sa-lô-môn cho rằng tất cả cũng chỉ là vô nghĩa, là hơi nước tan đi. Quả là một bài học cho tất cả chúng ta để thấy rằng điều gì trong đời là quan trọng và điều gì là chẳng đáng.

Hãy tự xét cuộc đời mình. Những gì bạn đang làm hôm nay rồi cũng chỉ là hơi nước tan đi? Những điều gì bạn đang tranh đấu để đạt cho bằng được? Điều gì bạn nghĩ là thật quan trọng? Nếu bạn đạt được những gì bạn làm khổ cực để có chúng, bạn nghĩ có ngày nào những điều ấy, nhìn lại, cũng chỉ là hơi nước tan đi không?

III. MẶT TRỜI CŨNG LẠI MỘC (Truyền Đạo)

Vua Sa-lô-môn, trong những năm còn trẻ, là một học sinh nghiên cứu về thiên nhiên. Qua thiên nhiên, ông học được nhiều bài học cho đời sống thuộc linh (Châm Ngôn 1:17- 19; Châm Ngôn 6:6- 9; Châm Ngôn 17:12; Châm Ngôn 26:1- 3, 11; Châm Ngôn 31:10). Đến những năm cuối đời mình, nhà vua lại nhìn vào thiên nhiên để tìm câu trả lời. Nhưng chúng ta không chắc những gì Sa-lô-môn học hỏi qua thiên nhiên bởi vì ông nhìn việc gì cũng bằng ánh mắt không vui và tư tưởng bi quan.

Sa-lô-môn muốn nói gì qua Truyền Đạo 1:4- 11?

Vua Sa-lô-môn ở đây lý luận bằng phương pháp thần học qua thiên nhiên. Phương cách này tức là dùng thiên nhiên để tìm đến chân lý về Thượng Đế và cuộc đời. Điều này cũng không phải là sai, bởi vì thiên nhiên là cuốn sách thứ hai của Đức Chúa Trời. Hãy đọc các câu sau đây, Thi Thiên 19:1- 7, Ê-sai 40:26, và Hê-bơ-rơ 11:3.

Thiên nhiên bày tỏ về Đức Chúa Trời bằng cách nào? Chúng ta có thể học gì từ sự hữu hạn của thiên nhiên?

Sa-lô-môn than trách về cuộc đời của ông trong Truyền Đạo 1:4- 11. Ông nhìn vào thiên nhiên và cho rằng chẳng có gì để học được qua thiên nhiên cả. Ông đổ cái nhìn tiêu cực của mình vào trong thiên nhiên. Ở thế kỷ thứ 18, có một nhà văn đã cho rằng bởi vì thiên nhiên có thể chết, nên chúng ta cũng vậy. Quả là sai lầm. Một lần nữa, điều này cho chúng ta thấy những thái độ xấu có thể ảnh hưởng tư tưởng chúng ta về những gì quanh mình.

Thông thường bạn có để thái độ không vui ảnh hưởng vào lời nói và hành vi của mình không? Tại sao giết chết đi bản ngã là quan yếu hầu bảo vệ chúng ta khỏi những thái độ sai lầm?

IV. RA KHỎI CÁI VÒNG LẶN QUÃN (Truyền Đạo 1:1- 4)

Sa-lô-môn nhìn thiên nhiên và thấy nhiều điều cứ đến rồi đi, theo chu kỳ. Mặt trời mọc rồi mặt trời lặn. Gió thổi. Giòng sông trôi hoài. Và cứ vậy, tất cả cứ lòng vòng năm nầy qua năm khác. Những gì đã xảy ra từ xưa rồi sẽ lại xảy đến. Những gì đã xảy ra trên đời thời nầy, cũng đã xảy ra từ trước “Chẳng có điều gì là mới lạ dưới ánh mặt trời” (Truyền Đạo 1:9).

Sa-lô-môn dường như cho rằng có gì đó không đúng trong tất cả mọi sự, và mọi sự dường như không phải là như thế nầy. Thái độ của ông thật rõ ràng trong bốn câu đầu của sách Truyền Đạo.

Sa-lô-môn nói gì về sự ngắn ngủi của đời người so với những chu kỳ bất tận của thiên nhiên?

Trái đất nầy cứ quay hết vòng nầy đến vòng khác. Nhưng chúng ta thì không. Chúng ta chẳng qua chỉ là hơi nước bay đi. Những tư tưởng nầy là câu hỏi lớn nhất của nhân loại. Chúng ta là những người có thể hiểu được cái tư tưởng của sự vĩnh cửu, hay một điều gì đó cao quý hơn chính chúng ta. Nhưng chúng ta biết rằng không thể nào có được cái điều cao quý ấy. Mặt trời, sông biển, ngọn gió, tất cả đều đã hiện hữu trước khi chúng ta thành hình. Và chúng cũng sẽ còn lại sau khi chúng ta đã đi qua cuộc đời. Chúng ta đến rồi đi. Nhưng mặt trời, sông, và gió đều vẫn còn đây. Chính văn hào Shakespeare cũng viết rằng cuộc đời là một câu chuyện “đầy tiếng phẫn nộ và sự giận dữ cách vô nghĩa.”

Những câu sau đây trả lời thế nào cho mối băn khoăn của Sa-lô-môn trong Truyền Đạo 1:1- 4? 1 Cô-rinh-tô 15:26, 1 Cô-rinh-tô 15:51 – 55; Hê-bơ-rơ 2:14; Khải Huyền 21:4.

Rất nhiều triết gia đã cố gắng giải thích những câu hỏi khúc mắc của cuộc đời. Nếu họ không giải thích được câu hỏi về sự chết, thì họ chẳng có câu trả lời nào cho sự sống cả. Bởi vì, sự sống, cuối cùng rồi cũng bị sự chết cuốn mất. Như, chúng ta đã từng thấy, tất cả các triết gia nầy chẳng ai có được câu trả lời, và họ rồi cũng phải chết. Chỉ có Đức Chúa Giê-su đã trả lời nan đề nầy qua sự chết và sự sống lại của Ngài. Đức Chúa Giê-su đã cho chúng ta thấy rằng sự chết không phải là cuối cùng. Ngài còn cho chúng ta thấy rằng chúng ta cũng có thể còn sống rất lâu sau khi những chu kỳ của cuộc đời nơi trần thế đã ngừng lại (Ê-sai 65:17). Nếu không vì niềm hy vọng ấy, thì Sa-lô-môn không sai lắm khi tỏ bày cảm giác bi quan của mình.

V. SỰ KHÔN NGOAN “DƯỚI MẶT TRỜI” (Truyền Đạo 1:12-18)

Truyền Đạo 1:12- 18 cho chúng ta biết thêm về bối cảnh của tác giả sách nầy. Ông giải thích vai trò của mình là làm vua. Ông cũng nói rằng ông có sự khôn ngoan hơn hết thảy những người đã đi trước ông tại Giê-ru-sa-lem. Những điều nầy chỉ về tác giả của sách Truyền Đạo, vua Sa-lô-môn. Thời kỳ vua Sa-lô-môn trị vì là một thời gian hòa bình và hưng thịnh. Thời vua cai trị, vua không lo ngại về họa xâm lăng, hay dân sự nổi loạn. Vì vậy mà vua có thì giờ tìm kiếm sự tri thức và khôn ngoan “dưới mặt trời.”

Xin để ý những chữ “dưới mặt trời” (Truyền Đạo 1:13) mà Sa-lô-môn đã lặp đi lặp lại (Truyền Đạo 1: 3, 9, 14). Những chữ nầy chỉ về gì?

“Trong thế gian nầy” là một cách khác để nói về những điều xảy ra quanh mình. Những lời bình luận của Sa-lô-môn về những điều dưới mặt trời (hay trong thế gian nầy) cho ta thấy sự tri thức và khôn ngoan dưới thế chỉ là vô ích. Thế gian và những gì ở trong thế gian nầy, không thể nào trả lời những câu hỏi khó khăn của cuộc đời. Mà thật vậy, thế gian và những gì trong nó là *nguyên do* làm cho chúng ta muốn hỏi cuộc đời câu hỏi hóc búa nhất. Nhưng với câu hỏi về ý nghĩa của cuộc đời, câu trả lời phải đến từ một nguồn cội nào đó vĩ đại hơn cả thế gian. Câu trả lời phải đến từ một điều nào đó, và điều ấy phải “đã thắng thế gian rồi” (Giăng 16:33). Và điều ấy chính là Đức Chúa Giê-su. Bằng không thế gian chỉ làm người bực bội, tức tối, và thất vọng như Sa-lô-môn, là người có thể thấu đạt sự khôn ngoan. Nhưng sự khôn ngoan chỉ mang thêm ưu phiền. Ông Arthur Schopenhauer, một triết gia người Đức, đã viết, “Mọi sự trong đời (“hay trên thế gian nầy”) cho thấy mọi hạnh phúc của thế gian rồi chỉ dẫn đến sự bực tức và thất vọng.”

Đọc Truyền Đạo 1:12- 18 một lần nữa. Những điều nào bị Sa-lô-môn cho là bực bội và vô ích? So sánh Truyền Đạo 1:12- 18 và 2 Ti-mô-thê 3:1- 7?

Đọc Truyền đạo 1;15. Có những khúc mắc nào trong đời bạn mà không thể nào gỡ rối được? Có điều gì bạn không có mà thế gian cũng không thể cung cấp điều ấy cho bạn? Những điều nầy có làm cho bạn mong ước Chúa Cứu Thế mau trở lại không?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ông Ludwig Wittgenstein đã từng nói, “Thế giới của một người lạc quan khác với thế giới của một người bi quan.” Hãy đọc sách Châm Ngôn để thấy một cách nhìn đời khác của Sa-lô-môn trong một giai đoạn khác của cuộc đời ông. Bạn thấy hai quan điểm này biểu tượng hai thái độ khác nhau không? Điều này chứng tỏ cho thấy mối tương quan với Đức Chúa Trời mà mỗi người phải có rất là quan trọng khi chúng ta nhìn vào toàn diện cuộc đời.

“Sa-lô-môn không than vãn về những chu kỳ không ngừng của thiên nhiên. Nhưng ông nhìn qua đó để thấy những chu kỳ không ngừng của kiếp người (Truyền Đạo 1:4). Có thật kiếp người đi từ thế hệ này sang thế hệ khác như những vòng bánh xe mà không mang một mục đích thiêng liêng nào cả sao? Có thật sẽ chẳng có một chung cuộc đáng quý nào cho cuộc đời của nhân loại? Có thật Đức Chúa Trời chẳng có một chủ đích vĩnh cửu nào cho nhân loại ngoài việc sinh họ ra để họ đi hết chu kỳ này sang chu kỳ khác, từ đời này sang đời kia cách vô mục đích chẳng?”

“Sách Truyền Đạo đã diễn tả cách chính xác và hợp với khoa học về sự chuyển động của không khí trên mặt địa cầu, hơn mọi sách cùng thời. Sự diễn tả này cho thấy tác giả am tường luật tạo hóa nhiều hơn người cùng thời.” – Phỏng trích *SDA Bible Commentary*, chương 3, trang 1064.

“Qua sự khôn ngoan của loài người, thế gian không biết Đức Chúa Trời. Những người khôn ngoan thu thập một sự hiểu biết không hoàn toàn về Đức Chúa Trời qua những điều Ngài thọ tạo. Nhưng sự ngu dại của loài người lại làm cho họ vinh ngọ thiên nhiên và luật thiên nhiên thay vì vinh ngọ Đức Chúa Trời là Chúa của thiên nhiên. Thiên nhiên chỉ là một cuốn sách cho chúng ta thấy Đức Chúa Trời và những ai yêu thích thiên nhiên sẽ thấy được Đấng đã tạo dựng nó. Nhưng những người không nhìn thấy Đức Chúa Trời qua Đức Chúa Giê-su sẽ chỉ có một sự hiểu biết không hoàn toàn về Đức Chúa Trời qua thiên nhiên.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Healthy Living*, trang 293.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cả lớp nên bỏ thời gian cùng nhau thám hiểm thiên nhiên. Rồi cùng nhau thảo luận: Chúng ta thấy những thí dụ nào của Đức Chúa Trời trong thiên nhiên? Thiên nhiên cho ta biết gì về Đức Chúa Trời? Chúng ta học được gì qua thiên nhiên? Bài học sai lầm nào chúng ta có thể học được qua thiên nhiên? Tất cả những điều trên dạy ta gì về sự quan trọng của việc phải biết nhiều hơn về Đức Chúa Trời?
2. Tại sao rất dễ cho người ta có một thái độ bi quan về cuộc đời? Những tư tưởng yếm thế này có giá trị gì không? Thế giới tội lỗi này đang đi về sự cuối cùng của nó. Làm sao chúng ta giữ được sự quân bình trong thế giới này mà không trở nên một người bi quan như Truyền Đạo 1?

Bài Học 3

BẮT CỬ ĐIỀU GÌ MẮT MÌNH AO ƯỚC

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 2; Châm Ngôn 3:13- 18.

CÂU GỐC: “**Vậy, ích chi cho người lao khổ, cực lòng mà làm việc ở dưới ánh mặt trời?**” (Truyền Đạo 2:22).

“Tôi đã học, tiếc thay, Triết học,
Luật khoa, và cả Y học,
Và Trời ơi, kể cả Thần Đạo học,
Bằng một lòng đầy khao khát, dầu thành hay bại.
Mà, tôi đứng đây cũng chỉ là một kẻ khờ khạo
Chẳng khôn hơn chút gì thẳng tôi ngày trước.”

– Phỏng trích Johann Goethe, *Faust* (New York: W. W. Norton, 2001), tr. 12.

BÀI THƠ KỂ TRÊN CHO THẤY ANH CHÀNG FAUST KHÔNG KHÁC GÌ VUA SA-LÔ-MÔN. Dầu cho người ta học thần học mà không có một tấm lòng khiêm nhường và trung thực, thì sự học thức ấy sẽ chẳng đưa họ đi đến đâu.

Sa-lô-môn không phải là kẻ bán linh hồn mình cho quỷ sứ để mua sự vui thú giống như anh chàng Faust. Nhưng Sa-lô-môn cũng gần như vậy vì ông đã rơi vào vực sâu. Nhưng may mắn cho Sa-lô-môn, Đức Chúa Giê-su còn bị đẩy sâu hơn cả vực sâu của Sa-lô-môn. Ngài đã trở thành “tội lỗi cho chúng ta” (2 Cô-rinh-tô 5:21), để Ngài có thể mang kẻ bị ngã nơi điểm sâu thẳm nhất ra khỏi sự cầm giữ của tội lỗi. Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu thêm về những lời của Sa-lô-môn than trách khi cuộc đời của ông xa cách Chúa. Nếu chúng ta cẩn thận lắng nghe những lời của Sa-lô-môn, chúng sẽ là những bài học hữu ích giúp ta tránh được làm những lỗi lầm mà ông đã phạm.

I. THEO LUỒNG GIÓ THỐI (Truyền Đạo 16 – 2:3)

Truyền Đạo 1 chấm dứt bằng những lời than phiền của Sa-lô-môn về những sự khôn ngoan và hiểu biết mà ông đã thu đạt được qua những năm của đời ông (Truyền Đạo 1:16- 18). Đối với ông, tất cả những điều ấy thật vô nghĩa và vô ích, cũng rồi sẽ bị gió cuốn bay đi. Thật đáng buồn khi Sa-lô-môn phải mang tâm trạng ấy trong khi Kinh Thánh rất nhiều lần nói đến sự khôn ngoan của vua mà đã bao người ngưỡng mộ (1 Các Vua 10:1- 8; 1 Các Vua 4:29- 34).

Trái với thái độ của Sa-lô-môn đối với sự khôn ngoan mình có, là thái độ vua có trong những năm đầu, ghi lại trong sách Châm Ngôn 3:13- 26. Bạn nghĩ vì sao nhà vua lại có hai thái độ khác nhau?

Vua Sa-lô-môn, già và đấng cay, đã lạc lối. Những sự khôn ngoan và hiểu biết mà vua đã thu thập chẳng có giá trị gì. Nhưng, sự khôn ngoan mà vua nói đến trong Châm Ngôn là sự khôn ngoan có trọng tâm là sự hiểu biết về Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là tác giả của mọi sự thông sáng và hiểu biết. Điểm này càng được Sa-lô-môn nhấn mạnh hơn khi ông nối liền sự khôn ngoan và am tường rằng Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa (Châm Ngôn 3:19). Điều này, một lần nữa, chúng ta thấy căn bản của mọi sự khôn ngoan và thông sáng bắt đầu từ Đức Chúa Trời. Chúng ta phải phân biệt rằng sự khôn ngoan không phải chỉ là biết về bản chất của Đức Chúa Trời hay cho rằng có một sự hạn hẹp trong quyền năng của Ngài. Châm Ngôn 3:13- 26 nói rằng sự khôn ngoan thật được tỏ bày qua cách sống của mình. Khi Sa-lô-môn lạc lối, ông đánh mất sự khôn ngoan mà ông đã từng có. Ông chỉ còn lại sự khôn ngoan của thế gian. Vì lẽ ấy, Sa-lô-môn thấy cuộc đời thật vô nghĩa.

Vua Sa-lô-môn nói gì trong Truyền Đạo 1:16 – 2:3?

Người ta chạy theo tìm sự vui thú trong thế gian, từ điều này sang điều khác! Người ta ngu dại cố gắng tìm hạnh phúc và thỏa lòng trong đời này. Bạn đã có kinh nghiệm gì trong bản thân mình cố gắng tìm hạnh phúc nơi thế gian? Tại sao điều ấy chẳng được như ý?

II. CĂN BẢN CỦA SỰ KHOÁI LẠC (Truyền Đạo 2:1- 3)

Vua Sa-lô-môn thấy sự khôn ngoan chỉ là một trò tiêu khiển nhàm chán. Cho nên ông chạy theo những lạc thú khác. Ông chẳng khác chi những kẻ đi tìm lạc thú vì chỉ muốn làm bất cứ điều gì cho qua thời gian trong sự khoái lạc. Nhiều người cho rằng miễn mình thấy vui, thấy thỏa thích thì mọi sự là tốt đẹp, và không có gì là sai quấy cả.

Hãy thử đặt địa vị của bạn vào địa vị của một con người không tin có Thượng Đế. Đối với người ấy, cuộc đời là tất cả những gì 70, 80 năm sống ở trần gian. Không có một đời sau. Họ là những người cho rằng, “sống chỉ một lần” nên phải làm sao miễn thỏa lòng khoái lạc của mình thôi. Họ không thấy cần có một trách nhiệm đạo đức nào cả, cho dầu sự lạc thú của mình là có hại cho kẻ khác. Bạn có câu trả lời nào cho những người như vậy?

So sánh những lời Sa-lô-môn ghi trong Truyền Đạo 2:1- 3 với những lời ông viết trong Châm Ngôn 6:23- 29, Châm Ngôn 7:6- 27, Châm Ngôn 20:1, Châm Ngôn 23:1- 6. Cũng cùng một tư tưởng, nhưng trong Truyền Đạo, vua đã giải thích hoàn toàn khác với trong Châm Ngôn.

Khi người ta chỉ đi tìm lạc thú, người ta sẽ thấy điều ấy cũng chẳng làm mình thỏa lòng. Dần dần người ta cần phải tăng độ đòi hỏi cho sự khoái lạc. Chẳng bao lâu, người ta sẽ thất vọng vì thấy rằng sự khoái lạc họ đi tìm nơi cuộc đời cũng không thỏa mãn họ. Và họ đi đến tâm trạng thất vọng, trống rỗng và bất mãn. Đây là bài học mà Sa-lô-môn đã học được một cách đắng cay.

Sa-lô-môn khuyến cáo kẻ khác về những lạc thú nhục dục. Nhưng chính vua, vua đã có “bảy trăm bà vợ, và ba trăm cung phi” (1 Các Vua 11:3). Sa-lô-môn cũng khuyến cáo về sự ham mê ăn uống. Nhưng vua lại ham hố sự ăn uống thịt thà như người thế gian (1 Các Vua 4:22, 23). Thật, sự sa ngã đã đến với vua quá dễ dàng. Chúng ta học được bài học nào trong sự sa ngã của Sa-lô-môn?

III. “MỌI ĐIỀU MẮT MÌNH MUỐN” (Truyền Đạo 2:4 - 11)

Ông Lee Iacocca là một trong những thương gia nổi tiếng và thành công của lịch sử Hoa Kỳ. Ông làm chủ tịch công ty Chrysler nhiều năm. Một lần ông đã tuyên bố, “Tôi đang ở những năm cuối của đời mình, mà vẫn tự hỏi, tất cả những gì tôi có rồi có nghĩa gì? . . . Tôi có thể nói rằng, danh vọng và tiền tài rồi cũng chẳng có nghĩa gì.”

Điều trọng yếu nào trong sứ điệp của Sa-lô-môn trong Truyền Đạo 2:4- 11?

Sa-lô-môn tìm được sự thỏa mãn trong sự thành công của mình (Truyền Đạo 2:10). Nhưng rồi đến cuối cùng, sự thỏa mãn cũng hết. Nó không làm ông thỏa lòng (câu 11). Nếu có được điều mình khao khát, thì Sa-lô-môn phải là người hạnh phúc nhất trần gian. Nhưng đọc trong sách Truyền Đạo chúng ta không thấy đây là lời của một người có hạnh phúc.

Đọc lại Truyền đạo 2:4- 11. Những điều gì vua có? Xin cũng đọc 1 Các Vua 7, 1 Các Vua 10:10- 29. Tại sao vua cũng chưa thấy hạnh phúc?

Tất cả những điều Sa-lô-môn có đều là vật chất. Thú vui vật chất có làm vua vui được một thời gian ngắn. Nhưng cuộc đời còn nhiều ý nghĩa hơn những điều vật chất. Chúng ta có một nhu cầu của đời sống tâm linh mà mọi vật chất trên đời không thể làm thỏa mãn được. Cuộc đời của Sa-lô-môn là bằng chứng. Nhiều khi người dân của các nước nghèo lại tìm được hạnh phúc nhiều hơn người dân của các quốc gia giàu có.

Bằng cách nào Ma-thi-ơ 6:33 giải quyết được nan đề mà vua Sa-lô-môn có? Câu Kinh Thánh này giúp gì cho bạn về những sự cám dỗ nào mà bạn thường gặp?

IV. CHUNG CUỘC CỦA ĐỜI MỘT KẸ DẠI (Truyền Đạo 2:15)

Vua Sa-lô-môn đang ở trong một hoàn cảnh đáng buồn. Vua nghĩ rằng tất cả sự khôn ngoan rồi cũng chẳng mang lại lợi ích nào cho mình. Rồi vua đi tìm lạc thú và cũng thấy sự khoái lạc là trống rỗng. Ngay đến cả con người giàu nhất trên thế gian cũng không tìm được sự thỏa mãn cho những nhu cầu nội tâm. Rồi vua thấy, “chẳng có điều gì là có ý nghĩa, tất cả đều hư không theo luồng gió thổi”. (Truyền Đạo 2:11).

Thật đáng thương. Nhưng sự đau buồn của vua chưa chấm dứt tại đây!

Sa-lô-môn còn những lời than phiền nào khác trong Truyền Đạo 2:12- 27? Những lời than phiền của vua có đúng không? Bạn trả lời vua thế nào về những sự phiền nảo này?

Đức Chúa Giê-su có nói một điều gần giống như những lời của Sa-lô-môn nói. Đức Chúa Giê-su nói về Cha của Ngài. Ngài nói, “Ngài (Cha ta) khiến mặt trời mọc soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác.” Ma-thi-ơ 5:45. Một lần khác, khi nghe về việc “Phi-lát giết mấy người Ga-li-lê, lấy huyết trộn với của lễ của họ.” (Lu-ca 13:1), Đức Chúa Giê-su đáp rằng, “Các người tưởng các người đó vì chịu khốn nạn dường ấy, hẳn có tội lỗi trọng hơn mọi người Ga-li-lê khác sao? Ta nói cùng các ngươi, Không phải vậy đâu! Song nếu các ngươi chẳng ăn năn thì cũng sẽ bị hư mất.” (Xin cũng đọc Lu-ca 13:4, 5). Trong cả hai trường hợp này, Đức Chúa Giê-su khẳng định với chúng ta rằng: Không phải chỉ kẻ làm ác mới gặp sự đau đớn và hoạn nạn. Người công bình cũng gặp những điều ấy nữa. Sa-lô-môn cho rằng những gì chúng ta làm rồi cũng vô ích vì chúng ta thấy đều đi đến sự chết. Nhưng Đức Chúa Giê-su nghĩ khác, “Nếu các ngươi chẳng ăn năn thì các ngươi cũng bị hư mất”. Đức Chúa Giê-su chỉ về một chung cuộc xa hơn sự chết của đời này, cho kẻ ác lẫn người lành.

Đức tin trong Chúa giúp bạn có thái độ nào khi phải đối diện với sự chết? Kinh Thánh hứa niềm hy vọng gì khi bạn nghĩ đến cái chết?

V. DI SẢN (Truyền Đạo 2:17- 26)

Sa-lô-môn không biết lúc nào là lúc phải ngừng. Ông than phiền sự vô nghĩa của lạc thú, vua than phiền rằng người khôn kẻ dại rồi cũng đều sẽ chết như nhau. Bây giờ vua còn than phiền về cả những gì sẽ xảy đến sau khi mình chết.

Sa-lô-môn than phiền gì trong Truyền Đạo 2:17- 26?

Vua nói rất hợp lý. Người ta lo lắng về danh thơm tiếng tốt, tài sản họ để lại. Thật đáng sầu não thay khi những gì mình bỏ cả cuộc đời gây dựng, rồi kẻ đến sau làm cho tiêu tán hết. Điều than trách này không biết là vua than trách về hoàn cảnh mình hay hoàn cảnh của cha mình là Đa-vít. Sa-lô-môn nối ngôi cha bằng di sản và danh tốt cha mình để lại, rồi vua đã làm gì với di sản ấy? Hay cũng có thể vì vậy mà vua lo lắng cho những kẻ thừa tự sẽ làm gì với tài sản vua để lại!

Sa-lô-môn muốn nói gì trong Truyền Đạo 2:24- 26?

Những câu này rất khó hiểu. Nhưng Sa-lô-môn dường như muốn nói, ông chẳng cách nào ngăn cản những kẻ thừa tự làm những gì chúng sẽ làm, nên thà thụ hưởng khi còn sống. Vua không thúc giục kẻ sau mình theo đuổi thú vui nhục dục. (Vua đã làm điều ấy trong đời mình rồi!) Nhưng vua Sa-lô-môn dường như đi theo tư tưởng của Kinh Thánh rằng sống theo ý Đức Chúa Trời sẽ mang lại những ơn phước của đời sống nơi trần gian. Những ơn phước này cũng có nghĩa là sẽ có việc làm. “Ngài làm cho cỏ đâm lên cho súc vật, cây cối để dùng cho loài người, và khiến thực vật sinh ra từ nơi đất. Rượu nho là vật khiến cho hứng chí loài người, và dầu dùng làm mặt mày sáng rỡ, cùng bánh để thêm sức cho lòng loài người.” (Thi Thiên 104:14, 15).

Chúng ta là kẻ thừa tự của một di sản vĩ đại và quý giá nhất từ nơi Cha thiên thượng của chúng ta. (Rô-ma 8:17, Ga-la-ti 3:29, Ga-la-ti 4:7). Đó là sự cứu rỗi trong Đức Chúa Giê-su Christ (Hê-bơ-rơ 9:28, 1 Phi-e-rơ 1:5). Mỗi ngày chúng ta chọn lựa điều gì để chúng ta không làm mất phần mình trong di sản mà Đức Chúa Trời ban cho chúng ta?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Đọc Ellen G. White, *Fundamentals of Christian Education*, tr. 422; *The Ministry of Healing*, tr. 3654; *Testimonies for the Church*, bộ 5, tr. 258. “Vua (Sa-lô-môn) cho chúng ta biết lịch sử việc vua đi tìm hạnh phúc. Vua đã đi tìm sự khôn ngoan. Vua đã thỏa mãn lòng yêu thích khoái lạc. Vua đã thành công trong những sự buôn bán kinh doanh qua các tàu bè của vua. Sự nguy nga và nhung lụa của đời sống hoàng gia phủ quanh vua . . .”

“Sa-lô-môn ngồi trên ngai bằng vàng với những bậc thềm bằng vàng và với sáu tượng sư tử bằng vàng đứng hầu bên vua. . . Vườn ngự uyển của vua đầy những loại chim nhiều màu sắc lượn bay và hát những tiếng hót véo von. Kẻ hầu người hạ của vua được mặc áo đẹp đứng hầu quanh vua. Những buổi tiệc, những trò chơi thể thao, những đoàn ca múa lúc nào cũng sẵn sàng để cho vua giải trí.

“Nhưng nếp sống bê tha đã bắt đầu để lại dấu vết trên gương mặt một thời đẹp trai và khôn ngoan của vua . . . Vầng trán vua bắt đầu những nếp nhăn vì sự lo âu và những điều không thỏa mãn lòng ưa thích sự khoái lạc của vua. . .”

“Trí não vua Sa-lô-môn bị hao mòn và thể xác vua ghi khắc dấu vết của sự phản lại luật thiên nhiên. Vua xưng nhận chính mình đã sống một nếp sống cầu thả và bê tha. Là một nếp sống chạy đuổi theo hạnh phúc.” – Phỏng trích theo Ellen G. White, *My Life Today*, trang 167.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Một giáo sư đại học kia có lần đã bảo một sinh viên người Cơ Đốc Phục Lâm của ông rằng, “Tôi không cần Giê-su của anh. Tôi nổi tiếng. Tôi có một gia đình hạnh phúc. Tôi có một việc làm tốt. Anh có gì mà tôi không có?” Nếu bạn là người sinh viên ấy thì bạn đã trả lời thế nào?
2. Cả lớp hãy thử bàn nếu Sa-lô-môn sống trong thời đại của chúng ta thì cuộc sống ông có những gì mà những người giàu sang danh vọng ngày nay có. Nhưng có người giàu có và danh vọng nào lại có một cuộc đời không hạnh phúc. Chúng ta học được gì qua cuộc đời của người ấy?
3. Đã có lần nào bạn ao ước điều gì của thế gian và bạn đã đạt được. Điều ấy hay vật ấy có làm bạn vui lòng và thỏa mãn không? Bạn khuyên gì cho một người trẻ tuổi rất mong ước được có thật nhiều tiền và đầy đủ mọi vật chất?

Bài Học 4

MỘT THỜI, MỘT ĐỜI

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 3

CÂU GỐC: “Đức Chúa Trời sẽ đoán xét kẻ công bình và người gian ác; vì ở đó có kỳ định cho mọi sự mọi việc.” (Truyền Đạo 3:17).

“Vì tôi đã biết tất cả rồi. Tôi biết tất cả. Tôi biết những đêm dài, từng buổi sáng, những buổi chiều hôm. Tôi đo đời tôi bằng những muỗng cà-phê” – Phỏng trích T.S. Eliot, “Bài thơ tình của J. Alfred Prufrock.”

CÓ THỂ KHÔNG PHẢI AI CŨNG ĐONG ĐỜI MÌNH BẰNG NHỮNG MUỖNG CÀ PHÊ. NHƯNG CHÚNG TA CÓ ĐONG ĐO ĐỜI MÌNH. Và với phần đo lường chúng ta, nếu nhờ ơn Chúa, thì sự đong đo ấy đến chừng khoảng 70 năm cuộc đời. Nếu chúng ta thật nhiều ơn phước thì chúng ta có được 80 năm. 70, 80 năm, xem ra thì chẳng là bao nhiêu. Thời gian thật quý báu vô chừng cho con người, rồi sẽ phải chết sau một quãng đời nào đó.

Vì lẽ ấy, Truyền Đạo đoạn 3 mở đầu một chủ đề cho hết thầy chúng ta: Thời gian! Bắt đầu bằng một bài thơ thật hay, sau đó Sa-lô-môn bàn luận về nhiều đề tài khác nhau. Tất cả các đề tài ông bàn đến đều liên quan đến thời gian. Những gì chúng ta làm đều phải có khi, có lúc. Hiểu được sự vĩnh cửu là quan trọng thế nào cho con người, là những kẻ bị sự vĩnh cửu bỏ quên? Lúc nào là lúc Đức Chúa Trời sẽ xét xử sự gian ác và tội lỗi của thế gian? Người và vật khác gì nhau nếu cả hai cùng đi đến cùng một nơi cuối cùng?

Các đề tài này rất súc tích, không thể nào bàn được hết trong chỉ một đoạn sách. Nhưng chúng ta chỉ có thể hiểu những lời bàn luận của Truyền Đạo 3 qua căn bản của toàn Kinh Thánh. Kinh Thánh nói rất nhiều về những đề tài quan trọng này.

I. ĐỨC CHÚA TRỜI CỦA THỜI GIAN (Đa-ni-ên 7:25; Mác 1:15)

Chiếc đồng hồ đeo tay của chúng ta có thể rất là chính xác. Nhưng cũng không chính xác bằng chiếc đồng hồ đếm thời gian bằng tia sáng xê-xi-um (cesium beam). Chiếc đồng hồ này tính thời gian mau đến độ nếu chỉ là 9,192,631,700 phần của một giây, nó cũng đo được! Đó là cách đo thời gian mà Đức Chúa Trời đã đặt để trong thiên nhiên.

Tại Trung Tâm Không Gian của cơ quan NASA, Hoa Kỳ, các nhà khoa học gia có một bảng vẽ. Trong bảng ấy, các khoa học gia đã viết xuống tất cả những lần nhật thực và nguyệt thực từ 2000 năm trước Chúa và 3000 năm sau Chúa. Sự đo thời gian Đức Chúa Trời đặt trong thiên nhiên thật hoàn hảo, chúng ta có thể biết những lần nhật thực của quá khứ và của tương lai rất chính xác.

Qua thiên nhiên chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời cầm quyền trên thời gian. Đối với người Cơ Đốc, điều này không có gì đáng ngạc nhiên cả. Người Cơ Đốc tin vào các lời tiên tri, vì đã giúp chúng ta biết mình là ai và sứ mạng của chúng ta là gì. Chúng ta có liên hệ rất nhiều với thời gian lẫn thời điểm.

Ôn lại những lời tiên tri sau đây. Đây là những lời tiên tri liên hệ đến toàn nhân loại, vì những lời tiên tri đã ứng nghiệm (Đa-ni-ên 7:25; Đa-ni-ên 8:14; Đa-ni-ên 9:24- 27; Khải Huyền 12:14). Những lời tiên tri này nói cho chúng ta biết gì về uy quyền của Đức Chúa Trời đối với tất cả những điều đang xảy ra trên toàn thế giới ngày nay?”

Nhiều chỗ trong Kinh Thánh nói về sự quan trọng của thời gian và thời điểm trong chương trình của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giê-su đã hiện ra trên bờ biển Ga-li-lê và Ngài đã nói, “Kỳ đã trọn, nước Đức Chúa Trời đã đến gần”. Sứ đồ Phao-lô khi nói về sự giáng trần lần thứ nhất của Đức Chúa Giê-su, đã nói, “nhưng khi kỳ hạn đã được trọn, Đức Chúa Trời bèn sai Con Ngài” (Ga-la-ti 4:4). Khi nói về sự giáng lâm lần thứ hai, Phao-lô lại viết, “Cho đến kỳ sự hiện ra của Đức Chúa Giê-su Christ, . . . và có một kỳ sẽ tỏ ra (giải thích: thời điểm thuận ý Đức Chúa Trời)” (I Ti-mô-thê 6:14, 15). Khi một thiên sứ hiện ra cùng sứ đồ Giăng và nói cùng người rằng, “Chớ niêm phong những lời tiên tri trong sách này, vì kỳ (thời giờ) đã gần đến” (Khải Huyền 22:10). Chúng ta có thể thấy là Đức Chúa Trời làm việc theo thời gian hay thời giờ của ý Ngài,

Bạn có câu hỏi nào về thời kỳ của những điều đang xảy ra trong thế giới hiện đại? Nếu có, hãy đặt sự tin tưởng nơi Đức Chúa Trời. Ngài là Đấng Chủ Tể của thời gian và của những kỳ định. Bạn có thể làm gì để tin cậy vào thời kỳ định theo ý Đức Chúa Trời?

II. CÓ LÚC ĐỂ . . . (Truyền Đạo 3:1- 8)

Khi đọc đoạn này của sách Truyền Đạo, chúng ta thấy có những điều trái ngược nhau được nhắc đến: sinh ra và chết; xây dựng và phá đổ; yêu và ghét; v. v . . . Các nhà nghiên cứu Kinh Thánh có nhiều phản ứng khác nhau về những lời được viết trong mấy câu Kinh Thánh này. Nhưng chừng như vua Sa-lô-môn nói về những thời kỳ khác nhau của một kiếp người. Ông chỉ ra rằng mọi điều phải xảy ra đúng thời kỳ và đúng thời điểm, vì không đúng lúc sẽ là sự sai lầm.

Chìa khóa để hiểu những lời của Truyền Đạo 3:1- 8 là Truyền Đạo 3:11. Sau khi nói về Đức Chúa Trời, người truyền đạo nói, “Phàm vật Đức Chúa Trời đã làm nên đều là tốt lành trong thì nó”. Những điều khác nhau mà vua đã bàn đến đây, đều phải lúc, phải thì.

Câu khó nhất để hiểu là câu nói, “có thời phải giết đi” (Truyền Đạo 3:3). Nhiều lời bình giải để giải thích câu này. Nhưng chúng ta cũng phải nhớ rằng vua Sa-lô-môn là một vị vua cai quản một quốc gia vào thời ấy có án tử hình (Xuất 22:18- 20; Lê-vi Ký 20:2, 9- 16; Lê-vi Ký 24:14- 16; Dân Số Ký 15:35). Cũng vậy, trong chữ Hê-bơ-rơ dùng cho “giết” trong Truyền Đạo 3:3 không cùng một chữ dùng trong Xuất Ê-díp-tô Ký 20:13. Chữ dùng trong Xuất 20:13 có nghĩa là “ám sát”.

Những câu Kinh Thánh sau đây giúp chúng ta hiểu thế nào là sự quan trọng của thời, lúc trong đời sống mình?

Thi Thiên 37:9 _____

Gia-cơ 1:19 _____

Bạn hiện có những quyết định quan trọng cần phải làm? Cho biết tầm quan trọng của thời, lúc của những quyết định kia? Nếu đời các quyết định quan trọng ấy vào một thời điểm khác thì có phải là sai lầm hay hữu ích hơn không? Hãy cùng suy nghĩ lại những chữ quan trọng này, “mọi sự đều có kỳ (lúc).” Có thể nào những lời cầu nguyện, những sự nghiên cứu lời Kinh Thánh, hay bàn luận với người khác có thể giúp chúng ta làm được những quyết định quan trọng phải lúc?

III. SỰ VĨNH CỬU TRONG LÒNG CHÚNG (Truyền Đạo 3:11 – 15)

Chủ đề thời điểm lại được bàn tiếp trong Truyền Đạo 3:11 – 15. Khi đọc qua những câu khó hiểu này, hãy để ý đến lời người viết nói về thời kỳ, hay thời điểm. Cũng rất quan trọng nếu câu 11 được dịch theo lời văn mới ngày nay là, “Ngài đã đặt sự *vĩnh cửu* trong lòng chúng”.

Theo sự hiểu biết của bạn thì ý Sa-lô-môn muốn nói gì trong những câu này? Một lần nữa phải dùng toàn ý của Kinh Thánh khi cố gắng hiểu ý nghĩa của những câu này.

Sa-lô-môn nhìn nhận rằng quyền năng của Đức Chúa Trời khác với sự yếu đuối và ngu muội của con người. Và một lần nữa ông không xúi giục sống chạy đuổi theo những thú vui của thể xác. Trái lại, vào đúng lúc, đúng thì, kết quả của đời sống lao động của con người có thể mang lại sự khoái lạc của đời này. Chúng ta không ai có thể hoàn toàn hiểu được việc làm và sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời (Truyền Đạo 3:11). Chúng ta cũng không cần phải hiểu. Sa-lô-môn có thể nào giải thích được lời Đức Chúa Giê-su phán trong Ma-thi-ơ 6:34 chẳng? “VẬY CHỚ LO LẮNG CHI VỀ NGÀY MAI; VÌ NGÀY MAI SẼ LO VỀ VIỆC CỦA NGÀY MAI. SỰ KHÓ NHỌC NGÀY NÀO ĐỦ CHO NGÀY ẤY.”

Bạn hiểu gì về tư tưởng cho rằng Đức Chúa Trời đã đặt sự vĩnh cửu trong lòng chúng ta? Trong câu trả lời của bạn hãy nhớ đến vua Sa-lô-môn với ý tưởng về cuộc đời không vui, không thỏa lòng của ông. Xin cũng hãy đọc Hê-bơ-rơ 11:13- 16, 1 Giăng 2:15- 17.

Bài học ngày thứ năm cho chúng ta thấy loài người và loài vật rồi cũng cùng một số phận cuối cùng. Chúng ta, chẳng khác gì, vịt, heo, bò, lừa, cọp, beo, cá sấu . . . rồi cũng chết. Nhưng sự khác biệt phải chăng là Đức Chúa Trời đặt trong lòng chúng ta sự vĩnh cửu. Là con người, chúng ta có thể nghĩ đến một sự sống khác sau sự sống của cõi đời hiện tại. Chúng ta biết mình sẽ chết, biết thời gian cứ còn tiếp diễn sau khi chúng ta đã qua đời. Bởi vậy mỗi ngày của cuộc đời mình, chúng ta nghĩ về sự chết, điều này làm cho chúng ta lo âu, sợ hãi, không biết đời mình có một chung cuộc tốt đẹp. Điều này là đúng. Chúng ta không nên thỏa lòng với chung cuộc của đời mình, bởi vì chúng ta không bao giờ muốn chết. Chết là việc làm của Sa-tan (Hê-bơ-rơ 2:14; 1 Giăng 3:8). Đó là lý do vì sao, đến cuối cùng, mọi thú vui thể chất đều cũng chỉ là trống không. Bởi vì các thú vui ấy không phải là câu trả lời cho sự thật của cái chết. Chết luôn luôn rình rập chúng ta và chỉ cách xa chúng ta bằng một hơi thở ngắn ngủi.

Nhưng điều vui mừng hơn hết là Đức Chúa Giê-su đã đến để hủy diệt sự chết và cứu chúng ta khỏi phải sợ hãi cái chết (Hê-bơ-rơ 2:15).

IV. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU VÀ SỰ PHÁN XÉT (Truyền Đạo 3:16, 17)

Vua Sa-lô-môn lại tiếp tục bàn về câu hỏi của thời gian. Nhưng bây giờ ông lại đổi sang một đề tài khác. Trong hai câu này, ông mở ra một ý tưởng, mà chúng ta sẽ thấy nhắc lại nhiều lần trong sách Truyền Đạo: sự bất công của loài người và sự phán xét của Đức Chúa Trời.

Ý Sa-lô-môn muốn nói gì về sự bất nghĩa tại chốn công bình? Tại sao lại có sự xấu xa tại nơi thánh khiết? Vua muốn nói gì đây? Bạn đã có bao giờ thấy có những điều như vậy chẳng? Nếu có, thì những điều ấy làm bạn cảm thấy thế nào? Bạn nghĩ vua Sa-lô-môn cảm thấy thế nào? Xin cũng đọc Châm Ngôn 17:23, Châm Ngôn 21:27, Giảng 2:14.

Có ai không thấy tức giận khi thấy sự bất công và gian ác trong những nơi đáng lẽ phải công bình và thánh khiết không? Nên vua Sa-lô-môn muốn thấy sự đoán phạt. Dầu ông đã có một thái độ chua cay với nhiều điều, nhưng ông vẫn tin tưởng vào sự công bình cuối cùng mà Đức Chúa Trời sẽ mang lại vào thời điểm nào đó theo ý Ngài. Sa-lô-môn còn nói, “Đức Chúa Trời sẽ đoán xét kẻ công bình và người gian ác; vì ở đó có kỳ định cho mọi sự, mọi việc.” (Truyền Đạo 3:17).

Xin đọc Giảng 12:31. Cho biết Thập Tự Giá đã là một sự đoán xét cho kẻ công bình và người gian ác như thế nào?

Thập giá là nơi của sự đoán xét, là nơi mà chúng ta thấy một sự bất công kinh khủng. Con Trai vô tội của Đức Chúa Trời đã bị chết vì tội lỗi của một thế gian vô ơn và gian ác (Rô-ma 5:6; 1 Giảng 2:2). Cùng lúc ấy, thập giá cũng là nơi của sự công bình. Bởi vì chính Đức Chúa Giê-su, là Đấng có sự công bình của Đức Chúa Trời (2 Phi-e-rơ 1:1), đã có mặt tại thập giá. Nhưng cũng tại nơi công bình này, chúng ta thấy có sự gian ác: Tội lỗi của toàn thế gian đè nặng trên con người của Giê-su, Ngài đã trở thành tội lỗi cho chúng ta (2 Cô-rinh-tô 5:21). Chúng ta cũng có thể nói rằng sự đoán xét của kẻ công bình cũng đã xảy ra tại thập giá. Bởi vì sự chết của Đức Chúa Giê-su đã mang lại sự tha tội (Rô-ma 8:1). Cùng lúc ấy, sự diệt vong của những kẻ gian ác cũng chắc chắn sẽ xảy đến. Chúng sẽ không còn có gì được tha thứ bởi vì sự kiện đã xảy ra trên thập tự giá (Giảng 3:19).

Giả sử có người bạn viết một câu ngắn về sự chết của Đấng Christ mang lại gì cho bạn. Bạn sẽ viết gì? Viết câu ấy và mọi người trong lớp cùng chia sẻ với nhau điều mình viết.

V. NGƯỜI VÀ THÚ (Truyền Đạo 3:18 - 22)

Với toàn tư tưởng của Kinh Thánh trong đầu, bạn nghĩ Sa-lô-môn muốn nói đến điều quan trọng nào trong Truyền Đạo 3:18- 22? Sự điệp nào trong các câu này mà chúng ta cần chấp nhận?

Một lần nữa, Sa-lô-môn nhìn đến sự vô ích của một kiếp người sống xa lìa với Đức Chúa Trời. Kiếp người này thật vô ích, bởi vì “người và thú” rồi cũng đi cùng đến một chỗ. Cả hai đã đến từ bụi đất và cả hai đều sẽ trở về bụi đất. Như chúng ta đã học trong bài học ngày thứ ba, tư tưởng này là tư tưởng làm nhiều người thất vọng và tức tối. Đây là tư tưởng làm người ta thấy bất cứ điều gì có trong đời còn tệ hơn là hơi nước, hay gió cuốn. Những lời này chẳng khác chi lời một tác giả vô thần viết về sự “vô lý” hay xuẩn ngốc của cuộc đời. Đây là những lời trêu chọc chúng ta về niềm hy vọng hay lời hứa, bởi vì chúng ta thấy đều cùng chung một kết cuộc như loài thú.

Những câu Kinh Thánh nào cho bạn thấy câu trả lời nào cho mỗi một câu của Truyền Đạo 3:18- 22?

Truyền Đạo 3:18 (thí dụ, Thi Thiên 8:5- 8) _____

Truyền Đạo 3:19 (thí dụ, Giảng 3:16) _____

Truyền Đạo 3:20 _____

Truyền Đạo 3:21 _____

Truyền Đạo 3:22 _____

Cuộc đời, dầu khi tốt đẹp nhất, chúng ta cũng có sự tranh đấu. Chúng ta phải vui mừng và biết ơn về niềm hy vọng mà phúc âm mang đến cho chúng ta.

Câu Kinh Thánh nào bạn thích nhất nói về đời của những kẻ được cứu sau khi Đức Chúa Giê-su trở lại? Đọc câu ấy. Cầu nguyện về lời hứa ấy. Và viết ý nghĩa câu ấy có trong đời bạn.

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Đọc *The Great Controversy*, Elen G. White, trang 662- 678.

“Thật vậy, những kẻ trung tín sẽ không bao giờ bỏ qua lời khuyên của những người có kinh nghiệm hay của những người khôn ngoan. Họ sẽ lắng nghe những lời khuyên ấy với một lòng kính nể.” – Phỏng trích *Testimonies for the Church*, Ellen G. White, bộ 4, tr. 240.

“Thời điểm của mọi việc sẽ biểu lộ chân lý. Sự chiến thắng dễ bị quên lãng khi có sự trễ nãi. Công việc Đức Chúa Trời sẽ gặp những nguy hiểm. Hành động nhanh chóng, tức thời hay đúng lúc sẽ mang sự chiến thắng vinh quang. Nhưng trễ nãi và bỏ quên sẽ mang lại sự thất bại và làm nhơ danh Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích *Testimonies for the Church*, bộ 3, tr. 498.

“Đấng Christ chấp nhận nhục hình mà đáng lẽ chúng ta phải chịu để chúng ta được nhận lấy sự ban thưởng, mà đáng lẽ là của Ngài. Ngài đã bị hành phạt vì tội lỗi của chúng ta, hầu cho chúng ta được tha tội và được trở nên công bình (thánh) bởi bản chất hoàn hảo của Ngài. Bản chất này chúng ta chẳng có. Ngài đã chịu sự thẩm sát mà đáng lý là chúng ta phải chịu, hầu cho chúng ta được sự sống, vốn là sự sống của Ngài. ‘Bỏ lần roi Người, chúng ta được chữa lành.’” – Phỏng trích *The Desire of Ages*, Ellen G. White, tr. 25.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cả lớp hãy thảo luận lại câu trả lời cho câu hỏi của ngày thứ tư. Mỗi chúng ta học được gì qua câu trả lời của các bạn trong lớp?
2. Có lời nói rằng một quyết định sai thời điểm thì cũng vẫn là một quyết định sai lầm. Trong vòng anh em trong hội thánh có ai sắp phải làm một quyết định quan trọng không? Giả sử người ấy muốn được nghe lời khuyên của mọi người, thì lớp bạn có thể giúp người ấy làm một quyết định đúng lúc hay không?
3. Cả lớp hãy nói về sự chết. Sự chết có nghĩa gì cho mỗi chúng ta, là tín đồ theo Chúa? Làm sao chúng ta có thể đối diện sự chết? Niềm hy vọng nào chúng ta có khi đối diện cái chết? Dầu với những lời hứa của Đức Chúa Trời, tại sao sự chết cũng vẫn nhiều đau đớn vậy?
4. Những điều bất công khủng khiếp nào bạn đã thấy trong đời bạn? Làm sao sự hiểu biết rằng Đức Chúa Trời là công bình và Ngài sẽ đoán xét cách công bình giúp bạn “chịu nổi” những sự bất công của thế gian? Vì lời hứa Chúa sẽ mang lại sự đoán xét cuối cùng nên chúng ta không cần phải tranh đấu để mang lại sự công bình nơi thế gian này phải không?

Bài Học 5

SỐNG NHIỀU HƠN NỬA TRÊN THẾ GIAN

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 4.

CÂU GỐC: “Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Đấng Christ.” (Ga-la-ti 6:2).

BẮT ĐẦU BÀI HỌC CỦA TUẦN NÀY CHÚNG TA THẤY CÓ VÀI ĐIỀU THÍCH THÚ. Đó là vài điều mà các nhà viết Kinh Thánh đã bàn thảo cả mấy trăm năm. Sách Truyền Đạo bắt đầu thấy giống sách Châm Ngôn. Châm Ngôn là một sách đầy những câu ngắn, mỗi câu là một lời dạy dỗ về cách sống mỗi ngày.

Chẳng hạn Châm Ngôn 6:6 nói, “Hỡi kẻ biếng nhác, hãy đi đến loài kiến”. Hoặc những lời dạy cho những kẻ hư đốn (Châm Ngôn 6:12). Hay những lời khuyên dạy về sáu điều mà Đức Chúa Trời ghét (Châm Ngôn 6:16). Tiếp sau đó là những lời khuyên phải vâng lời cha mẹ (Châm Ngôn 6:20). Và Cuối cùng là lời răn bảo về sự nguy hiểm của những người đàn bà tội lỗi (Châm Ngôn 6:24- 35).

Chúng ta cũng thấy có những lời dạy dỗ tương tự trong Truyền Đạo 4. Trong đoạn này, Sa-lô-môn bàn đến nhiều câu hỏi. Từ những sự hành hạ làm bao người phải cam chịu, đến ý nghĩa của cuộc đời. Rồi đến câu hỏi về sự ghen tị hay về mục đích của sự làm việc. Cuối cùng là các tư tưởng về cộng đồng và tình thân hữu. Những lời của Sa-lô-môn trong đoạn này rất rành mạch và rõ ràng, không lòng vòng. Những lời bàn này cùng chung những nan đề mà chúng ta cũng có ngày nay. Chúng ta hãy cùng nghiên cứu và xem Đức Chúa Trời nói gì về cùng các đề này.

I. KỂ HÀ HIẾP (Truyền Đạo 4:1-3)

Hãy thử viết lại bằng lời văn của bạn về những điều Sa-lô-môn nói trong các câu này?

Sa-lô-môn đang nhìn cuộc đời bằng cái nhìn của thế gian. Những lời ông cũng làm chúng ta suy nghĩ vì đây là lời của một vị vua. Nếu đây là lời của một kẻ tội mọi đang gặp sự khống chế của người chủ mình, hay lời nói của một kẻ nghèo dưới sự hà hiếp của kẻ giàu, thì chúng ta còn hiểu được. Nhưng đây là lời của một vị vua khôn ngoan và oai quyền nhất của cả một quốc gia, lại than van về sự ức hiếp và bất công.

Chúng ta thường nghĩ đến sự bất công và ức hiếp đi chung với chính trị hoặc tiền tài. Nhưng có nhiều loại áp bức. Sự áp bức trong mối liên hệ vợ chồng, trong gia đình giữa cha mẹ và con cái? Hay là sự áp bức qua tôn giáo? Hoặc sự áp bức giữa chủ nhân và người làm công? Hay áp bức giữa người lớn với trẻ con? Sự hành hung? Sự hiếp dâm? Còn bao nhiêu sự cưỡng bách và áp bức khác mà bạn có thể nghĩ tới. Có thể nào có những người là kẻ áp bức người khác mà không biết là mình đang làm ác không? Những tiêu chuẩn nào chúng ta học được trong các câu Kinh Thánh sau đây để giúp chống lại sự áp bức? Mác 10:43, 44; 1 Cô-rinh-tô 9:19; Phi-líp 2:3; 2 Ti-mô-thê 2:24; 1 Giăng 3:16; 1 Giăng 4:11.

Nếu uy quyền được dùng đúng cách, thì nó sẽ mang lại ân phúc. Với uy quyền, người ta có thể hướng dẫn kẻ khác đi vào lối công chính. Nhưng uy quyền cũng là một điều rất dễ bị người ta lạm dụng. Có lời nói “Một người càng có nhiều quyền bao nhiêu, thì người ấy càng lạm dụng quyền của mình bấy nhiêu.” Ai ai, trong lãnh vực nào đó, cũng có quyền đối với người khác. Chúng ta đã dùng quyền hành của mình như thế nào?

Uy quyền nào bạn có? Bạn có áp dụng những tiêu chuẩn ghi trong các câu Kinh Thánh kể trên không? Sự thay đổi nào sẽ làm bạn biết chắc là mình không lạm dụng quyền hành của mình?

II. ĐỜI CÓ ĐÁNG CHĂNG? (Truyền Đạo 4:2,3)

“Có một triết lý rất nghiêm trọng, đó là sự tự kết liễu đời mình. Cuộc đời có đáng cho chúng ta tự kết liễu đời mình chẳng? Đây là một câu hỏi căn bản của triết lý.” Phỏng theo Albert Camus, *The Myth of Sisyphus and Other Essays*, (New York, Vintage Books, 1955), tr. 3.

Hai câu của sách Truyền Đạo 4:2, 3 và lời viết của Camus là cùng một ý nhưng diễn tả khác nhau. Đời người có đáng không? Chúng ta sống và chịu mọi điều đau buồn, bất hạnh, rồi cũng đi đến chỗ chết. Vậy sống để làm gì?

Câu trả lời tùy nơi cách bạn nhìn hiểu cuộc đời là gì. Nếu một người tin rằng chết là hết, thì người ấy sẽ có ý kiến khác. Còn nếu bạn tin rằng cuộc đời này chỉ là một đoạn đường ngắn tạm thời để đi đến một chốn cao hơn, thì bạn sẽ có một ý kiến khác. Dầu cách nào, câu trả lời cho câu hỏi, “Đời có đáng chăng?” tùy nơi câu hỏi của cái chết. Chết có phải là hết? Hay chết chỉ là cuối cùng của đoạn mở đầu?

“Đời có đáng chăng?” Câu trả lời của bạn là gì? Hãy dẫn chứng bằng lời Kinh Thánh.

III. GANH GHÉT (Truyền Đạo 4:4- 6)

Sa-lô-môn đã nói rằng thà dùng sanh ra thì hơn là nhìn những sự áp bức bất công trên thế gian (Truyền Đạo 4:1). Xong rồi ông chuyển sang một đề tài mới – “ganh ghét” (Truyền Đạo 4:4- 6). Nên chúng ta cũng hãy xem Kinh Thánh nói gì về sự ganh ghét. Ngay đến cả một trong Mười Điều Răn cũng nói đến sự ganh tị (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:17). Nhưng Sa-lô-môn bàn sâu hơn về điều này: mọi công lao mọi nghề khéo đều chỉ là làm cho người ta ganh ghét nhau. Đó là một thái độ không tích cực, nhưng cũng có phần nào đúng trong ấy.

Sự ganh ghét không phải chỉ là một nan đề của loài người. Sự ganh ghét và tị hiềm chính ra là tội lỗi đầu tiên của lúc ban đầu. “Sa-tan ganh tị với Đức Chúa Giê-su. Khi các thiên sứ cúi đầu phủ phục tôn Đức Chúa Giê-su là Đấng có quyền cai trị, Sa-tan cũng cúi đầu cùng với họ. Nhưng lòng Sa-tan đầy những tị hiềm và ganh ghét.” –Phỏng trích Ellen G. White, *The Spirit of Prophecy*, bộ 1, tr. 18. Khi chúng ta tỏ lòng ganh tị, là chúng ta đang phản ảnh một cá tính của Sa-tan.

Tìm trong Kinh Thánh ba câu chuyện mà sự ganh tị là mầm mống. Kết quả của sự ganh tị này là gì? Chúng ta học gì qua kết quả của sự ganh tị?

1. _____
2. _____
3. _____

Bạn có bao giờ cảm thấy hiềm tị chưa? Những bước nào bạn có thể làm để thắng được lòng hiềm tị của mình? Bằng cách nghĩ đến Đức Chúa Giê-su, bạn phải làm gì để dẹp bỏ lòng hiềm khích trước khi nó hủy diệt bạn?

IV. CÔNG LAO RỒI ĐỂ CHO AI? (Truyền Đạo 4:7, 8)

Trong bài học ngày hôm qua, Sa-lô-môn cho mọi công lao, hay khéo trong nghề nào rồi cũng chỉ nối liền đến sự ganh ghét. Trong hai câu tiếp theo, ông bàn về công lao và sức lực. Người ta lao tâm lao sức rồi để làm gì? Trong trường hợp này, Sa-lô-môn bàn đến một người không có người thân, không có ai để hỗ trợ mình, và cũng không có ai để của cải, kết quả của công khó mình lại cho. Nếu người ấy chỉ làm cho mình? Thì rồi, để làm chi, và tại sao?

Truyền Đạo 4:7, 8 đưa lên một câu hỏi về phận làm người. Thường, con người ít hạnh phúc nhất là người ích kỷ nhất. Nhưng rồi một lúc nào đó, họ thấy họ nhỏ bé làm sao trong thế gian này, thấy cuộc đời nhiều thất vọng làm sao, và họ chẳng là gì trong thế giới cả. Những người như vậy sẽ không thấy ý nghĩa cuộc đời. Là con người, chúng ta được sanh ra không phải để sống một mình. Đúng ra, mục đích của tình thương đối với tha nhân là sống để giúp người khác. Đức Chúa Giê-su bày tỏ điều này qua cuộc đời Ngài. Cuộc sống sẽ thỏa lòng và nhiều hạnh phúc hơn khi người ta hy sinh cho những kẻ khác. Và tin mừng là bạn không cần phải lập gia đình, hay có con cái, mới làm được điều này. Khi bạn phục vụ và ở giữa vòng những người quanh mình, bạn có thể đã trở thành một niềm phước hạnh cho họ. Bằng ân phước cho người khác, bạn trở thành một ân phước cho chính bản thân mình.

Sứ điệp nào trong những câu Kinh Thánh sau đây cho chúng ta đề tài sống và làm việc cho tha nhân? Ma-thi-ơ 25:31- 46; Mác 10:45; Công Vụ 2:43- 45; Công Vụ 20:35; Hê-bơ-rơ 13:1- 3.

Điều gì là quan trọng đối với bạn? Bạn bỏ bao nhiêu thì giờ để nghĩ về bản thân mình và nhu cầu của mình? Bạn sống thế nào để biểu hiện đời sống một Cơ Đốc nhân, sống không chỉ cho bản thân mình mà còn cho người khác nữa?

V. CỘNG ĐỒNG (Truyền Đạo 4:8-12)

Sa-lô-môn lại chuyển sang một số các tư tưởng khác. Ông đi từ một người sống chỉ cho mình sang đến sự hữu ích khi sống trong một cộng đồng. Lối viết của ông trong các câu này rất là văn vẻ, và ông dùng một vài thí dụ cho thấy hai người thì vẫn tốt hơn là chỉ có một mình đơn côi. Điểm ông nói ra đây rất quan trọng: Là con người, chúng ta cần có một cộng đồng. Chúng ta được sinh ra để có liên hệ với người quanh mình vì chúng ta cần nương tựa lẫn nhau.

Năm 1998, người chủ cho thuê nhà đi đến căn nhà thuê của một người tên là Wolfgang Dircks ở thành phố Bonn, nước Đức. Ngân hàng đã ngưng trả tiền ông thuê nhà. Khi vào nhà người ta thấy một bộ xương khô ngồi trên chiếc ghế bành trước một chiếc truyền hình. Máy truyền hình bị hư vì bể bóng đèn. Nhưng nó vẫn còn chạy. Đèn giáng sinh trong nhà vẫn còn chớp nháy. Gần chỗ ông Wolfgang ngồi là một tờ chương trình TV đề ngày 5 Tháng 12, 1993. Có thể là ông Wolfgang đã chết vào ngày ấy. Năm năm trôi, không một ai biết ông đã mất!

Sứ đồ Phao-lô muốn nói điều gì trong 1 Cô-rinh-tô 12 cũng giống như điều vua Sa-lô-môn bàn đến trong Truyền Đạo 4:8- 12?

Không có một khoa học nào nói rằng một người duy nhất có thể lập được một mối tương quan. Như thế, không thể có một mối tương quan cô lẽ một người trong Cơ Đốc giáo. Dĩ nhiên, niềm tin Cơ Đốc sẽ vô nghĩa nếu một cá nhân đơn thuần không có một mối tương quan với Đức Chúa Trời. Vì điều này rất quan trọng và thiết yếu. Nhưng ngoài mối tương quan với Đức Chúa Trời, một Cơ Đốc nhân cũng phải có một mối tương quan với cộng đồng, ấy là hội thánh.

Chúng ta thường nghe có người nói, “tôi chẳng muốn liên hệ với một tổ chức tôn giáo nào cả.” Điều ấy là sai, vì một tôn giáo phải có sự nhóm lại, phải có sự hiệp lại, một tôn giáo không thể nào không là một cộng đồng. Những người nói như vậy là những người muốn trốn tránh không nhận lãnh trách nhiệm của mình trong một cộng đồng hay tổ chức.

Bạn có thuộc về hội thánh địa phương của bạn không? Bạn có tích cực trong hội thánh không? Bạn có góp phần trong hội thánh bằng những tài năng Chúa cho mình không? Bạn có muốn hỏi hội thánh giúp bạn trong những điều mà bạn không thể thực hiện một mình không?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Đọc *Testimonies for the Church*, Ellen G. White, bộ 6, tr. g- 265; *Testimonies to Ministers*, tr. 29, 30.

Ông Kurt Vobnegut, một nhà văn đã viết, “Những người trẻ tuổi ngày nay làm gì với cuộc đời họ? Dĩ nhiên, rất nhiều! Nhưng điều quan trọng hơn hết là phải xây dựng những cộng đồng khỏe mạnh. Trong những nhóm người như vậy, căn bệnh nguy hiểm nhất sẽ được chữa lành, ấy là căn bệnh của sự cô đơn.” –Phỏng trích.

Koinonia là chữ Hy Lạp của chữ “*thông công*”. Là con người, Chúa đã dựng chúng ta nên để sống trong cộng đồng và trong sự thông công. Nhưng không phải trong bất cứ mối liên hệ nào. Bởi vì chỉ làm một mối liên hệ thường tình, thì chỉ cần đi vào quán rượu, đi vào một cuộc đấu bóng là chúng ta có hàng trăm người cùng chí hướng với mình. Kinh Thánh dạy rằng một sự thông công của con người là sự thông công của một cộng đồng cùng hứa với Đức Chúa Trời rằng chúng ta sẽ yêu thương nhau, chăm sóc cho nhau, và tương trợ lẫn nhau. Cơ Đốc nhân là những người cùng chia sẻ cùng quan điểm, cùng chủ đích, cùng ước mơ, và cùng mục tiêu. Nhưng quan trọng hơn hết, là họ phải cùng tương trợ nhau, dầu bất cứ trường hợp nào. Đó là một cộng đồng Cơ Đốc.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cả lớp hãy thảo luận câu hỏi này: Hội thánh địa phương của bạn có là một cộng đồng tương trợ nhau không? Trong hội thánh bạn, các tín hữu có cùng nhau giúp đỡ những tín hữu nào có nhu cầu chẳng? Cho biết những phương diện nào hội thánh bạn yếu, phương diện nào hội thánh bạn mạnh. Cá nhân bạn có thể làm gì để cho hội thánh bạn đạt được vai trò là một cộng đồng của những người tin yêu Đức Chúa Trời và yêu thương người chung quanh?
2. Mỗi người cho biết câu trả lời của mình, Đời có đáng sống chẳng?
3. Bàn thảo uy quyền là gì và uy quyền được dùng như thế nào? Có những cách không rõ ràng, nhưng là một người lạm dụng quyền lực của mình. Có những vấn đề nào nếu một người không chịu dùng quyền uy mình được ban cho?

Bài Học 6

NGƯỜI GIÀU, NGƯỜI NGHÈO

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 5.

CÂU GỐC: “Kẻ tham tiền bạc chẳng hề chán lác tiền bạc; kẻ ham của cải chẳng hề chán lác về huê lợi. Điều đó cũng là sự hư không.” (Truyền Đạo 5:10).

LEO TOLSTOY, VĂN HÀO NGƯỜI NGA, VIẾT MỘT CÂU CHUYỆN MANG TỰA ĐỀ “MỘT NGƯỜI CẦN BAO NHIÊU ĐẤT?” Đó là một câu chuyện về một người nghèo tên là Pahom. Pahom nói rằng, “Nếu tôi có thật nhiều đất ruộng thì đến ma vương tôi cũng chẳng sợ.” Pahom nghe nói có một nhóm người tên là người Bahkirs, họ chuyên môn bán đất với giá rẻ mạt. Pahom liền đi tìm họ. Họ bán cho anh một miếng đất với giá là 1000 đồng rúp-lê một ngày. Người Bahkirs nói rằng họ bán đất theo giá ngày. Một ngày đi được bao nhiêu thước thì bấy nhiêu đất thuộc về người mua. Chỉ với một điều kiện. Nếu một ngày, người mua không trở lại được chỗ mình khởi đầu thì sẽ mất hết tiền đã trả.” Pahom bắt đầu đi, càng đi anh ta càng thấy mình sẽ làm chủ biết bao nhiêu là đất ruộng . . . Anh ta càng đi, trọn ngày, lúc ấy anh mới sực nhớ là mình phải trở lại nơi mình bắt đầu trước khi mặt trời lặn. Nhưng anh đã đi quá xa. Anh chạy vội vàng, chạy thật mau, hết sức. Nhưng anh ngã quỵ và gục chết khi gần tới nơi mình đã bắt đầu.

Những người làm công cho Pahom đào một hố để chôn anh. Một người cần bao nhiêu đất? “Ba tấc đất là tất cả đất một người cần,” văn hào Tolstoy kết luận.

Tuần này chúng ta sẽ nhìn vào những gì Sa-lô-môn nói về sự giàu sang và sự nghèo khó.

I. ĐỨC CHÚA TRỜI Ở TRÊN TRỜI VÀ NGƯỜI TA Ở DƯỚI ĐẤT (Truyền Đạo 5:1- 7)

Tóm tắt ý tưởng của các câu Kinh Thánh này?

Trong Truyền Đạo, Sa-lô-môn chú trọng đến sự sống hữu ích và khuyên răn về đời sống thuộc linh phải đặt Đức Chúa Trời trên hết. Trong Truyền Đạo 5:1- 7, ông cho thấy Đức Chúa Trời là có thật và gần gũi với chúng ta vô cùng. Đức Chúa Trời muốn chúng ta đến cùng Ngài. Đức Chúa Trời muốn chúng ta trò chuyện cùng Ngài. Và Đức Chúa Trời muốn chúng ta giữ lời hứa cùng Ngài. Đức Chúa Trời của Sa-lô-môn, là Đức Chúa Trời của Kinh Thánh, không phải là Đức Chúa Trời vô tình, chỉ tạo dựng thế gian rồi bỏ mặc thế gian trôi nổi. Thế cho nên Sa-lô-môn nói về mối tương quan chúng ta cần có với Đức Chúa Trời.

So sánh Ma-thi-ơ 21:18- 31 với Truyền Đạo 5:1- 7?

Rất rõ ràng. Nếu chúng ta nói với Đức Chúa Trời rằng sẽ làm một điều gì đó cho Ngài, thì chúng ta phải giữ lời. Nhưng nói thì dễ, mà làm thì khó. Đã bao lần chúng ta hứa với Chúa là sẽ từ bỏ một tật xấu hay một thói quen nào đó, rồi chúng ta không giữ lời không?

Ma-thi-ơ 18:21- 23, Rô-ma 2:4, và 1 Giăng 2:1 giúp chúng ta hiểu gì về niềm hy vọng chúng ta có thể có được?

Bạn có hứa những lời hứa nào với Đức Chúa Trời, mà rồi bạn không giữ lời? Nếu vậy, thì bạn phải nói gì đây?

II. KỂ NGHÈO (Truyền Đạo 5:11; Ma-thi-ơ 26:11)

Sa-lô-môn lại trở lại một đề tài chính của sách Truyền Đạo: Của cải, tiền bạc, và những người có thật nhiều, và người không có chi cả. Đọc Truyền Đạo 5:8. Đây là những lời thật lạ! Chính vua Sa-lô-môn là người đặt ra thuế khóa và bắt dân chúng phải nộp cho vua kia mà. Trong sách Truyền Đạo, vua Sa-lô-môn nhận thức việc người nghèo phải còng lưng trả sưu cao, thuế nặng.

Và Sa-lô-môn không có một câu trả lời nào cả. Ông chỉ nói, “Đừng lấy làm lạ khi thấy những điều ấy”!

Các câu sau đây dạy gì về cách chúng ta phải đối đãi người nghèo. Các câu này cùng một điểm chính nào?

Xuất Ê-díp-tô Ký 23:6

Lê-vi Ký 19:15

Lê-vi Ký 25:39 – 43

Phục Truyền Luật Lệ Ký 15:7, 11

Phục Truyền Luật Lệ Ký 24:14, 15

Trong Truyền Đạo 4:1, Sa-lô-môn than phiền về những sự áp bức hà hiếp. Và chúng ta cũng đã thảo luận về những cách người ta có thể hà hiếp và áp bức kẻ khác. Một lối hà hiếp thường thấy, là người giàu uy hiếp người nghèo. Nhưng Đức Chúa Trời biết có người nghèo. Thế nên Ngài đã đặt ra những điều luật dạy chúng ta phải đối xử với người nghèo cách nào. Mỗi một người trên thế gian là bình đẳng trước mặt Đức Chúa Trời. Thập tự giá là bằng chứng của điều ấy. Nhưng người có của dễ thấy mình có quyền thế hơn, và dễ thấy mình có quyền ức hiếp những người nghèo hơn mình. Kinh Thánh không dạy như vậy.

Khi Đức Chúa Giê-su giáng trần hai ngàn năm trước, Ngài đến như một kẻ giàu hay nghèo? Câu trả lời của câu hỏi này dạy chúng ta phải có mối tương quan nào với những người nghèo khó?

III. VÌ VUA VÀ THỬA RUỘNG (Truyền Đạo 5:9)

Qua câu này, chúng ta học được sứ điệp nào? Xin cũng đọc Phục Truyền 10:14; Thi Thiên 8:6; Thi Thiên 24:1; Thi Thiên 115:16.

Có một điều mà chúng ta có như nhau: Là cùng sống trên địa cầu này. Chúng ta đều hít thở không khí của trái đất này, uống nước của nó, ăn những vật thực mọc ra từ đất. Có một số người có thể có không khí trong lành hơn, nước tinh sạch hơn, và thức ăn ngon hơn. Nhưng cuối cùng, chúng ta thấy đều bình đẳng như nhau là những kẻ trông nhờ vào điều gì Chúa cho mình.

Nhưng vậy cũng không giúp cho thế giới bớt sự bất công. Những gì vua Sa-lô-môn chúng kiến, chúng ta cũng thấy ngày nay.

Sa-lô-môn sẽ nghĩ gì khi sống trong một thế giới mà một đêm tại một khách sạn ở Paris có thể tốn \$13,000 một phòng; trong khi ấy hàng triệu người sống trong cảnh màn trời chiếu đất, không nhà. Hay Sa-lô-môn nghĩ gì khi thấy có người bỏ \$400,000 để mua một chiếc xe Ferrari trong khi còn bao nhiêu người không có giày mà mang? Hay có người dám bỏ \$85,000 để mua một chai rượu đóng chai năm 1735, trong khi hàng tỉ người trên thế giới không có nước sạch đựng uống.

Vua Sa-lô-môn chắc chắn sẽ giật mình với những điều ấy. Đức Chúa Trời ban mọi sự cần dùng cho nhân loại. Nhưng có nhiều lý do mang lại sự nghèo đói, thiếu thốn. Trong những lý do ấy, chắc chắn là do nơi người ta hà tiện và tham lam.

Những kẻ làm giàu bằng sự bóc lột kẻ nghèo sẽ phải mặt đối mặt với một Đức Chúa Trời thanh nợ.

Tiêu chuẩn nào trong Gia-cơ 5:1-5 cho chúng ta biết phải đối đãi người khác như thế nào? Dầu giàu hay nghèo, tự hỏi mình, Câu Kinh Thánh ở đây nói gì với bản thân bạn?

IV. KHÔNG BAO GIỜ ĐỦ (Truyền Đạo 5:10)

Có một tờ quảng cáo viết như sau: “Tiền bạc không mang lại hạnh phúc, nhưng nó có thể làm những điều bất hạnh dễ chịu hơn.” Nhiều người có thể đồng ý với câu nói trên. Nhưng sách Truyền Đạo cho thấy của cải và sự giàu có không giải đáp hết tất cả mọi nan đề. Và chúng nhiều khi lại chính là đầu dây của nhiều nan đề.

Ý của Truyền Đạo 5:10 là gì? Chúng ta có thể dùng điểm này trong những hoàn cảnh khác không? Xin cũng hãy đọc Châm Ngôn 27:20; Ê-sai 56:11, 12.

Bất cứ điều ham muốn, tình cảm, hay khát vọng nào mà không ở trong vòng kiểm tỏa của Đức Chúa Trời thì chẳng bao giờ làm chúng ta thỏa mãn, cho dầu chúng ta có nhiều đến đâu. Nghiện ma túy là một thí dụ điển hình. Chẳng bao lâu, số lượng của ma túy phải tăng lên mà cũng không thỏa mãn đủ. Cũng vậy, những người “nghiện” tiền của, nhà cửa, danh vọng, . . . biết bao giờ mới thấy cho vừa dạ?

Ý của câu chuyện ngụ ngôn trong Lu-ca 12:13- 21 là gì?

Chìa khóa để hiểu câu chuyện này nằm trong phần cuối của câu 21. Đức Chúa Giê-su cảnh cáo về những kẻ không “giàu có nơi Đức Chúa Trời”. Đức Chúa Giê-su không giải thích nhiều nhưng dường như Ngài nói về những người thầu tiền của thật nhiều thay vì nhận lãnh trách nhiệm người cần phải có với Đức Chúa Trời. Ngài nói trong Lu-ca 12:48, rằng ai đã được ban cho nhiều thì “sẽ bị đòi hỏi nhiều”. Cũng vậy, một người giàu sẽ bị đòi hỏi phải dùng sự giàu có của mình một cách khôn ngoan. Thói thường, con người càng giàu lại càng hà tiện và ích kỷ, trong khi người nghèo lại sẵn lòng chia sẻ hơn.

Cho biết thái độ của bạn đối với tiền bạc và của cải. Bạn có thấy mình muốn giàu sang nhiều hơn là “giàu có nơi Đức Chúa Trời” không? Nếu vậy, bạn có thể thay đổi thái độ ấy không, bằng cách nào? Tại sao bạn phải thay đổi?

V. TRẦN TRUÔNG TRỞ VỀ BỤI ĐẤT (Truyền Đạo 5:15)

Sách Truyền Đạo là một sách lời cuốn các học giả Kinh Thánh hàng trăm năm qua. Nhưng có một sứ điệp của sách này được trình bày rất tỏ tường. Sứ điệp ấy nằm trong câu 5:15. Vua Sa-lô-môn nói về sự ngu dại và sự giàu sang cũng mang theo những điều không vui. Chẳng hạn, một người có thể thầu của cải cho nhiều để rồi mất tất cả trước khi có dịp được để dành lại cho con cháu đời sau (câu 5:14). Trong nguyên bản bằng tiếng Hê-bơ-rơ, Truyền Đạo 5:15 có thể được dịch như thế này, “Người đến từ bụng mẹ nó. Nhưng khi nó đi, nó sẽ đi trần truồng như khi nó đến. Nó sẽ chẳng mang theo gì trong tay, là những gì nó đã thầu lượm cực nhọc, khi nó ra đi.” Phỏng trích.

Điểm muốn nói rất rõ ràng: Người giàu rồi cũng chết như chúng ta. Khi chết, tất cả của cải, tiền tài trở nên vô ích. Nhưng sứ điệp này còn sâu xa hơn nữa. Ý của Sa-lô-môn trong toàn cuốn sách này là: “Hãy nhìn xem cuộc đời người. Sống để làm gì? Cuộc đời chẳng có gì là quan trọng cả vì nó chứa đầy những sự trống không”. Như vậy thì cuộc đời chúng ta phải chú tâm vào những điều quan trọng nào?

Đức Chúa Giê-su nói gì với chúng ta trong Ma-thi-ơ 16:24- 26.

Một người nên nuôi linh hồn mình bằng điều gì? Tiền tài, danh vọng, quyền thế, khát vọng, tình yêu? Những điều này có thể là quan trọng. Thường, những điều này là ơn Chúa ban cho (Truyền Đạo 5:18). Nhưng chúng cũng có thể là những cạm bẫy của Sa-tan bày ra để cướp linh hồn chúng ta. Trong đời này, mọi vật cũng là tạm bợ như mạng sống chúng ta vậy. Ngày nào chúng ta lìa đời, thì cũng vậy thôi! Điều tiếp theo sau đây mà chúng ta biết ấy là sự vĩnh cửu. Hoặc là, “nước thiên đàng đã sẵn sàng cho chúng ta từ khi dựng nên trời đất.” (Ma-thi-ơ 25:34) hay “khóc lóc và nghiêng rặng” (Lu-ca 13:28) và sự hủy diệt đời đời (2 Tê-sa-lô-ni-ca 1:9). Những điều tạm bợ chúng ta có đây chẳng đáng gì khi “các người thấy Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, cùng hết thảy các đấng tiên tri đều ở trong nước Đức Chúa Trời. Còn các người sẽ bị quăng ra.” (Lu-ca 13:28).

Sợi dây nợ nào Sa-tan đang trói buộc bạn vào trong thế gian này? Những điều nào làm bạn bị cám dỗ dễ dàng nhất? Những lời hứa nào trong Kinh Thánh hứa rằng bạn có thể giữ linh hồn mình tránh không bị phạm tội và bản thân mình không bỏ cuộc.

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Đọc Truyền Đạo 5 một lần nữa. Để ý đến những phần nào chúng ta không bàn đến trong bài học tuần này.

Về câu chuyện người giàu trong Lu-ca 12:13- 21, bà Ellen White viết, “Người giàu nhìn thấy hoàn cảnh của người nghèo, trẻ mồ côi, người góa bụa, kẻ bị đau đớn, kẻ bị làm tổn thương . . . Nhưng mục đích sống của người này không cao hơn mục đích sống của một con thú khi sự chết đến. Hắn sống như thể không có một Thượng Đế, không thiên đàng, không một đời sau. Hắn sống như thể hắn sẽ giữ được tất cả những tài sản này muôn đời. Hắn sống như thể hắn không có trách nhiệm nào với Thượng Đế hay người đồng loại.” –Phỏng trích Ellen G. White, *Christ’s Object Lessons*, tr. 256- 258.

“Khi chúng ta dâng hiến đời mình cho Đức Chúa Trời, chúng ta phải từ bỏ hết tất cả những điều ngăn cách chúng ta với Ngài. Đấng Cứu Thế nói, “Như vậy, nếu ai trong các ngươi không bỏ mọi sự mình có, thì không được làm môn đồ ta.” Lu-ca 14:33. Bất cứ điều gì làm cho lòng chúng ta quên Chúa thì chúng ta phải từ bỏ nó. Ma-môn (tiền bạc) là thần tượng của nhiều người. Lòng yêu thích tiền của, lòng ham muốn được giàu có, là sợi xích vàng ràng buộc nhiều người vào Satan. Một số khác thì tôn thờ danh vọng của đời này. Một số khác thì theo đuổi nếp sống nhàn hạ cách ích kỷ, không muốn bị ràng buộc vì trách nhiệm. Chúng ta cần phải đập phá những thần tượng này. Chúng ta không thể nào một nửa thuộc về Chúa và một nửa thuộc về thế gian. Chúng ta không là con cái của Đức Chúa Trời nếu chúng ta không hoàn toàn thuộc về Ngài.” –Phỏng trích Ellen G. White, *Steps to Christ*, tr. 44.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong xã hội bạn đang sống, người giàu làm khổ người nghèo bằng cách nào? Chúng ta, là hội thánh Chúa, có thể làm gì để giúp người nghèo trong những hoàn cảnh ấy?
2. Bằng cách nào mà một số chúng ta, dầu là Cơ-Đốc nhân, có thể đối xử khắc nghiệt với người nghèo?
3. Tiền bạc vẫn còn là một thử thách lớn với nhiều Cơ-Đốc nhân. Làm sao chúng ta có thể gọi mình là những kẻ lữ hành đi ngang qua thế gian này (Hê-bơ-rơ 11:13), khi chúng ta bận rộn làm giàu và tích trữ của cải? Nhưng đồng thời, chúng ta cũng phải sống nữa, chúng ta phải trả tiền nợ, tiền nhà, tiền học. Chúng ta phải ăn. Các thứ này cần tiền. Bao nhiêu tiền cho đủ? Cả lớp hãy cùng thảo luận về sự thử thách này?

Bài Học 7

THEO LUỒNG GIÓ THỔI

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 6.

CÂU GỐC: “Mọi sự lao khổ của loài người là vì miệng mình, song không hề được thỏa nguyện.” (Truyền Đạo 6:7).

CHẲNG CẦN PHẢI LÀ NGƯỜI KHÔN, AI CŨNG HIỂU LÀ TRÊN THẾ GIAN NÀY KHÔNG CÓ GÌ LÀM CHO NGƯỜI TA HOÀN TOÀN THỎA MÃN CẢ. Những vui thú rồi cũng chỉ là hư không. Nhưng sự gian ác của loài người thì vô cùng tận. Sự chết rình rập chúng ta mỗi phút giây và nó sẵn sàng hủy diệt mọi niềm hạnh phúc của chúng ta.

“Không có gì thật và kinh khủng hơn điều này. Chúng ta có thể can trường. Nhưng sự chết đến với ngay cả con người dũng cảm nhất thế giới. Hãy suy nghĩ về điều này. Chúng ta phải nhìn nhận rằng không có gì là tốt đẹp trong cuộc sống chỉ là những sự trông chờ tiếp nối nhau rằng điều gì sắp xảy đến sẽ khá hơn, tốt đẹp hơn những gì đã xảy ra. Dầu có thể càng gần cuối đời, người ta sẽ càng vui hơn; thì những kẻ đặt niềm tin nơi sự vĩnh cửu cũng không phải là buồn hơn ta. Cũng thế, những người không tin nơi sự vĩnh cửu cũng chẳng nhiều hạnh phúc hơn ai” –Phỏng trích Blaise Pascal, *Pensees*.

Những lời này được viết vào cuối thế kỷ 17, triết gia Pascal cũng gần như cùng một tư tưởng của vua Sa-lô-môn trong sách Truyền Đạo. Tuần này chúng ta sẽ tiếp tục theo dõi những tư tưởng bi quan của vua về những điều bực tức, bất công, và bất chính trong cõi đời này.

I. NƠI AN TOÀN NHẤT THẾ GIAN (Giê-rê-mi 6:14)

Vào thập niên 1930, một số các triết gia nổi tiếng của thế giới thời ấy ưu tư về tương lai của thế giới. Họ cố tìm một nơi nào mà họ nghĩ rằng sẽ không bị ảnh hưởng của chiến tranh nữa. Dùng những dữ kiện và những phương thức phân tích tân tiến nhất của thời bấy giờ, các tư tưởng gia tìm ra được một chỗ được xem là an toàn nhất trên thế giới, ngoài biển Thái Bình Dương, một hòn đảo nhỏ gọi là Okinawa. Thật đáng thương thay, vào Thế Giới Đại Chiến thứ II, Okinawa lại là một nơi đẫm máu nhất.

Tại sao chúng ta nói đến đề tài kể trên? Thế giới chúng ta đang sống là một địa cầu đầy tội lỗi. Tội lỗi, chết chóc, và thống khổ hiện diện khắp nơi. Thế giới này chẳng còn là thế giới mà Đức Chúa Trời định dựng nên cho loài người. Trong thế gian này, khó cho chúng ta tin tưởng hoàn toàn vào bất cứ một điều gì. Ngay đến cả mặt đất chúng ta đang đứng đây. Ai đã sống qua một trận động đất sẽ hiểu điều ấy.

Nhưng cũng có thể hiểu được sự bất toàn của thế gian là một điều tốt. Tại sao? Bởi vì thế gian này không phải là quê hương của chúng ta. Đây là một nơi rồi sẽ bị hủy diệt (2 Phi-e-rơ 3:10- 13). Điều nguy hiểm hơn hết là người ta dễ quên điều ấy! Chúng ta có thể sẽ yêu thế gian quá nhiều để rồi chúng ta sẽ cùng bị hủy diệt chung với nó.

Sứ điệp nào chúng ta học được qua những câu Kinh Thánh sau đây? Đức Chúa Trời nói về điều nguy hiểm nào mà chúng ta cần phải lưu tâm? Thi Thiên 115:1- 7; Ê-sai 44:9- 17; và Ê-sai 45:20- 22.

Phần lớn của Cựu Ước là câu chuyện nói về Đức Chúa Trời cố gắng làm cho người ta xây lung khỏi thế gian. Ngài cố gắng hướng dẫn con dân Ngài ra khỏi những sự dạy dỗ, hành động, và các thần của thế gian. Vì những điều này, cuối cùng sẽ chẳng mang sự cứu rỗi đến cho họ. Và cũng chẳng làm họ thỏa lòng.

Cho biết những điều nào trong thế gian này làm cho cuộc đời trở thành quá khó khăn? Làm sao để những điều này có thể trở thành ơn phước?

II. KHI VÀNG CŨNG BỊ RỈ SÉT (Truyền Đạo 6:1, 2)

Cuộc Đại Khủng Hoảng Kinh Tế của Hoa Kỳ xảy ra vào cuối năm 1929. Thị trường chứng khoán sụp đổ chỉ trong vài ngày. Hàng ngàn những người đầu tư bị mất tất cả tài sản và vốn liếng. Nhiều người đi từ giàu sang nghèo chỉ qua đêm. Người giàu bị phá sản, người nghèo thì càng nghèo hơn. Nhiều người mất nhà, mất cửa, phải sống trong cảnh màn trời chiếu đất, nhiều gia đình thất thiếu lang thang không chỗ ở.

Vua Sa-lô-môn muốn nói gì trong Truyền Đạo 6:1, 2? Ở đây chúng ta thấy gì về những tiêu chuẩn sống trong thế gian này?

Chúng ta thường nghe truyện những người giàu có mà mất tất cả tài sản. Sa-lô-môn biết rằng tiền bạc không mua được hạnh phúc và sự bình an trong tâm hồn, cho dầu người ta có giữ được tiền của ấy đi nữa. Và còn những người phải mất đi tất cả những gì mình có hay dành dụm được thì lại càng đau xót hơn.

Không phải chỉ là tiền của không thôi. Nhiều người xem trọng quyền thế, danh dự, tiếng tăm, và rồi cũng mất tất cả. Một lần nữa, những lời này cho chúng ta thấy chúng ta phải thận trọng khi chúng ta để lòng mình yêu những gì trong thế gian quá nhiều. Bởi vì rất nhiều điều trong thế gian này, một ngày rồi cũng tan biến đi.

Đọc Ma-thi-ơ 6:19, 20. Xin cũng đọc Lu-ca:12:33. Chúng ta sẽ hiểu dễ dàng tại sao chúng ta phải cẩn thận trong việc đầu tư cho sự giàu có của thế gian. Nhưng làm sao người ta đầu tư vào sự giàu sang của thiên đàng? Bản thân bạn, bạn nghĩ cách gì là để đầu tư vào sự giàu sang nơi thiên đàng?

III. ĐỂ DÀNH CHO GIA ĐÌNH MÌNH (Truyền Đạo 6:3)

Đức Chúa Trời thiết lập gia đình và ban phước cho sự thiết lập ấy. Vợ chồng yêu thương nhau, cha mẹ yêu thương con cái. Có được một gia đình thân thiết và thương yêu nhau thì đó ân phước và là niềm hạnh phúc nhất cho bất cứ con người nào. Nhưng tội lỗi cũng là một điều có thật trong thế gian này. Kết quả là nhiều khi chính gia đình mang lại cho người ta sự đau buồn và sầu não.

Những câu Kinh Thánh sau đây cho chúng ta thấy gia đình có thể có những vấn đề nào:

Sáng Thế Ký 4:1-8 _____

Sáng Thế Ký 37:19-36 _____

2 Sa-mu-ên 11:1-4 _____

2 Sa-mu-ên 13:1-14 _____

Ma-thi-ơ 10:35-37 _____

1 Cô-rinh-tô 5:1 _____

Những hoàn cảnh gia đình kể trên thật đáng buồn. Trong Truyền Đạo 6:3, Sa-lô-môn cho thấy một trường hợp thường xảy ra: Một người sống lâu và có nhiều con cháu. Nhưng cuối cùng, những điều này cũng không làm thỏa mãn điều người ao ước. Những điều “tốt” ấy cũng không đủ tốt cho người. Đức Chúa Trời đã dựng nên chúng ta với một niềm khát khao một điều mà thế gian này không mang lại được cho chúng ta.

“Một đứa trẻ thơ cảm thấy đói: nó cần thức ăn. Một con vịt con muốn bơi: nó cần nước. Người ta cảm thấy sự đòi hỏi của nhu cầu tình dục: người ta đi tìm sự thỏa mãn tình dục. Nếu có người khao khát một điều gì đó mà thế gian này không có để thỏa mãn mình? Thì có nghĩa là người ấy được sinh ra để thuộc về một thế giới khác, không phải thế giới này.” –Phỏng trích C. S. Lewis, *Mere Christianity* (New York: Simon and Schuster, 1996), tr. 121.

Niềm hy vọng và sự an bình chúng ta khao khát chỉ có thể đến từ Đức Chúa Trời. Nhưng gia đình cũng rất quan trọng. Bạn có thể làm gì để cho tình thương trong gia đình được vững bền? Hãy cố gắng, và cũng bằng sự cầu nguyện, để chính bản thân bạn cũng biết hy sinh để góp phần vào việc làm cho sợi dây thân ái trong gia đình thêm bền chặt.

IV. SỐNG LÂU (Truyền Đạo 6:1- 7)

Hãy tưởng tượng như thế này: Có hai người đến từ một thế giới khác nói chuyện với nhau. Một người nói, “Anh biết không, tôi không hiểu nổi ý nghĩa của cuộc đời. Xem tôi đây, đã cao tuổi. Tôi đã sống một cuộc đời đầy đủ, hưởng được nhiều điều. Nhưng bây giờ gần đến cuối cuộc đời, tôi thấy bao người đi trước tôi, rồi bao người nữa đến sau tôi. Ngày nay chúng ta còn đây, nhưng ngày mai chúng ta chẳng còn nữa. Thời gian qua mau quá. Sinh nhật sắp đến của tôi là tôi sẽ 5,000 tuổi. Mới ngày nào tôi ăn sinh nhật 4,000. Sao mà thời gian qua quá mau.”

Có lẽ đây là những lời than phiền mà Sa-lô-môn nghĩ đến khi ông viết Truyền Đạo 6:1- 7. Ông than rằng đời sao quá bất công. Ông lại so sánh với một bào thai chết non (Truyền Đạo 4:1- 3), và cho rằng những bào thai bị sảo còn sướng hơn là những kẻ phải ra đời mà gặp đời bất công và vô nghĩa. Lý lẽ của ông ở đây thật bi quan và tiêu cực. Nhưng nếu chúng ta nhìn thấy thế gian ngày nay và những điều rồi cũng đến với mỗi kiếp người thì sự suy luận của Sa-lô-môn ở đây cũng là có lý. Nếu một người sống một cuộc đời vô nghĩa thì có ích gì?

Như vậy Sa-lô-môn muốn nói gì trong Truyền Đạo 6:6?

Cuộc đời qua rất mau. Nhưng có thể đó cũng là một điều phước hạnh cho chúng ta trong thế gian tội lỗi này. Bạn có muốn sống đến 5,000 năm trong một thế giới đầy khổ đau? Chúng ta có thể ghét sự chết và không ai muốn chết. Nhưng nhiều khi sự chết là một giải thoát. Nhưng sự chết không là một giải thoát cho những người thân yêu còn ở lại trên đời.

Các câu Kinh Thánh sau đây nói gì về những vấn đề của sự chết? Niềm hy vọng nào chúng ta tìm thấy trong những câu này? Giăng 5:28, 29; 6:54; Giăng 10:28; 2 Ti-mô-thê 1:10; Hê-bơ-rơ 2:14; Khải Huyền 21:4.

Những câu Kinh Thánh nào là những câu Kinh Thánh bạn yêu thích nói về sự sống đời đời? Cố tìm càng nhiều càng tốt. Đọc những câu ấy và cầu nguyện. Hãy xem đó là những lời hứa Chúa hứa riêng cho bạn.

V. LẠI THÊM NHỮNG PHÀN NÀN KHÁC (Truyền Đạo 6:7-12)

Trong các câu này, Sa-lô-môn lại phàn nàn thêm nữa về tình cảnh bi đát của con người. Ông lại nói rằng trên đời chẳng có gì thỏa lòng ai cả. Những lời ông nói cũng quả rất đúng.

Tại sao không có một sự thỏa lòng lâu dài trong cuộc sống này? Xin hãy đọc Sáng Thế Ký 3:19; Thi Thiên 104:29; Ê-sai 57:12, 13; Giăng 8:34; Rô-ma 7:5; Ê-phê-sô 2:12.

Thi hào người Anh, Alexander Pope có viết, “sự vui thú chỉ ở trong mắt và trong tay ta mà thôi,” Nhưng khi chúng ta bắt đầu được hưởng những lạc thú ấy thì chúng chẳng mang lại niềm thỏa lòng mà ta đã tưởng. Trong “hy vọng” mà chúng ta tưởng những lạc thú là thỏa nguyện lắm. Nhưng thật sự chúng chẳng mang lại gì cho chúng ta niềm thỏa lòng mà ta đã hy vọng sẽ tìm thấy.

Truyền Đạo 6:8-12 rất khó hiểu. Nhưng một lần nữa những câu này nói về sự vô vọng của cuộc đời. Chúng ta chẳng bao giờ thỏa lòng với những điều mình có. Nếu chúng ta khôn ngoan, hay ngu dại, thì rồi có gì đáng kể? Chẳng ai chống chọi nổi những kẻ mạnh hơn mình. Những lời nói ra, rốt cuộc rồi cũng chẳng ý nghĩa gì. Và cuối cùng, có ai biết mình phải sống cách nào trong cuộc đời ngắn ngủi này không? Nhưng chúng ta phải nhớ rằng những lời Sa-lô-môn nói đây là lời của một người đã xa cách Đức Chúa Trời.

Chúng ta không chắc hiểu được Sa-lô-môn có ý gì trong câu hỏi của ông. Nhưng người khôn có lợi điểm nào khác với kẻ dại? Câu trả lời của Sa-lô-môn chúng ta có thể tìm được trong một sách khác của ông, sách Châm Ngôn. Châm Ngôn 1:5- 7; Châm Ngôn 3:35; Châm Ngôn 10;1, Châm Ngôn 10:14; Châm Ngôn 12:15; Châm Ngôn 14:1, 3; Châm Ngôn 15:7; Châm Ngôn 17:10- 12; Châm Ngôn 21:22.

Đức Chúa Giê-su cho thấy kẻ dại và người khôn khác nhau như thế nào? Ma-thi-ơ 7:14- 27, Ma-thi-ơ 25:1- 13.

Trong vòng 24 tiếng đồng hồ qua, bạn đã thấy người khôn hay người dại khác nhau thế nào. Bản thân bạn có thấy cần phải có thay đổi nào?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Đọc Ellen G. White, *The SDA Bible Commentary*, bộ 2, tr.1026; Đọc Ellen G. White, *Christ's Object Lessons*, tr. 223, 374, 375; *Testimonies for the Church*, bộ 5, tr. 258- 262.

“Trên thế giới, điều người ta bỏ công nghiên cứu và cũng là mộng ước của thế gian là làm giàu, dầu đó là sự giàu có không dài lâu. Người ta thường không chú trọng đến sự giàu có tâm linh. Ngay đến cả một số tín đồ trong hội thánh cũng có chủ trương này. Đến ngày đoán xét của Đức Chúa Trời, họ sẽ xấu hổ và ngạc nhiên bởi vì họ đã không hiểu được sự giàu có thật, và đã không bồi đắp cho sự giàu có nơi thiên quốc. Họ đã mang của dưng đầu tư nơi kẻ thù của lẽ thật. Họ đã bỏ công trông chờ trên cõi đời này những gì họ sẽ thu gặt sự đầu tư của họ. – Phỏng trích Ellen G. White, *Selected Messages*, cuốn 2, tr. 134.

“Mỗi gia đình phải là một hội thánh mà trong đó cha mẹ là người linh mục. Bốn phận đầu tiên của bậc làm cha mẹ là phải chú tâm vào sự cứu rỗi của con cái mình. Khi người cha và mẹ là linh mục và thầy giáo của gia đình và đứng cùng một bên với Đấng Cơ Đốc, họ sẽ mang những ảnh hưởng tốt đến cho gia đình mình. Sự ảnh hưởng thánh khiết này sẽ được thấy qua hội thánh và sẽ được mọi tín hữu ghi nhận. Nếu đời sống thuộc linh trong gia đình không tăng trưởng thì công việc của Đức Chúa Trời bị chậm lại. Không ai có thể mang vào hội thánh ảnh hưởng tốt nếu người ấy, tại trong chính gia đình mình và công việc làm ăn của bản thân mình, đã không có ảnh hưởng tốt.” – Phỏng theo bà Ellen G. White, *Child Guidance*, tr. 549.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Mời vài học viên chia sẻ những kinh nghiệm bản thân họ về sự vô ích và không đáng của những vật chất của thế gian. Bạn học gì được qua những bài học này?
2. Là Cơ Đốc nhân, chúng ta biết những gì trên thế gian này đều chỉ là ngắn ngủi và tạm bợ. Thế thì tại sao chúng ta quá dễ dàng bị cám dỗ bởi những điều thuộc về thế gian, đến nỗi linh hồn của chúng ta có thể bị nguy khốn? Cho biết câu trả lời.

Bài Học 8

ĐỨC CHÚA TRỜI DỰNG NÊN NGƯỜI LÀ THÁNH KHIẾT? VẬY ĐIỀU GÌ ĐÃ XẢY RA?

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 7.

CÂU GỐC: “Này là điều ta tìm được: Đức Chúa Trời đã dựng nên người ngay thẳng; song loài người có tìm kiếm ra lắm mưu kế.” (Truyền Đạo 7:29).

LOÀI NGƯỜI LÚC NÀO CŨNG CỐ GẮNG ĐI TÌM CÂU TRẢ LỜI CHO MỤC ĐÍCH SỐNG CỦA MÌNH KHÔNG ĐÚNG CHỖ. Là con người, điều chủ yếu của chúng ta: đi tìm ý nghĩa của cuộc đời. Nhưng trong thế gian này, với bao nhiêu là điều để chọn lựa, bao nhiêu là con đường cho chúng ta theo. Làm sao chúng ta biết điều nào là đúng, hay sai?

Tuần này chúng ta nghiên cứu Truyền Đạo 7. Câu 1 – 14 đọc nghe rất giống những lời dạy luân lý, những luận bàn về sự bất công và khôn ngoan, v. v. của sách Châm Ngôn. Những lời dạy dễ này không phải lúc nào cũng dễ hiểu. Nhưng chúng chứa đầy sự khôn ngoan của một người khôn ngoan nhất thế gian. Chính Đức Chúa Giê-su cũng nói đến sự khôn ngoan của vua Sa-lô-môn. Nhưng Truyền Đạo 7:15- 29 lại nghe như những lời cay đắng của một Sa-lô-môn già nua và chán chường. Tuy vậy, ngay cả trong sự cay đắng của mình, Sa-lô-môn cũng có nhiều điều khôn ngoan để dạy dỗ cho chúng ta.

Truyền Đạo 7 bàn luận những câu hỏi về cuộc đời. Như toàn Kinh Thánh, Truyền Đạo 7 cũng cho thấy câu trả lời thật về mục đích của cuộc đời chỉ có thể tìm thấy nơi Thượng Đế, Đấng Sáng Tạo muôn loài. Đây chính là Đức Chúa Trời là Đấng đã cứu chúng ta và là Đấng đã ban cho chúng ta ý nghĩa của cuộc đời. Bởi vậy, bao nhiêu người đã đi tìm câu trả lời sai chỗ, và kết quả là họ sẽ thấy đời là vô ích, là vô vọng, và không bao giờ thỏa lòng.

I. DANH TIẾNG TỐT (Truyền Đạo 7:1)

Mới đọc qua, Truyền Đạo 7:1 nghe như là những lời cay đắng của Sa-lô-môn. Vua nói những lời như thể thà đừng sanh ra mà còn may mắn hơn được sinh ra để rồi phải chứng kiến những sự xấu xa của thế gian. Nhưng câu này còn muốn nói nhiều hơn nữa, hãy chú ý phần đầu của Truyền Đạo 7:1.

Tư tưởng quan trọng nào Sa-lô-môn nói đến trong phần đầu của Truyền Đạo 7:1? Cũng đọc Châm Ngôn 22:1; Đa-ni-ên 6:5; 1 Ti-mô-thê 3:2, 10.

Danh tiếng tốt được vua cho là điều đáng quý. Nhưng phần hai của câu này, cho thấy thà chết hơn đùng bị mang tiếng xấu chẳng? Triết gia Jean-Paul Sartre cho rằng cuộc đời của một người được định nghĩa bằng cái chết của người ấy. Nghĩa là đời chấm dứt khi sự chết đến. Chẳng còn gì thay đổi, chẳng còn hy vọng, chẳng còn sự tăng trưởng. Khi người ta chết, họ chẳng quý giá gì hơn khi họ chào đời.

Lý luận ấy cũng đúng. Cơ hội cho chúng ta tạo được tiếng tốt, danh thơm, mang lại ảnh hưởng tốt cho thế giới này và cho cả nơi nước Chúa, sẽ chẳng còn nữa khi chúng ta lìa đời. Giá trị của con người là ở đời này, không phải ở nơi mồ mả. Cơ hội cho chúng ta tìm thấy sự cứu rỗi là khi chúng ta còn sống, không phải sau khi chúng ta chết.

Nên, Truyền Đạo 7:1 là những lời nói về sự chọn lựa đúng. Danh tốt sẽ còn hoài. Một người gian ác tham lam sẽ nay còn mai mất. Vì lẽ ấy chúng ta phải thận trọng với thời gian chúng ta có trên đời, chúng ta phải biết đặt ưu tiên nơi những gì là quan trọng, và đặt sau rốt điều gì là không quan trọng. Điều gì chúng ta làm sẽ để lại một ảnh hưởng tốt cho xã hội, cho người đi sau, và cho cả đời sống vĩnh cửu? Hay là chúng ta sẽ chọn những điều mà rồi chẳng có giá trị gì sau khi chúng ta đã ra đi?

Bạn đang dùng thời giờ mình để làm gì? Nếu phải ứng hầu Chúa ngay lúc này và kể lại cho Ngài bạn đã tiêu dùng 24 tiếng đồng hồ Ngài ban cho bạn vừa qua, thì bạn nghĩ Chúa có lời khen cho bạn chẳng, hay là lời quở trách?

II. NHÀ YẾN TIỆC, NHÀ TANG CHẾ (Truyền Đạo 7:2- 6)

Người ta có câu, “Người kia có đủ đạo để làm cho đời mình khôn khổ” Chúng ta biết hạng người này là ai rồi. Đức Chúa Giê-su cũng đã nói đến loại người này trong Ma-thi-ơ 6:16. Họ là những người lúc nào cũng mang một gương mặt khó khăn sâu thẳm để cho người ta thấy sự thánh khiết của họ.

Thoạt đọc qua Truyền Đạo 7:2- 6, người ta có thể ngỡ đây là thái độ mà những người có đạo cần phải có. Thà vào nhà tang chế hơn là vui mừng yến tiệc. Thà sâu thẳm hơn là hớn hở cười đùa. Thái độ như vậy làm sao hợp với sự dạy dỗ rằng chúng ta phải vui mừng trong Chúa, phải vui mừng trong Đấng Cơ Đốc (Lê-vi Ký 23:40; Thi Thiên 5:11; Thi Thiên 149:2; Phi-líp 4:4; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:16)?

Nhưng nếu đọc kỹ Truyền Đạo 7:1, chúng ta sẽ thấy có câu trả lời giúp chúng ta hiểu những lời này tỏ tường hơn.

Điều gì vua Sa-lô-môn nói trong Truyền Đạo 7:2 giúp chúng ta hiểu được sứ điệp của ông trong Truyền Đạo 7:2- 6?

Sa-lô-môn lặp lại ý tưởng chúng ta học trong bài học ngày hôm qua. Cho dầu chúng ta có vui mừng, thỏa lòng đến đâu, cũng sẽ có sự tang chế đến cuối cuộc đời mình. Người khôn ngoan hiểu điều này. Họ hiểu được sự nghiêm trọng của cuộc đời, của sự sống. Họ hiểu rằng cuộc đời không kết cuộc bằng một buổi yến tiệc, mà là chấm dứt bằng sự tang chế. Kẻ ngu muội là những kẻ không ý thức điều ấy. Bởi vì cuối đời chúng không là những tiếng cười bèn là những tiếng “khóc lóc và nghiêng rặng.”

Lu-ca 12:41- 48 cũng cho cùng một sứ điệp tương tự như thế nào?

Là Cơ Đốc nhân, làm sao chúng ta biết giữ quân bình giữa sự yến tiệc vui mừng và sự than khóc (tang chế)? Cuộc chiến giữa thiện và ác (cuộc chiến giữa Đức Chúa Trời và Sa-tan) là nghiêm trọng. Cuộc thiện ác đấu tranh này quan hệ đến sự sống đời đời. Làm sao để chúng ta giữ quân bình giữa sự thật này mà đồng thời cũng tìm được niềm vui mừng phấn khởi trong Cứu Chúa?

III. LÒNG KIÊN NHẪN VÀ LÒNG KIÊU NGẠO (Truyền Đạo 7:7- 14)

Vua Sa-lô-môn muốn nói gì trong Truyền Đạo 7:7- 14? Lời nào trong những câu này làm bạn thấy ảnh hưởng đến mình nhiều nhất?

Những lời dạy dỗ này đầy sự khôn ngoan. Câu 7 nói về của hối lộ làm hại lòng người. Câu này cho thấy, nếu chúng ta dễ dàng cho phép điều này thì dần dần chúng ta đi tới điều khác tệ hơn. Lời dạy ở đây không nói là một tâm lòng xấu khi nhận của hối lộ, mà là của hối lộ làm cho tâm lòng xấu đi. Thật là lời răn bảo cho chúng ta thấy tội lỗi có thể ảnh hưởng đến tấm lòng con người.

Vua Sa-lô-môn muốn nói gì trong Truyền Đạo 7:9? Đọc những câu sau đây: Ma-thi-ơ 5:22; Ma-thi-ơ 18:21, 22; Rô-ma 12:19- 21.

Lời khuyên bảo nào về sự che thân (phòng thân)? Truyền Đạo 7:12. Sự khôn ngoan che thân như thế nào? Cũng đọc Châm Ngôn 1:7; Châm Ngôn 9:10; Cô-lô-se 1:28; Gia-cơ 3:13- 18.

Bạn nghĩ Truyền Đạo 7:14 muốn nói gì? Cũng đọc Phi-líp 4:11- 13.

Bạn học được gì trong những câu Kinh Thánh này? Có điều gì trong cách sống của bạn cần phải được thay đổi không? Sự giận dữ, sự dễ dàng, không có lòng tin cậy? Bạn có muốn qui gối xuống trước mặt Đức Chúa Trời và mở mắt nhìn những điều Ngài ban cho chúng ta không điều kiện qua Đức Chúa Giê-su không?

IV. BẢN CHẤT TỘI LỖI CỦA CHÚNG TA – PHẦN 1 (Truyền Đạo 7:15- 21)

Những câu sau đây cho thấy sứ điệp của Truyền Đạo 7:15- 21 được diễn tả như thế nào? 1 Cô-rinh-tô 13:13; Ga-la-ti 6:2; Rô-ma 3:10.

Sa-lô-môn vẽ một bức tranh đầy nét bi quan về bản chất loài người. Chẳng trách sao ông nhìn cuộc đời bằng ánh mắt hoài nghi. Nhưng không phải đơn giản vậy.

Bắt đầu Thời Kỳ Khai Ngô (Enlightenment vào giữa thế kỷ 17), nhân loại hồ hởi bởi những khám phá mới đã làm họ hiểu được thế giới một cách khác hơn cách tiên nhân họ đã nhìn. Trong sự hiểu biết này là niềm hy vọng về sự toàn hảo của con người. Tư tưởng này cho rằng, Phải, thế gian là tối tệ, nhân loại đã là xấu xa; nhưng ngày nay chúng ta đã thấu đạt được những kiến thức giúp chúng ta hiểu biết thế giới nhiều hơn. Chắc chắn chúng ta sẽ đánh bại sự ngu dốt. Và từ đó loài người sẽ trở nên tốt đẹp hơn và sẽ phát triển mỗi ngày để đi đến sự toàn hảo về luân lý.

Thế giới mỗi ngày mỗi tân tiến hơn đến nỗi người ta tin rằng những kỹ thuật mới khám phá sẽ giúp họ chiến thắng tất cả những điều đã mang những đau thương, khó khăn đến thế gian trong quá khứ. Người ta đã tin rằng nhờ khoa học và những sáng chế mới, loài người sẽ chiến thắng mọi bệnh tật, những tai họa của thiên nhiên, và luôn cả chiến tranh.

Hãy nhớ lại những điều đã xảy ra trong thế kỷ 20. Khoa học đã mang lại những niềm hy vọng nào cho nhân loại? Xin cũng đọc Ma-thi-ơ 24.

Niềm phấn khởi của con người trong thế kỷ 17 đã không mang đến kết quả như người ta mong tưởng. Loài người thông hiểu nhiều điều mới hơn, nhưng bản chất tội lỗi của con người vẫn thống trị thế gian và là đầu dây của những vấn đề trên thế giới. Những hiểu biết mới lại tạo cho bản chất gian ác ấy tìm được những phương cách phá hại nguy hiểm hơn. Sự khôn ngoan và các sáng kiến khoa học không phải tự chúng là xấu. Nhưng bằng cách con người dùng chúng mà mang lại hậu quả tốt hay xấu. Người lãnh đạo của một quốc gia hùng mạnh có rất nhiều quyền lực. Người ấy có thể dùng sự hùng mạnh của mình để xây dựng hay cũng có thể dùng quyền ấy để bỏ bom tàn hại các nước khác. Loài người không cần kiến thức mới và quyền lực mới. Người ta cần có tấm lòng giống như tấm lòng Thượng Đế đã tạo dựng họ lúc ban đầu (theo ảnh tượng Ngài). Thì lúc ấy kiến thức và quyền lực của họ sẽ được dùng vào lợi ích cho nhân loại.

Tất cả chúng ta đều có kiến thức và quyền lực ở trong phạm vi của mình. Bạn đã dùng quyền lực và kiến thức của mình cách nào?

V. BẢN CHẤT TỘI LỖI CỦA CHÚNG TA – PHẦN 2 (Truyền Đạo 7:15- 27)

Trong các câu này Sa-lô-môn liệt kê một số nan đề.

Cho biết điều vua Sa-lô-môn than phiền trong Truyền Đạo 7:15. Điều ông than trách đây có đúng không?

Truyền Đạo 7:15 không phải là lần đầu tiên vua Sa-lô-môn nói đến nan đề này. Đọc lại trong Truyền Đạo 3:16, 17 sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn.

Có lẽ mang lại nhiều ấn tượng nhất là những lời trong Truyền Đạo 7:20. Những lời này tương tự như lời Phao-lô viết trong Rô-ma 3:10 (“Không có một người công bình nào cả, dầu một người cũng không”). Hay những lời Giảng ghi lại trong 1 Giảng 1:10 (“Nếu chúng ta cho rằng chúng ta chẳng hề phạm tội, thì chúng ta đã làm Đức Chúa Trời thành Đấng nói dối, và lời của Ngài sẽ chẳng hề ở trong chúng ta”). Nhiều người than phiền rằng Cơ Đốc nhân thường có thái độ bi quan về người khác. Nhưng chỉ cần nhìn tình cảnh của nhân loại toàn thế giới thì chúng ta thấy loài người tội lỗi là thế nào.

Đọc Truyền Đạo 7:26. Kinh nghiệm nào của mình giúp vua Sa-lô-môn viết được những lời này? 1 Các Vua 11:1- 4.

Ở đây, vua Sa-lô-môn nói về một hạng đàn bà (khác với Châm Ngôn 18:22). Nhưng sứ điệp này đi xa hơn việc đàn ông hay đàn bà ở đây. Hãy cẩn thận với bất cứ người nào mà ma quỷ dùng để làm cho chúng ta xa Đức Chúa Trời.

Có lẽ câu quan trọng nhất trong các câu này là Truyền Đạo 7:29. Câu này cho chúng ta thấy tình trạng của con người là thế nào. Đức Chúa Trời đã dựng nên chúng ta toàn vẹn và thánh khiết. Nhưng chúng ta đã trở nên bất chính. Cuộc đời của chính Sa-lô-môn là một minh chứng về điều này. Sa-lô-môn không phải là kẻ vô-tội. Nhưng khi mới lên ngôi, vua đã đi đúng con đường của Chúa. Tiếng Hê-bơ-rơ đã gọi vua là “trung chính” và “ngay thẳng”. (Phục Truyền 6:18; 1 Các Vua 22:43; 2 Các Vua 18:3; Gióp 1:1, 8). Nhưng dần dần vua đã lìa xa và từ bỏ Đức Chúa Trời.

Đọc 2 Cô-rinh-tô 13:5. Bạn có đức tin không? Giải thích và bào chữa cho câu trả lời của bạn?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, *Child Guidance*, tr. 166; *Testimonies for the Church*, bộ 4, tr. 606; *Testimonies for the Church*, bộ 8, tr. 86; cũng đọc *Mind, Character, and Personality*, tr. 516- 523; 545- 554.

“Sự học thức không bỏ qua kiến thức của khoa học, hay học đọc, học viết. Nhưng nền giáo dục thật đặt quyền năng cao hơn kiến thức; sự chân thật cao hơn quyền năng; cá tính quan trọng hơn trí tuệ. Thế giới cần những người có lòng trong sạch hơn là những người có sự khôn ngoan vượt bậc. Thế giới cần những người có tiêu chuẩn và các tiêu chuẩn ấy quản trị hành động của họ.

“ ‘Sự khôn ngoan là cao trọng hơn hết. Nên hãy tìm kiếm sự khôn ngoan.’ ‘Luối người khôn ngoan dùng sự tri thức đúng cách.’ (theo Châm Ngôn 4:7 và 15:2). Sự học thức mang lại sự khôn ngoan, vì sự khôn ngoan này dạy cho chúng ta những quyền lực và khả năng cần thiết. Vì lẽ ấy nó bao gồm tất cả các trách nhiệm mà chúng ta phải có với bản thân mình, với xã hội và thế giới quanh mình, và với Đức Chúa Trời.

“Bồi đắp và trao đổi cá tính là điều quan trọng nhất mà Đức Chúa Trời giao phó cho con người. Chưa bao giờ sự nghiên cứu về cá tính của con người quan trọng như ngày nay. Khi xưa, những tiên nhân trước chúng ta chưa bao giờ phải trả lời những câu hỏi quan trọng về hành động của mình. Chưa bao giờ những người trẻ tuổi phải đối đầu với nhiều thử thách như những người trẻ tuổi của chúng ta ngày nay.”
—Phỏng thích Ellen G. White, *Education*, tr. 225.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cả lớp hãy cùng nhau thảo luận lại câu hỏi của ngày thứ Hai.
2. Thảo luận những lời của bà Ellen G. White viết trên đây. Đọc lại đoạn văn thứ nhất. Những ý ấy có phù hợp với những điều chúng ta học trong tuần này không? Tại sao cá tính lại rất quan trọng, nhất là với những người có nhiều quyền thế?
3. Bài học tuần này cho thấy các bà vợ của vua Sa-lô-môn ảnh hưởng đến việc ông sa ngã. Với người trẻ tuổi ngày nay, ảnh hưởng của bạn bè cũng rất quan trọng. Nhiều người trẻ tuổi đã hư hỏng và sa ngã vì ảnh hưởng của bạn bè. Trong hội thánh, chúng ta phải làm gì để giúp thanh niên không bị ảnh hưởng xấu? Những điều gì chúng ta cần làm để cho họ có những chọn lựa tốt hơn?
4. Cả lớp, hãy bàn luận một lần nữa về con người lúc nào cũng muốn cuộc sống mình hay việc làm mình có một ý nghĩa và mục đích. Đức tin của chúng ta có mang lại câu trả lời cho nhu cầu này không? Làm sao chúng ta có thể chia sẻ điều ấy với những người đang đi tìm mục đích trong những điều vô nghĩa nhất?

Bài Học 9

XEM QUA CÁI GƯƠNG CÁCH MẬP MỜ

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 8

CÂU GỐC: “**Vì kẻ có tội làm ác một trăm lần vẫn được trường thọ; dầu vậy, ta biết rằng kẻ kính sợ Đức Chúa Trời, sau rốt ắt được phước.**” (Truyền Đạo 8:12).

TRONG TRUYỀN ĐẠO 8, SA-LÔ-MÔN TIẾP TỤC BÀN SÂU VÀO CÁC CHỦ ĐỀ MÀ ÔNG ĐÃ BÀN TRƯỚC ĐÂY. Một lần nữa, chúng ta phải cẩn thận đừng để những tư tưởng bi quan của Sa-lô-môn ảnh hưởng mình. Rất dễ cho chúng ta mang một thái độ bi quan trên thế gian này. Nhưng cũng trong Truyền Đạo 8, chúng ta cũng tìm thấy được những thí dụ thâm thúy cho đời sống thuộc linh của mình. Chẳng hạn, hãy đọc lại câu gốc của tuần này. Đây là một lời hứa cho chúng ta. Lời hứa này mang một niềm hy vọng xa hơn cuộc đời hiện tại. Tư tưởng của Sa-lô-môn có thể bi quan, nhưng ông bày tỏ rõ ràng sự hiểu biết về sự công bằng và đoán xét của ngày cuối cùng, cho dầu mọi chuyện có tàn tệ đến đâu. Chúng ta đang ở trong cuộc chiến vĩ đại giữa Đấng Cơ Đốc và Sa-tan (Khải Huyền 12:12). Cuối cùng, sự công bình của Đức Chúa Trời sẽ đến với toàn nhân loại. Đây là một điều chúng ta đoán chắc sẽ xảy ra, dầu là chúng ta vẫn còn đang trông chờ ngày ấy. Có thể đó là lý do vì sao các thánh được căn dặn rằng phải “kiên nhẫn” (Khải Huyền 13:10; Khải Huyền 14:12).

Tuần này, chúng ta tiếp tục nghiên cứu về sự thất bại, sợ hãi, và hy vọng của những người phạm tội dưới mắt nhìn của vua Sa-lô-môn.

I. GIỮ CÁC LỆNH TRUYỀN CỦA VUA! (Truyền Đạo 8:1- 5)

Là Cơ Đốc nhân, chúng ta luôn luôn phải đối diện với sự giằng co giữa việc sống trong thế gian nầy và đồng thời chúng ta thuộc về một vương quốc khác, là nước của Đức Chúa Trời. Triết gia Augustine gọi đó là sự khác biệt giữa thành trì của Đức Chúa Trời và thành trì của loài người.

Hê-bơ-rơ 11:13- 16 cho thấy sự khác biệt giữa một quê hương của Đức Chúa Trời và quê hương của loài người như thế nào?

Một trong những chấp nhận của Cơ Đốc nhân là biết sự liên hệ của chúng ta với chính quyền đang sống. Chúng ta đang sống dưới sự cầm quyền của một chính phủ có quyền trên đời sống chúng ta. Chính quyền nầy đặt ra luật pháp và dùng luật pháp ấy để cai trị cả quốc gia chúng ta đang sống. Kinh Thánh cũng nói rõ rằng chúng ta phải vâng lệnh nhà cầm quyền của mình.

Sa-lô-môn nói gì trong Truyền Đạo 8:1- 5? Những lời ông nói phù hợp thế nào với những câu sau đây? Rô-ma 13:1- 4; Tít 3:1; 1 Phi-e-rơ 2:13- 17.

Sa-lô-môn là vua, thảo nào ông nói ra những lời nầy. Nhưng những lời ông nói cũng mang lại những căn bản quan trọng cho đời sống người Cơ Đốc trong vai trò công dân của mình. Cho dầu sống nơi nào, chúng ta phải vâng theo luật pháp của quốc gia ấy. Có những luật chúng ta không thích. Nhưng chúng ta phải vâng theo nếu những luật ấy không làm ngược theo ý Chúa. Tuân giữ luật pháp mà chúng ta không thích và tuân giữ những luật pháp trái với luật pháp của Đức Chúa Trời là hai điều hoàn toàn khác biệt. Những luật pháp nào trái với luật pháp của Đức Chúa Trời thì đó là những luật vi phạm đến sự những nguyên tắc căn bản nhất mà Đức Chúa Trời muốn chúng ta phải sống theo. Chúng ta phải nhớ rằng Đức Chúa Trời đòi hỏi chúng ta phải vâng giữ theo một tiêu chuẩn cao hơn tiêu chuẩn của thế gian.

Điều gì sẽ xảy ra nếu mọi người chỉ vâng theo luật pháp nào họ nghĩ là họ thích? Tại sao người Cơ Đốc Phục Lâm phải thận trọng trong việc vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời?

II. VÂNG GIỮ PHÉP VUA? (Truyền Đạo 8:1- 5)

Các thanh niên Sa-đơ-rắc, Mê-sắc và A-bết-nê-gô có vâng giữ mạng lệnh của vua không (Đa-ni-ên 3)? Hay Đa-ni-ên có làm theo chiếu lệnh của vua chẳng (Đa-ni-ên 6)?

Như chúng ta đã thảo luận ngày hôm qua, sống trong một quốc gia mà lòng chúng ta thuộc về một quốc gia khác không phải là điều dễ (Ma-thi-ơ 6:20, 21). Một công dân Cơ-Đốc tốt phải làm gì?

Trong Kinh Thánh còn có những câu chuyện nào khác mà con cái Đức Chúa Trời đã phải không vâng lời lệnh của chính quyền họ?

Kinh Thánh đầy những câu chuyện cho chúng ta thấy những người phải chịu lao tù, đánh đập và cả tử hình vì họ đã từ chối không vâng theo luật pháp của thế gian để trọn đạo với Đức Chúa Trời. Và còn khó hơn nữa khi những nhà cầm quyền nầy là những nhà cầm quyền đã do Đức Chúa Trời đặt họ lên cai trị nước được chọn của Ngài.

Trong khi ấy, chúng ta biết rằng trong thời kỳ cuối cùng, dân sự của Đức Chúa Trời sẽ phải bất tuân mạng lệnh của các nhà lãnh đạo thế gian nếu họ muốn giữ lòng tin trung với Đức Chúa Trời (Khải Huyền 13:12- 16; Khải Huyền 14). Bởi vậy chúng ta phải vâng phục phép vua nếu mạng lệnh ấy không đi ngược lại mạng lệnh của Vua (Đức Chúa Trời). Đọc Giăng 19:19.

Bất tuân luật pháp của quốc gia khi luật pháp ấy trái với luật pháp của Đức Chúa Trời là một điều rất nghiêm trọng. Chúng ta phải hội ý những người khôn ngoan trong đường lối của Chúa. Chúng ta nhất quyết cũng phải tìm sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời.

“Luật pháp của quốc gia trong mọi tầng lớp đôi khi bất đồng với vài điều răn của Đức Chúa Trời. Trách nhiệm của các quan tòa là phải căn cứ trên luật pháp của quốc gia, nhưng trách nhiệm của mỗi người công dân là phải biết điều mình chọn lựa. Trong những trường hợp như vậy, người Cơ Đốc phải giải thích điều mình tin tưởng. Họ phải chống án và đòi hỏi quyền tự do lương tâm của quyền công dân họ, vì tự do của lương tâm là quyền Chúa ban, bởi vì Ngài đã dựng nên chúng ta theo ảnh tượng Ngài. Nếu việc chống án bị từ chối, thì người tín đồ trung tín sẽ phải sẵn sàng chấp nhận án phạt, tù đày, hay bất cứ sự hy sinh nào mà các Cơ Đốc nhân đã phải gánh chịu từ thửa ban đầu trong lịch sử.” –Phỏng trích *Handbook of Seventh-Day Adventist Theology*, bộ 12, tr. 701.

Nếu bạn biết một ai đó phải chống đối chính quyền của họ vì một điều răn của Đức Chúa Trời. Bạn có lời khuyên giải nào cho người ấy? Nguyên tắc nào bạn dùng để giúp người ấy làm điều đúng?

III. GIỮ LÒNG TIN CẬY CẢ TRONG LÚC ĐẦY HOANG MANG (Truyền Đạo 8:5, 9)

Sa-lô-môn nói về những điều không chắc chắn của cuộc đời. Nghĩa là đôi khi có những điều xảy ra mà chúng ta không sao hiểu được. Cho dầu chúng ta có khôn ngoan đến đâu, lòng chúng ta am tường bao điều đến đâu chẳng nữa, cũng có những điều chúng ta không hiểu được hay giải thích được.

Nhưng chúng ta có thể tin cậy nơi Đức Chúa Trời dầu khi mọi điều không giải nghĩa nổi. Sự tin cậy này không xảy ra tự động. Chúng ta không thể nào sống một cuộc sống bất tín rồi một hôm bỗng dưng tin tưởng nơi Chúa. Chúng ta phải luyện tập lòng tin của mình bằng cách nghiên cứu Kinh Thánh, trông cậy vào những lời hứa của Ngài và sống một cuộc sống có đức tin và vâng lời. Chúng ta làm những điều này khi hiến lòng mình cho Chúa. Và từ đó chúng ta tin cậy nơi Ngài dầu bất cứ hoàn cảnh nào.

Dưới đây là những câu liên hệ đến sự tin cậy và vâng lời. sau mỗi câu, tự viết xuống những câu này có ảnh hưởng đặc biệt nào đối với cá nhân bạn và bạn đã gặp những hoàn cảnh mà những lời hứa này được áp dụng. Cũng ghi lại những lời hứa trong Kinh Thánh mà bạn yêu thích. Giải thích những câu Kinh Thánh ấy có ý nghĩa gì với đời bạn. Mang câu trả lời của mình đến lớp và chia sẻ với mọi người.

Thi Thiên 118:8,9 _____

Thi Thiên 34:8 _____

Châm Ngôn 3:5,6 _____

Ê-sai 12:2 _____

Rô-ma 8:28 _____

Gia-cơ 2:22 _____

IV. TIN CẬY VÀ CÔNG BÌNH (Truyền Đạo 8:11- 13)

Những điểm nào Sa-lô-môn muốn nói lên qua các câu này?

Truyền Đạo 8:11 _____

Truyền Đạo 8:12 _____

Truyền Đạo 8:13 _____

Lòng Sa-lô-môn nặng nề bởi câu hỏi về sự bất công trong thế gian (cũng đọc Truyền Đạo 8:14). Ông thấy kẻ ác dường như làm điều ác mà không gặp sự đoán phạt. Có khi chúng ta thấy kẻ ác phải gặp hậu quả không tốt cho điều chúng ta làm, nhưng dường như chúng ta không phải trả giá cao cho sự gian ác mình. Vì lẽ ấy chúng ta hỏi, tại sao chúng ta không bị hành phạt và tại sao lại có sự bất công như vậy?

Sa-lô-môn cũng không có câu trả lời nào cả. Nhưng ông có một sứ điệp hùng hồn: *Đừng lo phần kẻ ác. Hãy trung tín với Đức Chúa Trời vì Ngài sẽ ban thưởng cho người.*

Sa-lô-môn kêu gọi chúng ta hãy sống một cuộc đời trung tín và giữ lòng trông cậy nơi Đức Chúa Trời. Phải, thế gian có rất nhiều sự bất công. Chúng ta biết vậy, và chắc chắn là Đức Chúa Trời biết điều ấy. Nhưng Ngài chưa giải thích hết tất cả những điều này cho. Ngài kêu gọi chúng ta hãy sống một đời trong sự tin cậy và vâng lời. Ngài thúc giục chúng ta hãy trông cậy nơi Đức Chúa Giê-su là niềm hy vọng của sự cứu rỗi cho chúng ta. Hãy ghi nhớ những lời hứa và chân lý mà Chúa đã hứa với chúng ta trong Giăng 14:9; Ga-la-ti 3:21, 22; Hê-bơ-rơ 1:1, 2; 1 Giăng 5:3.

Lòng bạn có ưu tư khi nhìn những sự bất công trên thế gian không? Hãy nghĩ đến sự bất công vô cùng nơi Thập Tự Giá. Bằng cách nào Đấng Cơ Đốc cũng chính là một nạn nhân của sự bất công giúp bạn có lòng tin cậy nơi tình yêu thương của Đức Chúa Trời?

V. NHỮNG VIỆC LÀM NƠI THẾ GIAN (Truyền Đạo 8:16, 17)

Sa-lô-môn muốn nói gì trong hai câu này? Hai câu này có đi chung với các câu 1 – 15 không? Tại sao điều này lại quan trọng?

Trong những năm gần đây, kiến thức con người đã gia tăng vượt bậc. Chưa bao giờ chúng ta biết thế giới mình ở nhiều như ngày nay. Mỗi ngày là một khám phá mới trong mọi lãnh vực của kiến thức. Nhưng càng học nhiều, chúng ta càng ý thức được sự thiếu kiến thức của mình. Những điều ngày xưa xem là đơn giản, ngày nay chúng ta mới hiểu những điều ấy là sâu xa xúc tích đến dường nào. Luôn luôn có những điều quá sâu xa mà chúng ta không sao hiểu được. Đức Chúa Trời tạo dựng và ảnh hưởng của Ngài trong thiên nhiên như thế nào chúng ta chỉ mới bắt đầu hiểu được. Và dĩ nhiên chương trình cứu rỗi vẫn còn là một sự “mẫu nhiệm” lớn lao nhất (1 Cô-rinh-tô 2:7; Ê-phê-sô 3:9; Cô-lô-se 2:2).

Có lẽ sách Gióp là một điển hình lớn nhất để làm gương cho chúng ta biết phải đối đầu với những điều không hiểu được. Những điều khủng khiếp nhất xảy đến trên đời Gióp. Nhưng khi Đức Chúa Trời hiện ra cùng Gióp vào phần cuối của sách, Ngài cũng chẳng cho biết lý do nào những điều hoạn nạn đã xảy đến trong đời Gióp.

Mục đích Đức Chúa Trời có câu trả lời cho những hoạn nạn Gióp gánh chịu là gì? Gióp 38 – 42.

Đức Chúa Trời chẳng nói gì về việc thách thức của Sa-tan (Gióp 1:9), hay về lời Ngài trả lời Sa-tan (Gióp 2:6). Ngài chẳng giải thích gì về những điều đã xảy đến với Gióp. Thay vào đó, Ngài hỏi Gióp những câu hỏi về quyền tạo dựng của Ngài và về sự yếu đuối của Gióp. Với Gióp, những câu hỏi ấy của Chúa đủ để giúp ông ta hiểu rằng những lời than phiền của mình về những đứa con bị chết, bệnh tật đến với ông, và những tài sản bị tàn phá, chẳng có gì là quan trọng cả (Gióp 42:3).

Gióp thỏa lòng với quan điểm mình có rằng Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa. Chúng ta có quan điểm về Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa và cũng là Đấng Cứu Chuộc nữa. Thí dụ của Chúa nơi Thập Giá dạy chúng ta phải tin cậy nơi Ngài ra sao đầu trong cảnh ngộ tệ hại đến đâu đi nữa?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, *The Great Controversy*, tr. 203- 205; *The Desires of Ages*, tr. 602- 603; *Testimonies for the Church*, bộ 5, tr. 699; *Testimonies for the Church*, bộ 6, tr. 203.

“Chúng ta phải ý thức rằng chính quyền nơi thế gian là một ân phước. Nên chúng ta phải tùng phục chính quyền ấy vì đó là bổn phận mà Đức Chúa Trời đòi hỏi chúng ta, nếu chính quyền đó là một chính quyền đi theo luật pháp Chúa. Nhưng nếu chính quyền làm trái điều răn Chúa thì chúng ta phải vâng lời Chúa hơn là vâng lời nhà cầm quyền. Kinh Thánh phải được đặt lên cao trên hết mọi luật lệ của loài người. ‘Vì ấy là lời Chúa dạy’ phải được đặt cao hơn ‘vì ấy là lời hội thánh dạy’, hay là ‘vì ấy là lời chính quyền dạy.’ Mãn triều thiên của Đấng Cơ Đốc phải được nâng cao hơn hết thảy mào triều của bất cứ vua chúa hay nhà cầm quyền nào của thế gian.” –Phỏng trích theo Ellen G. White, *Công Vụ Các Sứ Đồ*, trang 68.

“Không một con người nào có thể am tường hoàn toàn tính cách và việc làm của Đức Chúa Trời Hằng Hữu. Chúng ta không thể nào bằng sự tìm kiếm của mình mà tìm thấy Đức Chúa Trời. Với người thông minh nhất hay kẻ tầm thường và yếu đuối nhất, Đức Chúa Trời vẫn là một điều mẫu nhiệm không ai hiểu được tường tận. “Mây và tối tăm (bao phủ) chung quanh Ngài. (Nhưng) sự công bình và sự ngay thẳng làm nền của ngôi Ngài. Thi Thiên 97:2. Chúng ta chỉ hiểu được Chúa qua những điều Ngài làm cho ta và nhờ đó, may ra chúng ta hiểu được lòng nhân từ vô bờ cùng uy quyền vô biên của Ngài. Xa hơn nữa, chúng ta chỉ biết tin cậy vào cánh tay quyền năng, và tấm lòng nhân từ tràn đầy tình thương của Ngài.” –Phỏng trích Ellen G. White, *Education*, tr. 169.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. So sánh những lời thơ của thi hào T. S. Eliot trong bài thơ “East Coker” với Truyền Đạo 8:16, 17:

“Đường như, đối với chúng ta.

Dầu cao xa nhất, cũng chỉ là những giá trị hạn hẹp

Của sự khôn ngoan tìm thấy qua kinh nghiệm nào chúng ta sống được mà thôi.”

2. Cả lớp hãy cùng nhau thảo luận những câu trả lời mọi người có cho bài học ngày Thứ Ba. Chúng ta học được gì qua những kinh nghiệm của nhau?

Bài Học 10

BẤT CỬ CÔNG VIỆC NÀO, CŨNG HÃY LÀM HẾT LÒNG

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 9.

CÂU GỐC: “Mọi việc tay người làm được, hãy làm hết sức mình, vì ở dưới Âm phủ, là nơi người đi đến, chẳng có việc làm, chẳng có mưu kế cũng chẳng có tri thức hay là sự khôn ngoan.” (Truyền Đạo 9:10).

NĂM 2004, MỘT NGƯỜI ĐÀN ÔNG 70 TUỔI QUA ĐỜI. 70 tuổi mà qua đời thì chẳng có gì là lạ cả. Nhưng cách ông nầy chết mới là lạ. Ông Aldo Busato là một nhà nông đã về hưu. Nhưng ông ta đã bị giết bởi một trái bom của thời Đệ Nhất Thế Chiến. Trái bom nầy là một trong những quân cụ ông tích trữ. Ông đang ở trong vườn, chỉ cho một người bạn thấy những gì ông đã thu lượm và để dành, thỉnh thoảng trái bom nổ, giết ông và làm người bạn bị thương nặng.

Những điều như vậy xảy ra, chúng ta có lời giải thích nào chăng? Không. Chúng ta chỉ biết trông cậy vào sự toàn thiện của Đức Chúa Trời mà thôi.

Một lần nữa, Sa-lô-môn lại bàn đến chủ đề nầy trong Truyền Đạo 9. Ông chú tâm vào sự chết. Sự chết đã được nhắc đến trong những phần khác của sách Truyền Đạo. Chúng ta phải nhớ rằng Sa-lô-môn trong toàn sách nầy, phần lớn phản ánh quan điểm của thế gian. Quan điểm nầy sẽ giúp chúng ta hiểu được sự vô ích của cuộc đời nếu chúng ta không có Đức Chúa Trời, là Đấng đã hứa ban cho chúng ta sự công bình, các lời giải thích và sự sống đời đời. Sa-lô-môn chú trọng về sự chết ở đây, và ông cũng bàn về cách chúng ta phải sống đời mình như thế nào trên đời nầy.

I. TRONG TAY ĐỨC CHÚA TRỜI (Truyền Đạo 9:1)

Câu nầy nối tiếp theo câu Truyền Đạo 8:17. Trong Truyền Đạo 8:17, Sa-lô-môn giải thích rằng chúng ta không hiểu được đường lối của Đức Chúa Trời. Qua đến Truyền Đạo 9:1 thì ông tiếp: Chúng ta chắc chắn không thể nào hiểu được đường lối của Đức Chúa Trời. Nhưng chúng ta biết chắc rằng Đức Giê-hô-va chăm sóc những kẻ kính sợ và đặt lòng tin nơi Ngài, dầu bất cứ nơi nào.

Bạn nghĩ câu nói trên có đúng không? Dầu bạn hoàn toàn đồng ý với tư tưởng nói trên, thì những kẻ trung tín được ở trong tay Chúa có nghĩa là gì?

Nói rằng nếu chúng ta ở trong tay Chúa không có nghĩa là chúng ta không bao giờ gặp điều đau đớn, khổ đau hay những điều tang thương. Ngay cả những Cơ Đốc nhân trung tín nhất cũng không bao giờ biết được điều gì có thể xảy ra cho họ. Đó có thể cũng là tư tưởng Sa-lô-môn muốn nói trong phần sau của Truyền Đạo 9:1. Phải, chúng ta sẽ ở trong cánh tay quyền năng của Đức Chúa Trời. Nhưng hoạn nạn vẫn có thể đến. Vì là Cơ Đốc nhân, chúng ta có thể vững lòng tin vào sự nhân từ và yêu thương của Đức Chúa Trời cho dầu bất cứ trong cảnh ngộ nào. Thử tưởng tượng nếu phải chống chọi một mình với những khổ đau mà không biết rằng chúng ta có một Đức Chúa Trời yêu thương và nhân từ ở gần bên ta? Ngài là Đấng đã hứa rằng sẽ lau ráo hết nước mắt nơi mắt chúng ta. (Khải Huyền 7:17).

Bạn hãy thử đặt mình vào địa vị một nhân vật trung tín trong Kinh Thánh khi người ấy gặp hoạn nạn, nhưng người ấy vẫn ở trong vòng tay Chúa. Hãy nghĩ đến Giô-sép hay Giăng Báp-tít, khi họ ở trong tù? Hay trong hoàn cảnh Ê-xơ-tê phải đương đầu với sự tàn sát có thể xảy đến cho dân sự của nàng? Hay có thể là Đa-ni-ên trong hang sư tử? Hãy thử nghĩ những người ấy có thể mất niềm tin nơi tình yêu thương và sự chăm gìn của Đức Chúa Trời một cách dễ dàng. Bạn học được bài học nào khi lòng bạn bị cám dỗ để nghi ngờ Chúa?

II. SỰ CUỐI CÙNG CỦA CHÚNG TA (Truyền Đạo 9:2)

Câu này một lần nữa, trung dẫn việc chúng ta phải đọc sách Truyền Đạo 9 với một tấm lòng hiểu biết toàn Kinh Thánh. Đây cũng là lúc để chúng ta đọc những lời cảnh cáo ở trong cuốn *The SDA Bible Commentary*: “Không nên vụn vẹo những câu Kinh Thánh ra ngoài ý của toàn Kinh Thánh để dùng chúng dạy dỗ những ‘lẽ thật’ mà Đức Chúa Trời không định ý.” (bộ 3, tr. 1060; phỏng trích).

Đồng thời, chủ ý của Sa-lô-môn trong câu này rất tốt nếu chúng ta hiểu nó tỏ tường. Ai cũng chết cả. Sự chết mạnh hơn thiên nhiên. Người ta có thể nói rằng sự chết là một phần của thiên nhiên. Bất cứ sinh vật nào có sự sống thì phải chết. Và dầu bạn có là người chính trực thánh khiết đi nữa, sự chết cũng sẽ chiến thắng bạn.

Nếu nói rằng cuối đời của mỗi người là sự chết, dầu cách chúng ta sống có như thế nào chẳng nữa, thì chẳng khác gì nói rằng nếu người ta uống nước hay uống thuốc chuột, người nào cũng phải chết cả. Nếu chúng ta phân tích câu này với một quan điểm hạn hẹp như vậy, thì sự chết đều như nhau cho tất cả mọi người. Nhưng toàn Kinh Thánh không là một quan điểm hạn hẹp. Kinh Thánh cho chúng ta một quan điểm khôn ngoan và sâu xa.

Nhưng sự cuối cùng của tất cả mọi người là gì? Đa-ni-ên 12:2; Ma-thi-ơ 25:32- 21; Giăng 3:16; Giăng 5:29; Khải Huyền 20:6- 15.

Kinh Thánh ghi lại rất rõ ràng rằng không phải mọi người cùng chung một sự cuối cùng. Sẽ có sự sống vĩnh cửu, và có sự hủy diệt đời đời. Không có chỗ lửng chửng ở giữa. Hoặc là chúng ta sống đời đời, hoặc là chúng ta chết vĩnh viễn.

Nhưng tin mừng cho mọi người là nhờ Đức Chúa Giê-su, chỉ có mình Ngài thôi, mà mỗi một con người trên địa cầu được có cơ hội sẽ sống sự sống vĩnh cửu. Đức Chúa Giê-su chết thế cho toàn nhân loại. Sự hy sinh của Ngài là tất cả những gì mỗi người cần. Bạn muốn sự cuối cùng nào? Đó là tùy nơi sự chọn lựa của riêng mỗi cá nhân.

Hãy suy nghĩ về những sự chọn lựa bạn có, không phải chỉ là những điều lớn lao, mà cả những điều nhỏ nhất trong cuộc sống mỗi ngày. Những điều chọn lựa của bạn hướng về sự cuối cùng nào?

III. KẼ CHẾT (Truyền Đạo 9:3- 6)

Thi hào Lord Byron có những lời thơ như sau:

*Hãy cho tôi chết; bởi vì mang vào đời những kẻ
Sống để chỉ cam chịu khổ đau bao năm đặng đặng để rồi chết,
Với tôi, đó chỉ là cái chết dần mòn muôn thu,
Và chỉ thêm sự giết chóc tràn lan.*

Văn hào Nga, Leo Tolstoy, cũng viết, “Một người hiểu được rằng sự chết là cuối cùng cho tất cả. Thì người ấy biết rằng chẳng điều gì tàn tệ hơn sự sống cả.” –phỏng trích.

Những lời trên thật bi quan. Nhưng những lời ấy cũng rất có lý. Thật đáng buồn khi nghĩ rằng cuộc đời chấm dứt bằng sự chết và sự chết là cuối cùng cho tất cả.

Đọc Truyền Đạo 9:3- 6 theo quan điểm của một người không tin có Đức Chúa Trời và không tin vào sự sống của một đời sau. Hãy thử đặt mình vào tư tưởng của một người cho rằng sự chết là cuối cùng của mọi sự. Thì mục đích sống của chúng ta sẽ là gì? Tất cả những gì chúng ta làm, gom góp, tranh chấp có ích gì nếu đến một lúc nào đó chúng ta, con cháu chúng ta, đều sẽ chết?

Bây giờ đọc lại Truyền Đạo 9:3- 6 theo quan điểm của một người Cơ Đốc Phục Lâm. Bạn thấy sự điệp nào trong những câu này? Bạn có thấy hai quan điểm khác nhau giữa một tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm với một người thế gian không?

Chúng ta rất mừng và đội ơn Đấng Cứu Thế đã cho chúng ta niềm hy vọng qua sự chết và sự phục sinh của Ngài. Không có Ngài, chúng ta chỉ có sự vô vọng mà Truyền Đạo 9:3- 6 nói. Niềm tin của chúng ta là quý báu vô cùng. Chúng ta phải bảo vệ niềm tin ấy. Vì sự sống của chúng ta còn hay mất là do nơi niềm tin ấy!

IV. ĐÂY LÀ THỜI KỲ THUẬN TIỆN CHO SỰ CỨU RỖI (Truyền Đạo 9:5- 10)

Người Cơ Đốc Phục Lâm dùng Truyền Đạo 9:5, 6 để hỗ trợ niềm tin của chúng ta về trạng thái của người chết. Và quả đúng vậy. Vì kẻ chết, “chẳng biết chi hết,” và “chúng chẳng còn dự phần gì vào những điều xảy ra dưới mặt trời”. Hay ít nhất, cho tới khi Đức Chúa Giê-su trở lại. Nhưng Sa-lô-môn không viết về trạng thái của người chết. Ông muốn viết về sự sống của con người. Phải, những câu này nói về sự chết, nhưng thật sự ông muốn nói đến cách người ta phải sống như thế nào.

Trong Truyền Đạo 9:5- 10, ý Sa-lô-môn muốn nói gì? Bạn có thể dùng ý này để áp dụng vào đời sống mình không?

Cuộc đời này là tạm bợ (Gióp 8:9). Một ngày nào đó, thế gian này sẽ không còn nữa (2 Phi-e-rơ 3:10- 12). Nhưng cuộc đời này rất quan trọng, vì cách chúng ta sống nơi đây sẽ quyết định tương lai vĩnh cửu của chúng ta. Những quyết định nào chúng ta có trong đời này chỉ xảy ra trong tích tắc, nhưng chúng sẽ quyết định cho tương lai của chúng ta nơi thiên đàng. Bởi vậy chúng ta phải dùng thời gian nơi trần thế một cách nghiêm chỉnh. Chúng ta phải làm những quyết định khôn ngoan cho linh hồn mình. Bởi vì trong tương lai nếu sự sống đời đời có thể bị mất đi, thì thật ngu dại khi sống đời mình một cách sai lầm.

Những câu sau đây hỗ trợ ý tưởng rằng cách ta sống nơi trần gian ảnh hưởng vận mạng chúng ta nơi cuộc sống vĩnh cửu như thế nào?

Mác 14:38 _____

Rô-ma 14:12 _____

2 Cô-rinh-tô 6:2 _____

2 Phi-e-rơ 3:10- 14 _____

Những quyết định và sự chọn lựa của chúng ta rất quan hệ. Nhưng quyết định quan trọng hơn hết là quyết định chúng ta làm vì Đấng Cứu Thế. Quyết định này đòi hỏi chúng ta phải trả lời với Đức Thánh Linh. Chúng ta phải chọn sự chết của mình và sống cho Đấng Cơ Đốc. Bạn đã quyết định chưa? Chỉ đi nhà thờ mỗi tuần, hay tin nơi Đức Chúa Giê-su, cũng chưa là đã quyết định. Sự quyết định này sẽ định đoạt kiếp đời vĩnh cửu của bạn.

V. THỜI CƠ (Truyền Đạo 9:11- 18)

Chúng ta đều đã có nghe nói, thấy, hoặc là có kinh nghiệm của sự bất công. Đôi khi, cuộc đời dường như chỉ mang lại sự không công bằng cho chúng ta.

Một thiếu nữ bị lâm bệnh nan y. Một người cha bị sa thải và mất việc làm vì tình hình kinh tế yếu kém. Một lực sĩ nổi tiếng bị trượt chân té trên cầu thang. Tương lai anh ta chẳng còn gì nữa. Bao nhiêu chuyện chúng ta có thể kể ra để nói lên sự rủi ro của cuộc đời.

Sa-lô-môn muốn nói gì trong Truyền Đạo 9:11- 18? Bạn có đồng ý không? Tại sao?

Theo quan điểm của con người, xem như “thời cơ” là điều quản trị cuộc đời chúng ta. Nhưng đó không phải là quan điểm của Kinh Thánh. Kinh Thánh dạy rằng có một Thượng Đế thấy hết mọi sự (Thi Thiên 11:4; Châm Ngôn 5:21). Ngài rất quan tâm đến mọi việc xảy ra cho cuộc đời của mỗi người nơi trần thế này (Châm Ngôn 16:9; Đa-ni-ên 2:21; Ma-thi-ơ 6:25- 31). Điều quan trọng cho mỗi Cơ Đốc nhân là chúng ta phải có một hiểu biết đúng với Thượng Đế, Đức Chúa Trời của chúng ta. Chúng ta phải biết Ngài. Đây là kiến thức về tình yêu của Ngài để cho chúng ta giữ niềm tin những lúc “thời cơ” bạc đãi ta.

Truyền Đạo 9:13- 16 muốn nói lên điều gì?

Sa-lô-môn nói về sự bất công. Ông nói đến một người làm điều nhân đức, mà rồi chẳng ai nhớ đến người ấy nữa. Nhưng Đức Chúa Trời không quên những gì chúng ta làm bao giờ. Ngài sẽ ban thưởng (Lu-ca 6:35; Cô-lô-se 3:24; Hê-bơ-rơ 10:36; Khải Huyền 22:12).

Bạn trả lời thế nào với một người mà dường như không bao giờ có được “thời cơ” và “thời cơ” cứ bạc đãi người ấy? Bằng cách nào bạn nói cho người ấy biết rằng Đức Chúa Trời hằng yêu thương và đoái hoài đến người ấy?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, bộ 2, tr. 191; *Testimonies for the Church*, bộ 3, tr. 453; bộ 4, tr. 306, 307; *Fundamentals of Christian Education*, tr. 245; *The Great Controversy*, tr. 245; *Selected Messages*, cuốn 1, tr. 91.

“Đấng Cơ Đốc muốn những người nghe Ngài hiểu rằng chúng ta không thể nào nhận được sự cứu rỗi sau khi chết. Đức Chúa Giê-su giải thích rằng Áp-ra-ham trả lời người giàu kia rằng, ‘Con ơi, hãy nhớ lại những điều người đã làm trong suốt cuộc đời người. Người đã hưởng những điều tốt lành. Phần La-xa-rơ, người nhận lãnh những điều tội tệ. Ngày nay người được sung sướng, trong khi người phải chịu đau đớn. Và nữa, giữa chúng ta và người là một khoảng cách quá xa vời. Nên ai muốn qua với người cũng không được, và không ai cũng có thể từ phía bên người mà qua đây với chúng ta. (Lu-ca 16:25, 26).’ Vậy Đấng Cứu Thế cho người ta thấy không có được một cơ hội thứ hai sau đời này. Cuộc đời chúng ta đang có đây là cơ hội và thời gian duy nhất chúng ta được ban cho để mà sửa soạn cho một đời vĩnh cửu.” –phỏng trích Ellen G. White, *Christ's Object Lessons*, tr. 263.

“Trong mỗi giai đoạn của lịch sử, người ta ai cũng được ban cho đủ thời giờ trong cuộc đời họ để thấu hiểu. Mỗi người đều có cơ hội để đoàn tụ với Đức Chúa Trời. Nhưng ân điển này cũng có một giới hạn. Lòng nhân từ được ban ra, có khi bao nhiêu năm trời, mà con người vẫn không nhận lãnh. Nhưng rồi sẽ tới một lúc, lòng nhân từ sẽ cố gắng kêu gọi người một lần chót, nhưng lòng người quá cứng cõi và không còn muốn tiếp nhận sự hướng dẫn của Đức Chúa Thánh Linh. Rồi những lời ngọt ngào êm dịu tha thiết kêu gọi người cũng bỗng dưng không còn nữa.” –Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 578.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cả lớp góp ý: bạn có biết ai đang gặp sự phiền muộn đớn đau? Cả lớp nghĩ mình có thể nào giúp cho người ấy thấy là tình yêu Đức Chúa Trời cho chúng ta là thật.
2. Làm sao bạn giúp những người trong nhà thờ, là những người chưa quyết định hiến đời mình cho Chúa? Làm sao bạn giúp họ thấy được sự nghiêm trọng của việc tri hoãn quyết định quan trọng này?
3. Để mọi người có dịp nói lên những thí dụ của đời họ mà họ thấy rõ ràng là có Chúa và được Chúa ở gần bên. Bạn học được gì qua các kinh nghiệm này?
4. Cả lớp thảo luận sự cần thiết phải chuẩn bị đời mình cho đời vĩnh cửu. Chúng ta phải chuẩn bị như thế nào?

Bài Học 11

RUỒI CHẾT VÀ THẦY PHÙ CHÚ: NHIỀU NĂM TRÊN ĐẤT

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 10.

CÂU GỐC: “Con ruồi chết làm cho thúی dẫu thơm của thờ hòa hương; cũng vậy, một chút điên dại làm nhẹ danh một người khôn ngoan sang trọng.” (Truyền Đạo 10:1).

CHÚNG TA ĐÃ HỌC ĐƯỢC NHIỀU BÀI HỌC QUA SÁCH TRUYỀN ĐẠO. Chúng ta đã thấy tác giả dường như kéo từ tư tưởng này sang chủ đề khác. Không phải là tác giả có những tư tưởng đối chọi nhau nhưng đúng ra là chúng ta thấy giọng tư tưởng đôi khi đứt đoạn. Nhưng những ý tưởng quan trọng về cuộc đời, thì Truyền Đạo bàn đến rất nhiều. Và đó là những tư tưởng đáng cho chúng ta nghiên cứu.

Bài học tuần này có thể được đặt dưới tựa đề, “Tư Tưởng, Lời Nói, Hành Động,” bởi vì đó là cả ba điều bài học muốn bàn đến. Trong thể văn thơ lưu loát, Sa-lô-môn lại đặt lên những câu hỏi làm chúng ta phải suy nghĩ nhiều. Qua Truyền Đạo 10, chúng ta sẽ tìm thấy nhiều lời dạy dỗ khôn ngoan rất hữu ích.

I. RUỒI CHẾT (Truyền Đạo 9:18; Truyền Đạo 10:1)

Chúng ta cần đọc hai câu Kinh Thánh này với nhau. Dầu Truyền Đạo 9:18 khác biệt, nhưng nó giúp chúng ta hiểu cốt ý tác giả muốn nói gì trong Truyền Đạo 10:1. Rằng một người có khôn ngoan đến đâu mà chỉ vì một lỗi lầm ngu muội sẽ làm hư tất cả.

Tuần rồi, chúng ta nói về cuộc sống nơi trần thế có thể định đoạt tương lai vĩnh cửu của chúng ta. Nhưng nhiều khi những quyết định chúng ta cũng có ảnh hưởng cuộc sống. Bao nhiêu lần người ta đã làm những quyết định mang lại sự đau đớn hay hạnh phúc? Đáng buồn hơn là có những người khôn ngoan mà lại chọn những quyết định ngu dại, rồi bị té ngã. Chúng ta cũng từng gặp những hoàn cảnh ấy. Nói cách khác, con người càng được tôn trọng và cao quý bao nhiêu thì người ấy có trách nhiệm phải cẩn thận cân nhắc các quyết định của mình bấy nhiêu.

Dưới đây là một vài thí dụ trong Kinh Thánh cho thấy những người lành lại làm những chọn lựa sai lầm. Tại sao họ làm vậy? Kết quả của sự dại dột của họ là gì?

Sáng Thế Ký 3:6 _____

Xuất Ê-díp-tô Ký 32:1-4. _____

2 Sa-mu-ên 11:1-4 _____

Có những người hầu việc Chúa nhiều năm chỉ vì một giây phút yếu lòng đã phạm tội. Rồi tất cả những việc tốt người ấy đã làm bị đổ vỡ. Đây là lời khuyên cáo cho hết thảy chúng ta là những tín đồ Chúa, chúng ta phải bước đi cách thận trọng. Trong tất cả những câu chuyện Kinh Thánh kể trên, Đức Chúa Trời rõ ràng đã tha thứ cho họ. Phần chúng ta, phải tha thứ bao nhiêu với những người phạm lời hứa thánh của họ? Nhưng tha thứ không có nghĩa là không có những vết trầy, vết nứt. Thật vậy, “con ruồi chết làm thúi dầu thơm của người thợ hòa hương.”

Dầu bạn là ai, và bạn giữ chức vụ nào trong hội thánh, hãy suy nghĩ đến những hậu quả có thể xảy ra nếu bạn phá đổ sự tin cậy. Hãy cẩn thận và cầu nguyện trước khi mình hành động.

II. LÒNG KẼ KHÔN VÀ LÒNG KẼ DẠI (Truyền Đạo 10:2)

Truyền Đạo 10:2 là một cách nói bóng bẩy văn thơ khi so sánh lòng kẻ khôn và lòng kẻ dại. Bên hữu và bên trái là hình bóng được dùng trong Kinh Thánh ở vài chỗ khác. Theo văn hóa ngàn năm trước, tay phải được xem là biểu tượng cho danh dự, quyền uy, và được yêu chuộng. Đức Chúa Giê-su nói về ngôi “bên tay hữu của uy quyền” khi Ngài trở lại (Ma-thi-ơ 26:64; Ma-thi-ơ 25:31- 34, Công Vụ 7:55). Nhưng tay trái thường được xem là phía không tốt, về phía ma quỷ. Ngày nay, nhiều quốc gia trên thế giới, vẫn còn bắt trẻ con thuận tay trái phải tập viết bằng tay phải!

Với những điều chúng ta biết kể trên, thì những lời vua Sa-lô-môn nói trong Truyền Đạo 10:2 ngụ ý gì?

Trái tim (tấm lòng) thường được xem là trung tâm của mọi tư tưởng, tình cảm, và mưu sự (Sáng Thế Ký 6:5; Xuất Ê-díp-tô Ký 25:2; 1 Sa-mu-ên 16:7). Vì lẽ ấy, Sa-lô-môn nói một cách đơn giản rằng người khôn dè giữ tư tưởng, tình cảm, và sự lý luận của mình. Nhưng kẻ ngu muội thì không. Truyền Đạo 10:2 cho thấy chúng ta phải cẩn thận và kiểm soát sự suy nghĩ và mong ước của lòng mình. Vì chẳng sớm thì muộn, những gì trong lòng sẽ bị phơi bày ra ngoài.

Truyền Đạo 10:2 dạy cho chúng ta điều gì về việc quản lý tư tưởng mình?

Truyền Đạo 10:3 tiếp theo cho thấy nó thật thích hợp với câu trước. Sự “khôn ngoan” của kẻ ngu muội được hấn đặt về bên tả, và dần dần tỏ lộ hấn là kẻ ngu muội. Không sớm thì chầy phần tối tăm, xấu xa của trái tim bạn sẽ bị phơi bày ra cho mọi người, vì hành động của chúng ta chịu ảnh hưởng tấm lòng. Vì lẽ ấy, việc quản lý lòng mình rất là quan yếu. Nếu chúng ta kiểm soát được lòng mình, thì toàn thân làm theo sự hướng dẫn ấy.

Giả sử bạn phải phấn đấu với những tư tưởng không tốt. Phục Truyền 30:6 nói gì? Phi-líp 4:6- 8 cho chúng ta lời khuyên hữu dụng nào để giúp chúng ta thực hiện được lời hứa trong Phục Truyền 30:6?

III. CÀNG GIAN ÁC HƠN (Truyền Đạo 10:4- 7)

Đây là những lời cho ta thấy có những khó khăn. Những lời này dường như giống những lời Sa-lô-môn nói trong những đoạn trước trong sách Truyền Đạo về những bất công trong đời.

Cho biết những sự bất công nào Sa-lô-môn bàn đến? Bạn có những thí dụ nào về sự bất công?

“Trong thời vua Sa-lô-môn, người giàu hay có chức tước được cỡi con la hay con ngựa (2 Sa-mu-ên 18:9; 1 Các Vua 1:38; 2 Sử Ký 25:28; Ê-xơ-tê 6:8; Giê-rê-mi 17:25). Những người thuộc giai cấp thấp hơn thì cỡi lừa. Nhưng trong lịch sử cổ đại của Y-sơ-ra-ên, thì ngay cả các vua hay các chúa cũng cỡi lừa hay la (Các Quan Xét 5:10; Các Quan Xét 10:4; so sánh với 1 Các Vua 1:33).” –phỏng trích *The SDA Bible Commentary*, bộ 3, tr 1098.

Chúng ta, là những người của thế kỷ 21 có thể chẳng thấy gì là lạ nếu thấy người giàu ngồi trong nơi bán hàn. Nhưng những câu này muốn nói rằng, không phải mọi điều xảy ra giống như mình tưởng. Chẳng hạn như kẻ ngu dại lại được trọng vọng, và kẻ giàu lại sống trong cảnh cơ hàn. Hay người trung tín phải gặp hoạn nạn, còn kẻ gian tà lại thành công, v. v. . . Có thể các tư tưởng này lặp đi lặp lại trong Truyền Đạo vì những sự bất công xảy ra quá nhiều, khắp nơi, khắp thời đại chẳng. Nhưng chúng ta đừng để những sự bất công này làm hao mòn đức tin chúng ta có nơi Đức Chúa Trời. Vì đức tin ấy là điều cần thiết để sống trong một thế gian tội lỗi và bất toàn.

Chúng ta có thể làm gì để giúp cho xã hội bớt đi những điều bất công? Có phải tuyên bố rằng, “Thì đó là vì chúng ta sống trong một thế giới tội lỗi” là đủ rồi? Cách chúng ta làm việc (hay tranh đấu) để mang sự bình đẳng và công bình đến có thể khác với cách thế gian làm không? Ê-sai 58:6, 7; Ma-thi-ơ 26:52; Giảng 18:36; 2 Cô-rinh-tô 10:4; Khải Huyền 13:10.

IV. THẦY PHÙ CHÚ CHỐNG RẮN CẮN (Truyền Đạo 10:8-11)

Truyền Đạo 10:8- 11 là một loạt những lời châm ngôn dạy dỗ những việc xảy ra trong đời. Bạn học được gì qua những câu châm ngôn này?

Những câu trong Truyền Đạo 10:8- 11 là những câu khó hiểu. Nhiều người hiểu chúng cách khác nhau. Sách Giảng Giải Thánh Kinh – Cơ Đốc Phục Lâm (*The SDA Bible Commentary*) chỉ ra những cách người ta hiểu các câu này.

Câu 8 dường như nói về điều gì sẽ xảy đến với chúng ta khi chúng ta mưu toan trả thù hay khi âm mưu làm điều ác cho một người nào đó. Cái hố chúng ta đào chôn người khác có thể trở thành nơi chúng ta sa vào (Thi Thiên 7:15; Thi Thiên 57:6; Châm Ngôn 26:27; Ê-xơ-tê 9:23, 25). Đó cũng giống như lời nói về cái hàng rào. Khi bạn phá hàng rào nhà ai, coi chừng sẽ bị con rắn sống trong hàng rào ấy cắn.

Ý tưởng thật Sa-lô-môn muốn nói đến trong Truyền Đạo 10:9 vẫn còn nhiều người tranh cãi. Nhưng có thể Sa-lô-môn chỉ muốn nói rằng dầu khi chúng ta làm điều lành, có khi cũng gặp kết quả xấu. Lối suy nghĩ này đúng ra rất phù hợp với các tư tưởng yếm thế mà Sa-lô-môn có trong toàn sách.

Truyền Đạo 10:10 thì rất rõ ràng. Nếu dùng dao cùn thì việc làm của mình phải cực nhọc hơn. Nếu chỉ mài con dao có một chút thôi thì nó mang lại nhiều lợi cho mình hơn. Cũng một thể ấy, sự khôn ngoan (nghĩa là sự chuẩn bị sẵn sàng trước khi làm một điều gì) sẽ ích lợi cho mình. “Cơ Đốc nhân cần phải mài dũa các dụng cụ thiêng liêng để trao đổi bản tính của mình. Làm việc chuyên cần không thôi cũng chưa đủ. Sự hiểu biết phải đi chung với sự chuyên cần (Rô-ma 10:2).” – Phỏng trích *The SDA Bible Commentary*, bộ 3, tr. 1098.

Truyền Đạo 10:11 nói rằng có một người dùng phù phép để làm cho con rắn không cắn mình, nhưng trước khi người ấy làm phép thì đã bị con rắn cắn. Thì làm phù phép còn lợi gì nữa? Phần cuối của câu 11 giải thích, một người lảm lời vô ích thì cũng chẳng ích gì cho ai.

Những điểm nào của các câu này rõ ràng nhất với bạn? Bạn học được bài học gì? Bạn có đang tìm sự trả thù với ai vì một điều gì đó không? Bạn có nói tào lao không? Mỗi ngày bạn bỏ bao nhiêu thì giờ để chuẩn bị đời sống thuộc linh của mình khi phải đối diện với những điều xảy ra trong một ngày?

V. MÔI KÊ NGU MUỘI (Truyền Đạo 10:10- 20)

Truyền Đạo 10:10- 20 nói về nhiều đề tài khác nhau. Hôm nay chúng ta chú tâm đến Truyền Đạo 10:12- 14, 20. Những câu này dạy chúng ta phải ăn nói cách khôn ngoan. Chúng ta phải cẩn thận trong lời ăn tiếng nói của mình.

Cho thấy sự khác biệt giữa môi miệng kẻ dại và người khôn. Truyền Đạo 10:12. Cũng đọc Thi Thiên 45:2; Châm Ngôn 22:11; Lu-ca 4:22.

Chữ “có ơn” ở đây giống như chữ “được ơn” khi Kinh Thánh nói về Nô-ê (Sáng Thế Ký 6:8). Sa-lô-môn rơi xuống vực sâu. Ôn hay ân điển có nghĩa là được sự tha thứ dầu là chẳng đáng được nhận. Có nghĩa là chúng ta không phải nhận lãnh sự trừng phạt mình đáng phải chịu. Đó là điều quan trọng của sự cứu rỗi: chúng ta không phải nhận chịu sự trừng phạt mình đáng nhận. Đức Chúa Giê-su đã nhận lấy hình phạt ấy thay ta rồi. Nhưng lời của kẻ dại làm cho hắn bị nuốt trọn. Bị nuốt lấy có nghĩa là bị trừng phạt (Xuất Ê-díp-tô Ký 15:12; Dân Số Ký 16:32; Giê-rê-mi 51:34; Ca Thương 2:5).

Truyền Đạo 10:13 làm sáng tỏ câu Truyền Đạo 10:12 như thế nào?

Chúng ta thấy rất thường những người chỉ giỏi nói mà chẳng có hành động. Nhưng nhiều khi lời nói cũng đưa đến hành động, bởi vì lời nói phát lộ những gì người ta ấp ủ trong lòng. Làm kẻ ngu muội chỉ giỏi nói mà không giỏi làm còn là may. Có những lời tổn thương và ngu muội đến từ lòng ngu dại, điều ấy lại còn đáng tiếc hơn. Thảo nào Kinh Thánh chẳng khuyên chúng ta nhiều lần phải dè giữ lời nói của mình.

Sự khôn ngoan nào chúng ta học được trong Truyền Đạo 10:20?

Người khôn ngoan chọn lời chọn chữ mình nói. Nhưng kẻ ngu dại sẽ nói những lời làm tổn thương người khác.

Hãy nghĩ lại có lúc nào đó những lời không cần thiết của bạn đã làm cho bạn phải gặp rắc rối. Bạn học được bài học nào? Lời khuyên nào bạn có thể có cho những người nào chưa học được cách điều khiển lời nói của mình.

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 323; *Christ's Object Lessons*, tr. 337; *Testimonies for the Church*, bộ 2, tr. 302.

“Theo luật thiên nhiên, khi tư tưởng và cảm giác chúng ta có sự thúc giục mạnh mẽ thì chúng sẽ trở nên lời nói. Có khi lời nói để diễn đạt tư tưởng, nhưng cũng có khi tư tưởng được tạo nên bởi lời nói. Nếu chúng ta luôn nói về đức tin và lòng vui mừng của chúng ta qua những ân phước mình nhận được, thì đức tin và lòng vui mừng lại gia tăng. Không lời nào hay tư tưởng nào có thể diễn đạt hết những ơn phước đến từ tấm lòng cảm tạ tình yêu thương và sự thánh khiết của Đức Chúa Trời. Dầu là còn ở trên trần gian chúng ta cũng vẫn có được niềm vui chảy ra từ giếng nước vui mừng phát nguồn từ giếng suối chảy ra từ ngôi Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích theo Ellen G. White, *The Ministry of Healing*, trang 251.

“Những lời chúng ta nói ngày nay sẽ còn hoài cho đến khi thời kỳ chấm dứt. Những hành động ngày hôm nay đang được ghi lại nơi sách của thiên đàng. Những lời chúng ta nói sẽ định đoạt tương lai của chúng ta: phước hạnh vĩnh cửu hay là khổ đau và chết mất đời đời.”— Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies to Ministers*, tr. 429, 430.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cả lớp hãy thảo luận về tác dụng mạnh mẽ của lời nói. Nói về bất cứ những điều hữu ích nào chúng ta có thể làm để giúp lẫn nhau hiểu được sự quan trọng của việc dè giữ lời nói của mình. Liệt kê những nguyên tắc có thể giúp chúng ta dùng lời nói của mình.
2. Bởi vì tư tưởng của chúng ta là quan trọng, lớp bạn có ý kiến gì để giúp những người trẻ tuổi trong hội thánh biết chọn lựa sách báo hay phim ảnh? Tại sao chúng ta phải thận trọng chọn lựa những gì chúng ta muốn đặt vào tư tưởng của mình.
3. Cả lớp, nói về câu hỏi trong bài học về một ai đó đã phá lời hứa nguyện thánh. Hội thánh phải xử thế nào với những người như vậy? Chúng ta phải để nguyên tắc nào để hướng dẫn chúng ta? Chúng ta phải tỏ lòng nhân từ và ân điển cách nào cho những người sa ngã? Đồng thời, chúng ta phải bảo vệ những người có thể đã là “nạn nhân” của sự phá lời hứa nguyện thánh.

Bài Học 12

ĐƯỜNG CỦA GIÓ ĐI

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 11.

CÂU GỐC: “Vừa sáng sớm, khá gieo giống người, và buổi chiều, chớ nghỉ tay người; vì người chẳng biết giống nào nào sẽ mọc tốt, hoặc giống nầy, hoặc giống kia, hoặc là cả hai đều sẽ ra tốt.” (Truyền Đạo 11:5).

VĂN HÓA CỔ HY LẠP TIN VÀO ĐỊNH MỆNH. Các thần định đoạt định mệnh của mỗi người. Và người ta không thể thay đổi cái định mệnh đã an bài ấy. Một thí dụ chính xác nhất về tư tưởng nầy là trong thiên trường ca *The Iliad* của Homer. Người dũng sĩ của thành Troy là Hector đang nói chuyện cùng vợ. Nàng đã xin chàng đừng trở lại chiến trường, bởi vì nàng sợ chàng sẽ chết. Hector trả lời, “Không ai có thể xô ta ngã xuống hố của Sự Chết nếu số mạng ta chưa định việc ấy. Và số mạng? Không ai thoát khỏi số mạng mình, dầu là người cao thượng hay kẻ tiểu nhân cũng vậy.” –*Iliad*, bản dịch.

Nhưng Kinh Thánh không dạy như vậy. Chúng ta không là những kẻ bị trói buộc trong mạng số của mình. Chúng ta chỉ có một kết cuộc đã định trước: sự sống vĩnh cửu với Đức Chúa Giê-su Cứu Thế (Ê-phê-sô 1:1- 11). Chương trình của Đức Chúa Trời là cho hết thảy chúng ta đều tìm thấy sự cứu rỗi nơi Ngài. Bởi vậy Đức Chúa Giê-su đã phải chịu chết cho tội lỗi của cả thế gian, không một ai bị bỏ rơi.

Nhưng nếu không được cứu cho thấy số mạng chúng ta đã không được định trước. Tương lai của chúng ta còn tùy thuộc và sự chọn lựa nào đó của chúng ta. Tuần nầy chúng ta sẽ nghiên cứu những lời khôn ngoan của Sa-lô-môn về sự chọn lựa, không bị ép buộc dầu là có những điều xảy ra ngoài vòng kiểm soát của chúng ta.

I. LIỆNG BÁNH CỦA NGƯỜI NƠI MẶT NƯỚC (Truyền Đạo 11:1)

Truyền Đạo 11:1 là câu Kinh Thánh đã làm nhiều học sinh Kinh Thánh băn khoăn cả trăm năm nay. Liêng bánh của người nơi mặt nước có nghĩa là gì? Nhiều lời giải thích đã được nhiều người bàn luận. Nhưng một trong những lời giải thích được nhiều người chấp nhận nhất là câu nói nầy nói về sự làm việc phước thiện. Có thể rất đúng. Bởi vì các sách trong Cựu Ước rất chú tâm đến việc từ thiện, giúp người nghèo, đàn bà góa bụa và trẻ mồ côi. “Người nào có mắt từ thiện sẽ được phước; vì người ban bánh mình cho kẻ nghèo khó.” (Châm Ngôn 22:9). “Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề trở trính với kẻ cốt nhục mình, hay sao?” (Ê-sai 58:7).

Truyền Đạo đầy những lời dạy dỗ khôn ngoan. Nên nếu vua Sa-lô-môn không nói gì về sự giúp đỡ người thua kém hơn mình thì cũng là một điều lạ.

So sánh Phục Truyền 15:7- 11 với Truyền Đạo 11:1.

Bây giờ hãy đọc Truyền Đạo 11:2. Câu nầy cũng nói rằng chúng ta phải giúp đỡ những người thiếu thốn. Và những kẻ cần giúp đỡ thì ở khắp nơi. Chúng ta cần phải cho người thiếu thốn, càng nhiều càng tốt bởi vì chúng ta không biết tai nạn nào sẽ đến. Chúng ta lúc nào cũng phải sẵn sàng để giúp đỡ người cần được giúp. Đây là một nguyên tắc của đạo Cơ Đốc.

Bạn có thái độ nào với những người nghèo khó hơn mình? Bạn có sẵn sàng chia xẻ bất cứ điều gì bạn có với những người lỡ vận không?

II. MÂY, MƯA, VÀ SỐ MẠNG (Truyền Đạo 11:3, 4)

Có nhiều giải thích khác nhau về ý nghĩa của Truyền Đạo 11:3, 4. Nếu chúng ta đọc những câu này theo nghĩa đen thì đây là những lời luận về mưa, gió và những sức mạnh của thiên nhiên. Nếu mây đầy nước, thì nó phải mưa. Mưa đầy tràn mặt đất. Nếu cây ngã, thì nó phải nằm yên chỗ ấy. Những lời này có nghĩa gì?

Trong Truyền Đạo 11:4 có gì giúp chúng ta hiểu Truyền Đạo 11:3 hơn?

Truyền Đạo 11:3 nói về mưa. Đôi khi giữa cơn mưa là cơn bão và gió. Nhiều khi các cơn gió ấy làm ngã cây. Những lực thiên nhiên này mạnh bạo hơn sức mạnh của con người. Thế giới chúng ta ngày nay với sự tiến bộ vượt bậc của khoa học và kỹ thuật mà vẫn còn bị sức mạnh của thiên nhiên đe dọa, hướng hồ những người ngày xưa? Ý của Sa-lô-môn ở đây có thể là phương cách chúng ta đối đầu với thiên nhiên, nhất là những điều chúng ta không có quyền quản trị chúng được. Chúng ta không thể nào kềm chế được thiên nhiên. Thì chúng ta phải làm gì? Chúng ta chịu thua thiên nhiên sao? Hay là chúng ta đặt sự trông cậy của mình nơi Thượng Đế và cầu xin tình yêu thương và lòng nhân từ của Ngài? Chúng ta có tiếp tục giữ một lòng tin trung trong trách nhiệm và phần việc của mình, cho dầu có những điều ngoài vòng kềm chế của chúng ta không?

Những điều nào là những điều chúng ta phải đối diện mà chúng ta hoàn toàn ngoài sự kềm chế của chúng ta?

Rất nhiều lực mạnh hơn chúng ta. Nhưng không có lực nào mạnh hơn quyền năng của Đức Chúa Trời. Ngài dùng quyền của Ngài nâng đỡ muôn vật (Hê-bơ-rơ 1:3). Những lực nào bạn kể trên có thể vượt quá quyền năng của Đức Chúa Trời không? Chúng ta phải nhớ rằng, vũ bão hơn, mạnh bạo hơn, uy quyền hơn tất cả, ấy là quyền năng của Đức Chúa Trời. Ngài là Đấng Tạo Hóa của chúng ta. Và Ngài yêu thương và chăm nom chúng ta. Chúng ta không bị bỏ rơi và bị để mặc cho định mệnh định đoạt cuộc đời và tương lai chúng ta. Sẽ có bão tố. Sẽ có cuồng phong. Dường như chúng ta quá yếu đuối trước những vũ lực ấy. Nhưng chúng ta vẫn có thể giữ một lòng tin trung với Đức Chúa Trời, cho dầu điều gì xảy đến.

Đức Chúa Giê-su nói gì trong Ma-thi-ơ 6:25- 34 mà cũng phù hợp với Truyền Đạo 11:3, 4? Ngài nói gì để cho chúng ta niềm hy vọng trông cậy nơi tình yêu thương của Ngài cho dầu trong cảnh ngộ nào?

III. ĐƯỜNG CỦA GIÓ ĐI (Truyền Đạo 11:5)

Truyền Đạo 11:5 cho thấy cách chúng ta giải thích Truyền Đạo 11:3, 4 là hợp lý. Là con người, chúng ta không biết nhiều. Từ những cách đoán xem hướng gió thổi hay những nguyên tắc vật lý học khác cho đến cách đưa bé lớn lên trong bụng mẹ – tất cả đều là những sự huyền bí của thiên nhiên.

Điểm chính của các câu này là: Còn bao nhiêu điều Đức Chúa Trời đã làm mà chúng ta không sao am hiểu được, thì làm sao công việc cứu rỗi của Ngài chúng ta có thể hiểu. Chúng ta có thể nhìn thấy trong thiên nhiên sự mầu nhiệm và tuyệt mỹ mà Đức Chúa Trời đã làm. Từ những vật đơn giản nhất cũng đầy sự mầu nhiệm mà khoa học không sao giải thích được. Thì chúng ta có ngạc nhiên không khi thấy vẫn còn những phần trong công cuộc cứu rỗi của Đức Chúa Trời mà chúng ta không thể hiểu được (Rô-ma 11:33- 36).

Ê-sai 55:6- 13 có liên hệ gì với Truyền Đạo 11:5?

Đường lối của Đức Chúa Trời không phải là đường lối của chúng ta. Ý tưởng của Ngài không phải là ý tưởng của chúng ta. Nhưng ít nhất chúng ta biết rằng ý tưởng của Ngài đối với chúng ta là “ý tưởng bình an, không phải là tai họa, để cho các người có sự trông cậy trong lúc cuối cùng của đời mình” (Giê-rê-mi 29:11). Và sự trông cậy một cách chắc chắn ấy là chúng ta sẽ có sự sống đời đời trong trời mới và đất mới. Đó sẽ là một sự sống không có khổ đau, không cảm dỗ, mất mát, và chết chóc, cũng là sự cuối cùng mà Chúa hứa cho chúng ta, mà Đức Chúa Giê-su nghĩ đến khi Ngài tắt hơi thở nơi đồi Gô-gô-tha.

Liệt kê những ý tưởng mà Đức Chúa Trời cho bạn là những ý tưởng của bình an. Hãy ca ngợi và cảm tạ Ngài về những điều mà Ngài đã làm cho bạn.

IV. SỰ SÁNG VÀ SỰ TỐI TÂM (Truyền Đạo 11:7, 8)

Toàn Kinh Thánh chúng ta thường thấy biểu hiện của sự sáng và sự tối tăm, và hai điều này khác nhau hoàn toàn. Sự sáng có nghĩa là điều lành, và sự tối tăm có nghĩa là điều xấu.

Những câu Kinh Thánh sau đây dạy gì cho chúng ta về sự khác biệt giữa sự sáng và sự tối tăm? Ê-sai 5:20; Lu-ca 11:34; Công Vụ 26:18; Rô-ma 13:12; Ê-phê-sô 5:8; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:5; 1 Phi-e-rô 2:9; 1 Giăng 1:5.

Sự tối tăm hiện hữu khi không có sự sáng. Sứ điệp nào về sự sáng và sự tối tăm mà trong Truyền Đạo 11:7, 8?

Đức Chúa Trời là Đấng ban cho sự sáng, chân lý, sự tốt lành, sự vui mừng, và niềm hy vọng. Sự tối tăm là khi những điều này không hiện hữu. Trong tối tăm có sự dối trá, gian ác, thống khổ, và vô vọng. Sa-lô-môn nói rằng dầu Đức Chúa Trời ban phước cho cuộc đời chúng ta, cũng sẽ có những ngày tối tăm xảy đến. Và trong những ngày ấy sẽ có sự đau đớn, thống khổ, và vô vọng. Có lẽ sứ điệp của Sa-lô-môn rất giản dị rằng: “Đừng quá đoan chắc. Hôm nay mọi sự có thể trôi chảy dễ dàng, nhưng ai biết ngày sau sẽ như thế nào?” Chúng ta không nên lo lắng. Chúng ta phải biết tôn vinh Đức Chúa Trời và cảm tạ Ngài cho những điều mà chúng ta có, bởi vì chúng ta không biết sự gian ác đến lúc nào.

Điều gì đã làm những ngày tối tăm khác với những ngày sáng của đời bạn? Điều gì gây ra những ngày tối tăm? Những điều gì bạn có thể làm để giúp bạn sống trong sự sáng đến từ Đức Chúa Trời.

V. KHI NGƯỜI HÃY CÒN TRẺ (Truyền Đạo 11:9, 10)

Có phải một tay Đức Chúa Trời ban cho chúng ta, rồi tay kia Ngài lấy lại không? Hãy vui chơi thỏa lòng, nhưng hãy nhớ rằng Đức Chúa Trời sẽ đoán xét những điều chúng ta làm khi kết thúc? Một nhà dạy đạo người Do Thái nói câu này như một đứa trẻ, “Thôi thì cứ tha hồ mà phạm tội lúc này, bởi vì trước sau gì người cũng sẽ bị trừng phạt.”

Đĩ nhiên người thầy dạy đạo trên biết đó không phải là chủ ý của Truyền Đạo 11:9, 10. Điểm Sa-lô-môn muốn nói đây rằng cuộc đời là một món quà mà Thượng Đế ban cho loài người. Bởi vì nó đến từ Đức Chúa Trời, nên nó là tốt lành. Chúa dựng chúng ta nên để vui hưởng cuộc đời, vui hưởng thể xác và vui hưởng những điều gì Chúa đã ban cho chúng ta. Khi còn trẻ, chúng ta còn tràn đầy sức sống, yêu đời, đầy mộng ước, thì chúng ta phải vui hưởng những gì Chúa ban.

Nhưng chúng ta có thể “*tạm* hưởng sự vui sướng của tội lỗi” (Hê-bơ-rơ 11:25), hay là chúng ta vui hưởng cuộc đời trong Chúa. Chẳng hạn, những gì Chúa ban cho chúng ta, Ngài ban theo cách Ngài muốn chúng ta dùng chúng; và đừng dùng những điều Chúa ban cách sai lầm. Những người trẻ tuổi thường dễ bị lôi cuốn vào cách dùng không đúng những món quà mà Đức Chúa Trời ban cho con người (xin đọc Châm Ngôn 7) thì một ngày họ sẽ phải ứng hầu trước mặt Đức Chúa Trời cho mọi hành động của họ.

Truyền Đạo 11:10 giúp chúng ta hiểu ý của câu 9 như thế nào?

Một lần nữa, phải nhớ sự dạy dỗ của toàn Kinh Thánh. Ý Sa-lô-môn muốn nói đây là: Hãy vui hưởng những món quà mà Đức Chúa Trời ban cho người. Nhưng vui hưởng chúng trong ân phước, chứ không phải trong tội lỗi. Hãy luôn dùng những quyết định khôn ngoan khi làm bất cứ việc gì, vì một ngày nào đó tuổi trẻ sẽ qua đi, cả cuộc đời cũng sẽ qua đi. Thì lúc ấy con người sẽ phải nhìn lại và trả lời cho tất cả mọi hành động của mình.

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, bộ 1, tr. 272; bộ 6, tr. 271, 272; *Welfare Ministry* tr. 178- 187.

“Hãy nhớ rằng bạn sẽ không bao giờ đạt đến một tiêu chuẩn cao hơn tiêu chuẩn bạn đặt ra cho mình. Nên phải luôn đặt mục tiêu của mình cho thật cao. Từng bước một, trèo lên chiếc thang của sự tiến tới. Có thể những bước ấy là những bước tự quên mình, từ chối những thèm muốn, và cả hy sinh nữa. Nhưng đừng nhụt chí. Không một tiền định nào có thể trói buộc được cá nhân mà họ phải cúi đầu chịu thua và chấp nhận không biết tương lai mình về đâu cả. Những khó khăn và thử thách chỉ làm chúng ta thêm lòng cương quyết sẽ chiến thắng. Mỗi một bức thành cản trở sẽ giúp chúng ta càng thêm sức và sự can trường để tiếp tục tiến bước. Nếu lòng bạn vũng vàng bước đi về hướng chính đáng, thì mọi khó khăn sẽ trở thành điều thúc giục bạn tiến tới chứ không còn là những bức tường ngăn cản nữa.” – Phỏng trích theo Ellen G. White, *Christ's Object Lessons*, tr 331, 332.

“Có nhiều người không có được cá tính vững mạnh. Họ giống như bột nhào và dễ dàng bị biến dạng theo cách nào cũng được. Họ không có sức lực, và họ bất lực trong thế gian. Cá tính yếu đuối phải thay đổi. Cá tính của một Cơ Đốc nhân phải cứng rắn không thể dễ cho bất cứ một tình trạng khó khăn nào làm người nao lòng. Mỗi người phải giữ tâm hồn mình vững mạnh và chân thật. Cá tính ấy không dễ bị dụ hoặc, nịnh nọt hoặc mua chuộc, hay làm cho hãi sợ.” – phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, bộ 5, tr. 297.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hội thánh bạn làm gì để giúp những người nghèo khó? Bạn còn làm gì thêm được nữa?
2. Cả lớp hãy bàn luận về một vài tình hình trong cộng đồng hay trong quốc gia, đâu là bạn có thể không làm gì được, nhưng những điều ấy có thể làm băn khoăn cả lớp. Mỗi người có thái độ nào với những điều như vậy? Hội thánh có thái độ nào? Bạn có thể làm gì để giúp người khác đối phó với những điều mà họ không thay đổi được?
3. Ông George Bernard Shaw, một kịch gia của Anh Quốc, một lần nói đùa rằng, “Tuổi trẻ bị những người tuổi trẻ phí phạm.” Cả lớp bạn có ý kiến gì để giúp những người trẻ tuổi tránh làm những điều sai lầm? Có những điều ích lợi nào bạn có thể làm để hướng dẫn họ đi theo con đường chánh đáng?

Bài Học 13

LỜI KHUYÊN CUỐI CÙNG CỦA SA-LÔ-MÔN

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TRONG TUẦN: Truyền Đạo 12.

CÂU GỐC: “Chúng ta hãy nghe lời kết của lý thuyết này: Khá kính sợ Đức Chúa Trời và giữ các điều răn Ngài; ấy là trọn phận sự của người.” (Truyền Đạo 12:13).

MỘT VĂN SĨ NGƯỜI NGA, ADREI BITOV, GIẢI THÍCH GIÂY PHÚT

ĐÃ THAY ĐỔI TƯƠNG LAI ÔNG: “Năm tôi 27 tuổi, một lần tôi đang ngồi xe điện ngầm tại thành phố Lenigrad. Lòng tôi lúc ấy thật sâu thẳm đến độ tôi có cảm tưởng đời tôi đứng dừng lại và tôi thấy tất cả đều vô nghĩa. Thì bỗng dung một câu nói nhỏ lóe trong đầu tôi, Không có Thượng Đế, đời thật vô nghĩa lý. Tôi ngạc nhiên, tôi lặp lại câu nói ấy. Tôi nhắc lại câu nói ấy và nó vang vọng ào ạt trong đầu tôi. Tôi bước ra khỏi xe điện ngầm và bước vào trong ánh sáng của Thượng Đế và từ đấy tôi thật sự sống.” – Trích theo Ravi Zacharias, *Can Man Live Without God?* (Nashville, Tenn.: word Publishing, 1994), tr. 59; phỏng trích.

Chúng ta có thể nói về sách Truyền Đạo bằng câu, “Không có Đức Chúa Trời, cuộc đời thật vô nghĩa lý.” Nhưng câu ấy được đọc bằng hai cách. (1) Nếu không có Đức Chúa Trời thì cuộc đời thật vô nghĩa lý; hay (2) Nếu chúng ta sống mà không vâng theo ý Đức Chúa Trời thì cuộc đời sẽ thật là vô lý và vô nghĩa. Bởi vì sự chết sẵn sàng chờ đợi để nuốt chúng ta vào trong sự hư không của nó. Nếu không có câu trả lời cho sự chết, thì sẽ chẳng có được câu trả lời cho sự sống. Nhưng câu trả lời ấy chỉ có thể tìm thấy được nơi Đức Chúa Giê-su mà thôi, là Đấng đã đánh bại sự chết. Bởi vì sự chiến thắng của Ngài, Ngài cho chúng ta một điều không đâu có. Đức Chúa Giê-su phán, “vì (ở) ngoài ta, người sẽ chẳng làm chi được” (Giăng 15:5). Đó có nghĩa là tìm được một lý do chính đáng để sống. Trong tuần này, chúng ta sẽ cùng đọc Truyền Đạo một lần chót trước khi chấm dứt sách này.

I. HÃY TƯỞNG NHỚ ĐÁNG TẠO HÓA NGƯỜI (Truyền Đạo 12:1)

Trong Truyền Đạo 12:1, Sa-lô-môn tiếp tục theo những lời ông bàn luận trong Truyền Đạo 11. Ông vẫn còn đang có những lời khuyên cho các người trẻ tuổi. Ông căn dặn họ về những ngày gian nan. Tuần rồi khi chúng ta học về những ngày gian nan thì đó là những ngày hoạn nạn, những ngày thử thách. Nhưng Truyền Đạo 12:1 thì những ngày gian nan đây là những ngày của tuổi già.

Những lời khuyên nào trong Truyền Đạo 12:1 mà Sa-lô-môn khuyên giống những lời ông đã nói trong Truyền Đạo 11?

Sa-lô-môn dùng chữ “Đáng Tào Hóa” là cùng chữ mà tiếng Hê-bơ-rơ dùng trong Sáng Thế Ký 1:1. Chữ này không bao giờ được dùng cho hành động của loài người mà chỉ dùng cho hành động của Đức Chúa Trời. Ở đây Sa-lô-môn cùng một ý tưởng của toàn Kinh Thánh và hiểu rằng Đức Chúa Trời là Đáng Tào Hóa của chúng ta. Ngài là Thần cho chúng ta thờ lạy vì Ngài là Đấng đã dựng nên chúng ta.

Thêm một điểm đáng nêu lên nữa là trong tiếng Hê-bơ-rơ, chữ “Đáng Tào Hóa” là một chữ chỉ về số nhiều. Chữ trong Sáng Thế Ký cũng vậy. Có nhiều giải thích về tính cách số nhiều của chữ này, nhưng với các Cơ Đốc nhân, đây là một bằng cứ về Ba Ngôi Đức Chúa Trời (Sáng 1:26; Sáng 3:22; Sáng 11:7).

Sa-lô-môn, một người đã phí phạm tuổi thanh xuân của mình. Ngày nay ông khuyên những người khác đừng vướng vào lầm lỗi như ông. Một người chấp nhận Chúa sớm chừng nào trong cuộc đời, thì điều ấy càng tốt hơn cho họ bấy nhiêu. Rõ ràng đó là lời khuyên của Sa-lô-môn: Đừng chối bỏ Chúa trong tuổi thanh niên và thời niên thiếu của mình.

Tại sao người ta chấp nhận Chúa trong tuổi thanh niên thay vì đợi cho đến khi lớn tuổi, thì có lợi gì? Ghi lại những lý do bạn có và mang liệt kê ấy vào lớp trong ngày Sa-bát để cùng thảo luận và chia sẻ với cả lớp. Bạn học được gì qua những ý kiến của cả lớp? Xin cũng đọc Phục Truyền Luật Lệ Ký 10:13; Lu-ca 13:4, 5; Phi-líp 3:13-15.

II. KHI KẺ XAY CỐI NGỪNG LẠI (Truyền Đạo 12:1- 7)

Truyền Đạo 12:1- 7 là một bài văn thật hay tả lại tuổi già. Nhiều tác giả đồng ý là Truyền Đạo 12:2 nói về sự kém trí nhớ của tuổi già. “Kẻ giữ nhà” có thể là đôi cánh tay, ngày nào mạnh mẽ cường tráng, ngày nay run rẩy.

Còn những hình bóng nào Truyền Đạo 12:1- 7 dùng ? (Hãy nhớ là tất cả những câu này diễn tả trạng thái của tuổi già.) Tại sao Sa-lô-môn lại nói về tuổi già?

Khi vua Sa-lô-môn bước vào giai đoạn cuối của đời mình, ông nhắc nhở hết thảy chúng ta rằng, rồi một ngày, chúng ta sẽ chết. Đây là một chủ đề ông lặp đi lặp lại nhiều lần trong Truyền Đạo. Cho dầu chúng ta là ai, sống cuộc sống mình như thế nào, hay là bao lâu đi nữa, không sớm thì muộn, chúng ta đều sẽ đối diện cái chết.

Có một số các thanh niên Cơ Đốc mặc áo có in hàng chữ “Không phải vì cuộc đời quá ngắn, nhưng vì sự chết quá dài! Giăng 3:16.” Trong tuổi già của mình, và sự chết thật sự rình rập ngoài cửa, Sa-lô-môn muốn nhắc nhở tất cả chúng ta, nhất là các người trẻ tuổi rằng, chúng ta sẽ chết. Nếu các người may mắn thì sẽ sống được nhiều năm, để chi? để rồi đối diện với những “ngày gian nan” của tuổi già. Còn không may mắn, thì chết trẻ. Bởi vậy chúng ta phải giữ trong đầu mình cái ý tưởng của sự vĩnh cửu. Vĩnh cửu, đời đời là bức tranh mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta qua Con Ngài là Đức Chúa Giê-su Cứu Thế.

Khải Huyền 21 và 22, diễn tả cho chúng ta thấy một thế giới mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta qua cái chết của Đức Chúa Giê-su. Phần nào của các đoạn này cho bạn những hình ảnh không quên? Thử tưởng tượng những hình ảnh này? Hãy nhớ đây là thế giới vĩnh cửu. Đây là niềm hy vọng Đức Chúa Trời ban cho chúng ta qua Đấng Cứu Thế. Bạn có tin vào thế giới này không? Bạn có thật sự tin tưởng vào lời hứa của Đức Chúa Giê-su không?

III. NGƯỜI TA VIẾT NHIỀU SÁCH (Truyền Đạo 12:9- 12)

Trong Truyền Đạo 12:9- 12, Sa-lô-môn lại nói về sự khôn ngoan, sự hiểu biết mà ông đã cố gắng dạy dỗ cho nhiều người. Nhưng ông nói về tất cả những sách ông đã viết hay chỉ về sách Truyền Đạo mà thôi? Ông không nói rõ. Ý của Sa-lô-môn ở đây là ông đã cố gắng tìm hiểu lẽ thật và truyền dạy lẽ thật cho người khác.

Đọc lại Truyền Đạo 12:10. Ông muốn dùng những câu luận tốt đẹp. Có nghĩa là ông chỉ muốn nói những điều mà người ta muốn nghe mà thôi phải không? Cũng không đúng, vì chúng ta biết những lời Sa-lô-môn dùng trong Truyền Đạo. Chia khóa của câu này nằm trong phần chót của nó. Sa-lô-môn muốn dùng những lời biện luận hay để nói lên sự thật. Lời về chân lý là lời êm dịu cho tai người nghe, vì Đức Chúa Giê-su là Chân Lý (Giăng 14:), và Đức Chúa Giê-su là niềm êm ái cho những ai chấp nhận Ngài bước vào cuộc đời họ.

Ý nào Sa-lô-môn muốn nói trong Truyền Đạo 12:11?

Cái “đốt” là một cái cây có đầu nhọn để chọc vào các con trâu, bò để bắt chúng bước đi. Cùng với hình ảnh ấy là hình ảnh của “đỉnh”, dường như ý của Sa-lô-môn ở đây là những lời của người khôn ngoan phải là: (1) làm cho người ta phải hành động, và (2) ở hoài trong trí nhớ của người ta. Nhiều nhà viết thì cho rằng, “đăng chặn chiêng” đây là Đức Chúa Trời (Thi Thiên 23:1; Giê-rê-mi 31:10; Giăng 10:11- 14). Lời của người khôn ngoan đến từ Đức Chúa Trời. Bởi vậy Sa-lô-môn đang nói về sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời. Sa-lô-môn như những người khôn ngoan và các nhà tiên tri, “đã nói những lời bởi Đức Thánh Linh cảm động” (2 Phi-e-rơ 1:21).

Điều gì cam đoan cho chúng ta trong Truyền Đạo 12:12?

Điều đáng để ý đây là ngay sau khi nói về sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời, Sa-lô-môn căn dặn những lời này về sách vở. Đây là lời cảnh cáo về những loại sách vở mang những tri thức sai lầm. Bao nhiêu người đã nghiên cứu học hỏi nhiều sách vở để đưa chính bản thân họ vào sự chết mất đời đời? Chúng ta sống trong thời đại của thông tin và truyền thông, bao nhiêu là tin tức, tài liệu, nên chúng ta phải cẩn thận chọn lựa những gì xứng đáng để học.

Kiến thức nào của thế gian có thể làm cho bạn đi xa Đức Chúa Trời? Tại sao bạn phải cẩn thận chọn lọc kiến thức nào mình cần biết?

IV. ĐỨC TIN, LUẬT PHÁP, VÀ SỰ ĐOÁN XÉT (Truyền Đạo 12:13, 14).

Toàn cả sách, Sa-lô-môn bàn nhiều về cuộc đời, sự chết và Đức Chúa Trời. Giờ đây ông chấm dứt sách Truyền Đạo bằng câu 12: 13, 14. Hãy tóm tắt sứ điệp quan trọng trong hai câu này.

Sứ điệp cuối cùng của Sa-lô-môn trong sách Truyền Đạo là tóm tắt lại tất cả những lời luận bàn của ông, nghe không khác gì sứ điệp của ba thiên sứ trong Khải Huyền 14.

Đọc Khải Huyền 14:6- 12. Cho biết những điểm giống nhau trong các câu này với Truyền Đạo 12:13, 14?

Sa-lô-môn kết luận bằng cách nhắc chúng ta rằng phải giữ điều răn của Đức Chúa Trời. Đó cũng là một phần sứ điệp của thiên sứ thứ ba trong Khải Huyền 14:12.

Sa-lô-môn nói về sự phán xét. Thiên sứ thứ nhất cũng nói về sự phán xét (Khải Huyền 14:7). Cuối cùng Sa-lô-môn nhắc nhở mọi người phải “kính sợ Đức Chúa Trời”, là phải có lòng tin nơi Ngài, thờ lạy và vâng phục Ngài. Đó là toàn sứ điệp của cả ba thiên sứ. Kính sợ Đức Chúa Trời đi chung với thờ lạy Ngài. “Hãy mặc trang sức thánh mà thờ lạy Đức Giê-hô-va; Hỡi cả trái đất khá run sợ (kính sợ) trước mặt Ngài.” (Thi Thiên 96:9). “Còn tôi, nhờ sự nhân từ dư dật của Chúa, tôi sẽ vào nhà Chúa; Lấy lòng kính sợ Chúa mà thờ lạy trước các đền thánh của Ngài.” (Thi Thiên 5:7). Đó cũng là sứ điệp của thiên sứ thứ nhất, “hãy kính sợ Đức Chúa Trời.”

Bởi vậy cả ba phần trong lời kết của Sa-lô-môn là những phần quan trọng để giúp chúng ta hiểu được lẽ thật. Phải chăng Sa-lô-môn đã được gợi ý để nghĩ đến thời đại chúng ta khi ông viết những câu này? Dĩ nhiên là không. Nhưng những câu này cho chúng ta thấy một điểm rất quan trọng: Từ lúc ban đầu, Đức Chúa Trời đã có một sứ điệp đức tin cho chúng ta: (1) Sự tha thứ mà Ngài dành cho chúng ta; (2) Việc chúng ta phải vâng giữ điều răn của Ngài; và (3) Sự phán xét sắp đến của Ngài. Sứ điệp này không có gì là mới lạ đối với chúng ta. Người Cơ Đốc Phục Lâm không đặt ra sứ điệp này, mà chỉ là những kẻ được giao trách nhiệm phải truyền bá sứ điệp của Đức Chúa Trời cho thế gian.

Nếu phải giải thích cho một ai đó việc kính sợ Đức Chúa Trời và giữ điều răn Ngài, thì bạn nói như thế nào?

V. LỜI KẾT CỦA LÝ THUYẾT NÀY (Ma-thi-ơ 16:26)

Chúng ta đã đi đến những lời cuối cùng của sách Truyền Đạo, và đã nghiên cứu toàn sách Truyền Đạo của vua Sa-lô-môn. Chúng ta đã tìm hiểu những lời kỳ lạ của sách này, rất khác những lời trong các sách khác của Kinh Thánh. Sứ điệp nào Đức Chúa Trời gửi cho con người qua sách này? Làm sao chúng ta hiểu được?

Hãy trở lại toàn sách Truyền Đạo. Suy gẫm về những lời trong sách. Cầu nguyện về những điều mình đã đọc. Rồi hãy viết xuống những điểm chính của sách này là gì? Điều gì là sứ điệp Đức Chúa Trời muốn truyền đạt cho bạn? Bạn đã học được gì hữu ích cho bước đường bạn cùng đi với Chúa? Hãy chuẩn bị để chia sẻ với các học sinh trong lớp vào ngày Sa-bát.

Những câu trả lời khác nhau của mỗi học viên sẽ giúp cho chúng ta chia sẻ điều mình học được qua sách Truyền Đạo. Nhưng một điều rất rõ ràng: Trong Truyền Đạo, Đức Chúa Trời răn dạy chúng ta phải cẩn thận đừng để mình bị lôi cuốn vào trong thế gian. Phải, Ngài ban cho chúng ta một cơ thể và nhiều lạc thú thể chất. Đây là khả năng thụ hưởng mà Ngài ban cho. Những niềm thỏa lòng này chỉ là một phần trong đời sống chúng ta. Chứ không phải là chủ đích, bởi vì tự chính chúng, không có ý nghĩa gì cả. Vì khi tuổi già đến, cái khả năng thụ hưởng những lạc thú ấy không còn nữa, và khi ta chết, chúng cũng trở thành hư vô.

Vậy sách Truyền Đạo muốn nói với chúng ta rằng, hãy nghĩ đến mình là ai. Suy gẫm vì sao chúng ta có mặt trên cuộc đời, và bằng cách nào chúng ta có mặt nơi đây. Quan trọng hơn hết, chúng ta sẽ đi về đâu sau cuộc sống ngắn hạn trên? Đức Chúa Trời ban cho chúng ta nhiều khả năng thụ hưởng. Nhưng những khả năng này không tồn tại. Không gì trên cuộc sống này tồn tại.

Truyền Đạo là 12 đoạn sách luận bàn về cùng một lời Đức Chúa Giê-su nói trong một câu “Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn lại?” (Ma-thi-ơ 16:26). Đáng buồn thay, bao người vẫn bán đổi linh hồn mình cho những điều vô nghĩa. Thật đáng buồn vì chính huyết của Đức Chúa Giê-su đã đổ ra để chuộc lại linh hồn chúng ta! Sự chết của Ngài đã cho chúng ta một vé đi ra khỏi những sự ngu dại và thống khổ nơi trần thế này.

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, *Selected Messages*, cuốn 2, tr 113; cuốn 3, tr 405; *Testimonies for the Church*, bộ 5, tr 455.

“Sức mạnh của con người là yếu đuối. Sự khôn ngoan của con người là ngu dại. Sự thành công của chúng ta không nhờ nơi tài ba hay học thức nhưng qua điều chúng ta có nối liền với Đức Chúa Trời hay không. Lẽ thật bị mất quyền năng khi nó được rao truyền bởi những người muốn phô bày học vấn và tài năng của họ. Những người ấy thật không sống theo sự dạy dỗ của tôn giáo của họ, bởi vì tâm lòng và đời sống không thánh khiết của họ chất đầy sự kiêu ngạo giả dối. Họ không học về Đức Chúa Giê-su. Họ không thể nào giới thiệu cho người khác một Đấng Cứu Thế mà chính cá nhân họ chẳng biết về Ngài. Lòng họ không mềm lại và cảm kích bởi những sự hy sinh mà Đấng Christ đã làm để cứu những kẻ đang chết mất.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, bộ 5, tr. 158, 159.

“Bạn không cần phải đi đến đầu cùng trái đất để tìm kiếm sự khôn ngoan, bởi vì Đức Chúa Trời ở rất gần bên. Không phải là khả năng bạn có sẽ mang lại cho bạn sự thành công, nhưng chính là những gì Đức Chúa Trời có thể làm cho bạn. Chúng ta cần đặt một chút ít đức tin vào khả năng của loài người và đặt nhiều đức tin vào Đức Chúa Trời, vì Ngài muốn chúng ta kêu cầu Ngài bằng đức tin. Ngài muốn chúng ta trông đợi những điều lớn lao từ Ngài. Ngài muốn cho chúng ta am tường cả những điều thuộc về thế gian và những điều thuộc về đời sống thuộc linh. Ngài có thể mài dũa trí tuệ chúng ta. Ngài có thể ban cho chúng ta tri thức và tài năng. Hãy mang những tài năng Chúa ban ra làm việc. Hãy cầu xin sự khôn ngoan từ Đức Chúa Trời, và Ngài sẽ ban cho anh em điều ấy.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Christ's Object Lessons*, tr. 146.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cả lớp hãy cùng nhau ôn lại bài học ngày thứ Năm và thảo luận ý kiến mỗi người.
2. Mời vài người trong các lứa tuổi khác nhau nói về già. Chúng ta học được gì về cuộc đời, về Đức Chúa Trời, về đức tin, khi tuổi của chúng ta càng cao? Những bài học nào người lớn tuổi có thể chia sẻ lại cho người trẻ tuổi?
3. Những điều gì trong xã hội bạn sống có thể làm cho bạn dễ “ghiền” thế gian? Cả lớp chia sẻ cách nào để chúng ta tránh được những cạm bẫy này?
4. Trong hội thánh, chúng ta có làm gì để cho tín hữu thấy sự khác biệt giữa điều vĩnh cửu và điều vô nghĩa? Chúng ta có phô trương sự giàu có, quyền hành, danh vọng, khôn ngoan theo một cách mà có thể làm chờ sự khác biệt giữa tốt và xấu khó nhận rõ không?